



» Hợp lực chuyển đổi để thích ứng «

SYNERGIZING TRANSFORMATION
INTO RESILIENCE

GREENFEED

2025 / ESG REPORT

FEED

FARM

FOOD

TECH

LOGISTICS



Tổng quan kết quả 2025

Thông điệp từ Chủ tịch

Kết quả hoạt động nổi bật năm 2025

Các giải thưởng tiêu biểu

Lịch sử hình thành và phát triển

Sứ mệnh, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi

Các thương hiệu

Mô hình chuỗi cung ứng bền vững

Cơ cấu tổ chức của Tập đoàn

Tuân thủ đạo đức và chính trực

Quản lý rủi ro theo mô hình 3 tuyến

Gắn kết và xây dựng mối quan hệ đối tác với các bên liên quan

Các bên liên quan và các khía cạnh quan tâm

Quản trị các vấn đề ESG trọng yếu

Tiếp cận và cập nhật tiến trình thực thi chiến lược

Nông nghiệp chăn nuôi và yêu cầu chuyển đổi xanh gắn với chuyển đổi số

Thực hành kinh tế tuần hoàn tạo giá trị và nông nghiệp bền vững

Tích hợp ESG trong vận hành kinh doanh tạo giá trị

Tổ chức quản trị phát triển bền vững

Lộ trình chuyển đổi xanh hướng đến mục tiêu Net Zero đến 2050

Theo dõi cập nhật tiến trình thực hiện các mục tiêu PTBV giai đoạn 2021-2025

PRODUCT SẢN PHẨM BỀN VỮNG

Công nghệ dinh dưỡng và các giải pháp nghiên cứu đột phá

Giải pháp 3 trụ cột trọng tâm cho phát triển trại hiệu quả và bền vững

Quản trị sức khỏe đàn, an toàn sinh học và phòng ngừa dịch bệnh

Phúc lợi vật nuôi trong mô hình chăn nuôi có trách nhiệm

Đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe khách hàng và người tiêu dùng

Dinh dưỡng và chuỗi giá trị ngành Thủy hải sản

Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm

PARTNERSHIP CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG

Tối ưu vận hành sản xuất

Quản lý chuỗi cung ứng và thực hành mua sắm bền vững

Tác động kinh tế trực tiếp

Đóng góp phát triển kinh tế địa phương

Chuyển đổi số và phát triển bền vững tại GREENFEED

PLANET MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG

Nguyên vật liệu và hiệu quả sử dụng tài nguyên

Hiệu quả sử dụng năng lượng

Phát thải khí nhà kính và lộ trình thực hiện NetZero

Quản lý sử dụng nước, nước thải và theo hướng tiếp cận kinh tế tuần hoàn

Quản lý chất thải chăn nuôi và kinh tế tuần hoàn

PEOPLE CON NGƯỜI VÀ CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG

Phát triển con người bền vững

Tiếp cận phát triển con người toàn diện

Đào tạo phát triển nguồn nhân lực

Phúc lợi việc làm và chính sách hỗ trợ

Đa dạng, cơ hội bình đẳng và bao trùm

Vận hành nhân sự và trải nghiệm nhân viên

Tiếp cận quản lý an toàn và sức khỏe người lao động

Chương trình hành động trọng tâm trong quản lý đảm bảo an toàn (EHS)

Quản lý rủi ro và xây dựng văn hóa chủ động 2025

Cộng đồng bền vững

Hỗ trợ phụ nữ phát triển sinh kế

Cải thiện dinh dưỡng cho trẻ em

Hỗ trợ tiếp cận giáo dục

Nâng cao chất lượng cuộc sống

Hỗ trợ nhân đạo và cộng đồng trong tình huống khẩn cấp

Về báo cáo ESG 2025

Phụ lục báo cáo theo GRI (GRI index)

Mục lục

Thông điệp từ Chủ tịch	—
Kết quả hoạt động nổi bật năm 2025	—
Lịch sử hình thành và phát triển	—
Sứ mệnh, Tầm nhìn và Giá trị cốt lõi	—
Mô hình chuỗi cung ứng bền vững	—
Các thương hiệu	—
Cơ cấu tổ chức Tập đoàn	—
Tuân thủ đạo đức và chính trực	—
Quản lý rủi ro trọng yếu và định hướng hoạt động	—
Gắn kết và xây dựng mối quan hệ đối tác với các bên liên quan	—
Quản trị các vấn đề ESG trọng yếu	—

Tổng quan 2025

Thông điệp từ Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Chủ tịch Hội đồng Quản trị
LÝ ANH DŨNG

TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG – HỢP LỰC CHUYỂN ĐỔI ĐỂ THÍCH ỨNG

Kính gửi Quý Cổ đông, Khách hàng, Đối tác và các bên liên quan,

Thế giới đang thay đổi nhanh chóng dưới tác động của biến đổi khí hậu, áp lực tài nguyên, những biến động kinh tế - địa chính trị và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số và trí tuệ nhân tạo. Trong bối cảnh đó, năng lực thích ứng không còn là lợi thế mà đã trở thành điều kiện để doanh nghiệp phát triển bền vững.

Tại GREENFEED, chúng tôi tin rằng phát triển bền vững không chỉ là đích đến mà là cách thức để doanh nghiệp tăng trưởng mạnh mẽ và trường tồn. Đó là lý do ESG được tích hợp vào chiến lược phát triển của Tập đoàn thông qua ba định hướng xuyên suốt: kinh doanh có trách nhiệm trên chuỗi giá trị Feed – Farm – Food - Log - Tech; phát triển con người và cộng đồng bền vững; chuyển đổi xanh gắn với chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và năng lực cạnh tranh.

Năm 2025, chúng tôi tự hào về những kết quả đạt được trong hoạt động kinh doanh cũng như các sáng kiến phát triển bền vững đã được triển khai trên toàn hệ thống. Những thành quả đó là minh chứng cho tinh thần đoàn kết, sự nỗ lực không ngừng và cam kết hành động của toàn thể Greenfeeders cùng sự đồng hành quý báu từ khách hàng, đối tác và các bên liên quan.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, GREENFEED lựa chọn thông điệp “Hợp lực chuyển đổi để thích ứng” như một cam kết hành động. Chúng tôi tin rằng sự chuyển đổi không chỉ đến từ công nghệ hay quy trình mới, mà bắt đầu từ tư duy làm chủ, tinh thần trách nhiệm và năng lực lãnh đạo ở mỗi cá nhân. Khi mỗi người cùng chủ động thay đổi, cùng đóng góp và cùng hướng đến mục tiêu chung, tổ chức sẽ tạo nên sức mạnh để vượt qua thách thức và nắm bắt cơ hội tăng trưởng mới.

Với tinh thần “Tăng trưởng bền vững”, Hội đồng Quản trị cam kết tiếp tục dẫn dắt GREENFEED theo định hướng phát triển dài hạn, nâng cao năng lực quản trị, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tạo dựng những giá trị bền vững cho khách hàng, đối tác, cộng đồng và các thế hệ tương lai.

Tôi tin tưởng rằng với sự đồng lòng của toàn thể đội ngũ cùng sự tin tưởng và đồng hành của Quý vị, GREENFEED sẽ tiếp tục vững bước trên hành trình kiến tạo một nền nông nghiệp – thực phẩm hiện đại, có trách nhiệm và phát triển bền vững hơn cho Việt Nam.

Kết quả hoạt động nổi bật năm 2025

 **10,54%** Tỷ lệ phát thải giảm/
tổng phát thải
toàn chuỗi

 **13,56%** Tỷ trọng năng lượng
tái tạo (điện mặt trời,
biogas, biomass)

 **21,28%** Tỷ lệ giảm nhựa bao bì
ngành Thức ăn
Chăn nuôi và Thủy sản

 **82%** Tỷ lệ chất thải rắn
được thu hồi,
tái chế, tái sử dụng

 **186.657** Cây xanh
đã được trồng*

5.196 Tổng số
nhân viên

22,89% Tỷ lệ lãnh đạo nữ
trong đội ngũ điều hành

24,36 Giờ đào tạo trung bình
toàn nhân viên

14.121 Học bổng cho các em HSSV
có hoàn cảnh khó khăn*

2.990 Hộ nông dân được
hỗ trợ sinh kế*

11.945 Người dân được
cải thiện cuộc sống*

3.982.464 Bữa ăn
được trao*

 **38.069** Trẻ em được
cải thiện dinh dưỡng*

 **15,7TỶ** Hỗ trợ đồng bào
bị thiên tai bão lũ

30.028 Tổng doanh thu
(tỷ đồng)

1.006

Đóng góp
ngân sách (tỷ đồng)

36,16

Đóng góp cho
cộng đồng (tỷ đồng)

12 Nhà máy

9 Nhà máy sản xuất
thức ăn chăn nuôi

2 Nhà máy giết mổ và
chế biến thực phẩm

1 Nhà máy sản xuất
thuốc thú y

1,66 TRIỆU TẤN
Thức ăn chăn nuôi



Hệ thống trang trại gia súc,
gia cầm và thủy sản đang
liên tục được mở rộng trên
toàn quốc.

*Số liệu tính đến năm 2025

Các giải thưởng tiêu biểu



**Doanh nghiệp
Trách nhiệm châu Á
(AREA)**
3 năm 2018, 2024 & 2025



**Top 100 Doanh nghiệp
bền vững Việt Nam
(CSI 100)**
4 năm liên tiếp 2022-2025



**Vietnam ESG Awards
2025**
Top 10 doanh nghiệp thực thi
ESG toàn diện nổi bật



**ESG100 & Top 10 ESG
Việt Nam Xanh 2025**
Ngành Nông Nghiệp
Công nghệ cao



**Nơi làm việc Xuất sắc
2025**
(theo Great Place To Work)



**Top 100 Nơi Làm Việc
Tốt Nhất Đông Nam Á
2025**
(theo Fortune)



**Bằng khen Thủ tướng
Chính phủ năm 2025**
dành cho nhà máy Bình Định
vì những đóng góp
xây dựng chủ nghĩa XH và
bảo vệ Tổ quốc



**Bằng khen Bộ
NN&PTNT năm 2023**
vì những đóng góp
cho ngành chăn nuôi và
nông nghiệp



**Top 2 Công ty Thức ăn
chăn nuôi Uy tín
2024 & 2025**



**Doanh nghiệp
Xuất sắc châu Á
(APEA)**
9 năm liên tiếp từ
2017 - 2025



**Top 2 Công ty uy tín
ngành Nông nghiệp
Công nghệ cao
Năm 2025**



**Top 100 Doanh nghiệp
lớn nhất Việt Nam
(VNR500)**
4 năm liên tiếp từ 2022 - 2025



Lịch sử hình thành và phát triển

GRI 2-1

GRI 2-2

Qua 22 năm không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm, GREENFEED đã khẳng định được dấu ấn riêng trên thị trường với chuỗi thực phẩm lành 3F Plus (FEED - FARM - FOOD), từng bước chạm đến trái tim của hàng triệu người tiêu dùng, dần trở thành một phần không thể thiếu trong mỗi bữa cơm của gia đình Việt.

2003

- Thành lập Công ty TNHH GREENFEED Việt Nam
- Thành lập nhà máy thức ăn chăn nuôi đầu tiên

2004

- Ra mắt thương hiệu thức ăn chăn nuôi GREENFEED
- Xây dựng và vận hành Trung tâm giống GREENFEED FINNOR

2005

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Bến Lức - Long An
- Tinh heo Omega có mặt trên thị trường



2006

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Hưng Yên

2007

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Bình Định
- Đạt chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 cho nhà máy Bến Lức - Long An

2009

- Chuyển đổi thành Công ty Cổ phần GREENFEED Việt Nam
- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Campuchia
- Đạt chứng nhận Hệ thống Quản lý Môi trường ISO14001



2011

- Tinh heo PIC có mặt trên thị trường
- Khánh thành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Đồng Nai
- Xây dựng trung tâm giống tại Hưng Yên
- Đạt chứng nhận HACCP Codex và Global G.A.P

2012

- Xây dựng và vận hành Trung tâm heo giống hạt nhân - cụ kỵ tại Cư Jut
- Triển khai và vận hành 02 trại heo ông bà tại Bình Thuận và Hưng Yên

2013

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Bình Định và Hưng Yên

2015

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Campuchia
- Mở rộng quy mô trại heo giống cụ - kỵ tại Cư Jut



2016

- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi và thủy sản tại Hà Nam
- Xây dựng và vận hành trại heo ông bà quy mô 2.500 nái tại Hòa Bình

2018

- Khánh thành nhà máy chế biến thực phẩm Đồng Nai (DnF)
- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Vĩnh Long
- Vận hành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Myanmar

2019

- Ra mắt thương hiệu thịt mát G và các sản phẩm chế biến

2020

- Khánh thành nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Lào
- Đạt chứng nhận Global G.A.P cho sản phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản



2021

- Tái tung thương hiệu thực phẩm chế biến Wyn
- Mở rộng hoạt động chăn nuôi và sản xuất thịt heo thông qua khoản đầu tư trị giá 1.000 tỷ đồng từ IFC

2022

- M&A Công ty TNHH LeBoucher
- M&A Công ty sản xuất thuốc thú y Việt Thọ
- TOP100 CSI 2023 Doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam

2023

- Khai trương Trung tâm nghiên cứu GREENFEED BioLab
- Đón nhận bằng khen Bộ NN&PTNT nhân dịp 20 năm thành lập
- Top10 lĩnh vực sản xuất Chương trình xếp hạng Doanh nghiệp bền vững Việt Nam CSI100



2024

- Top50 công ty chăn nuôi heo có tổng đàn nái lớn nhất thế giới (World Mega Producers 2024)
- Vận hành ứng dụng DigiAqua
- Top50 CSA50 Doanh nghiệp phát triển bền vững hạng mục quản lý Tài nguyên bền vững

2025

- Đạt chứng nhận BAP cho trại sản xuất giống thủy sản tại Đồng Tháp
- Đạt chứng nhận ASC cho nhà máy tại Tây Ninh
- Vận hành phần mềm quản lý trang trại heo thông minh DigiFarm
- Ra mắt thương hiệu sản phẩm chăn nuôi G5 SAO
- BioLab đạt chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2017
- Vietnam ESG Awards

Sứ mệnh, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi

GRI 2-22

SỨ MỆNH

GREENFEED xây dựng các thương hiệu chất lượng, đáng tin cậy và không ngừng kiến tạo giá trị bền vững cho khách hàng và xã hội.

TẦM NHÌN

GREENFEED trở thành thương hiệu hàng đầu, hiệu quả, đáng tin cậy trên toàn chuỗi thực phẩm trong và ngoài nước cùng các ứng dụng công nghệ vượt trội.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG

Tăng trưởng bền vững là sự tăng trưởng và phát triển không ngừng về quy mô, giá trị, lợi ích cho các đối tượng dự phần; đồng thời thích ứng với các thách thức, biến động từ môi trường kinh doanh, xã hội cũng như xu hướng phát triển trong tương lai; Là tiền đề quan trọng để định hướng cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, hợp tác đối tác một cách đúng đắn và hiệu quả.

TIN CẬY

Tin cậy là đạt được lòng tin thông qua sự nhất quán của tính chính trực, minh bạch và năng lực tạo ra kết quả cho các đối tượng dự phần.

TRÁCH NHIỆM

Trách nhiệm là cam kết tuân thủ các quy định - chính sách; nỗ lực thực thi các định hướng chiến lược và kế hoạch hành động của Tập đoàn một cách nhất quán nhằm tạo ra kết quả, giá trị cho các đối tượng dự phần.

NHÂN VĂN

Tính nhân văn được thể hiện qua các hành động tử tế, cách ứng xử tôn trọng và sự sẻ chia giữa người với người bên trong cũng như bên ngoài tổ chức, cộng đồng và xã hội.

TƯ DUY CÙNG THẮNG

Tư duy hợp tác, tôn trọng lẫn nhau nhằm tạo ra giá trị mong muốn và hài hòa lợi ích cho các bên.



Các thương hiệu

GRI 2-6

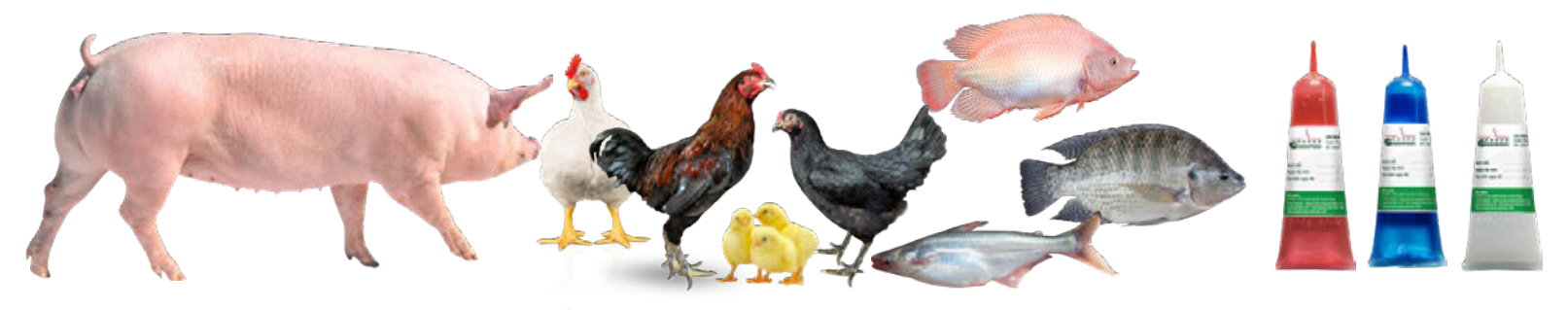
Thức ăn Chăn nuôi

Thức Ăn Gia Súc, Gia Cầm
Bộ Giải Pháp 3 Trụ Cột
Thuốc Thú Y



Trang trại Chăn nuôi

Mô Hình Trại
Con Giống
Tinh Heo
Sản Phẩm Chăn Nuôi



Thực phẩm

Thịt Heo Tươi & Tắm Ướp Sẵn
Thủy Hải Sản & Thịt Gà Tươi
Sản Phẩm Chế Biến
Sản Phẩm Ăn Liền



Thủy hải sản

Thức Ăn Thủy Sản
Giải Pháp Trang Trại & Con Giống
Sản Phẩm Thủy Sản
Xuất Khẩu



Các mảng Kinh doanh mở rộng

Nguyên Liệu Thức Ăn Chăn Nuôi
Dịch Vụ Vận Tải Toàn Diện
Giải Pháp Công Nghệ Thông Tin
Dầu Thực Vật



Mô hình chuỗi cung ứng bền vững

GRI 2-6



CÁC NGUỒN LỰC ĐẦU VÀO

Nguồn lực tài chính

Nguồn lực con người

Nguồn lực vật chất

Nguồn lực tự nhiên

Nguồn lực xã hội

Nguồn lực công nghệ - thông tin

GIÁ TRỊ MANG LẠI CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN (Stakeholders)

Sản phẩm chất lượng - an toàn

Tăng trưởng bền vững
Đối tác tin cậy

Phát triển kinh tế địa phương

Phát triển con người

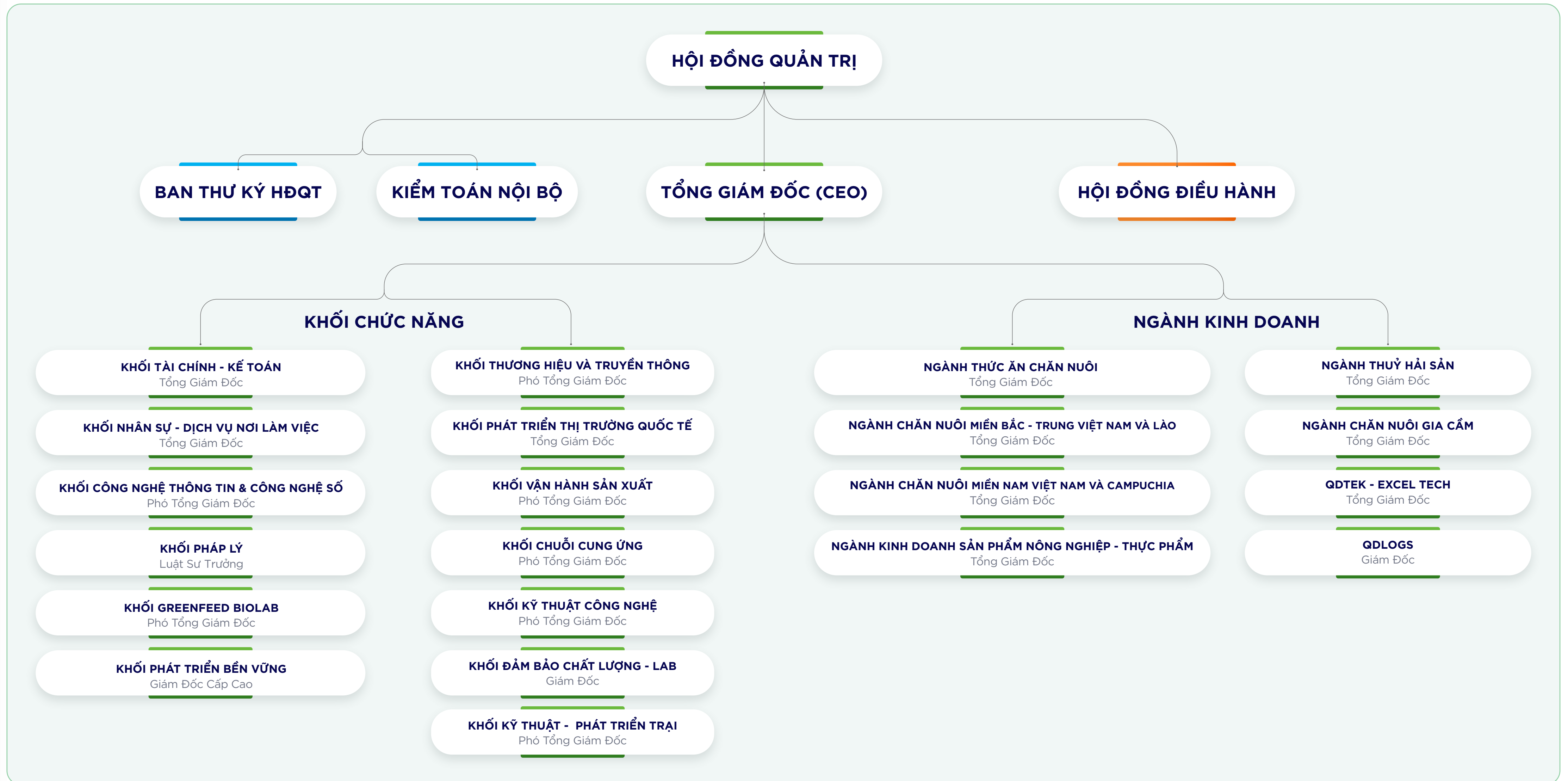
Tuân thủ - trách nhiệm giải trình

Bảo vệ môi trường

Hỗ trợ phát triển cộng đồng

Cơ cấu tổ chức của Tập đoàn

GRI 2-9



Tuân thủ đạo đức và chính trực

GRI 2-15 GRI 2-23 GRI 2-24 GRI 2-26 GRI 205-2

Tại GREENFEED, đạo đức kinh doanh và chính trực là nền tảng của niềm tin, uy tín và sự phát triển bền vững. Chúng tôi cam kết vận hành minh bạch, công bằng, tuân thủ pháp luật và không khoan nhượng với mọi hành vi gian lận, hối lộ, xung đột lợi ích hoặc vi phạm quy tắc ứng xử.

NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ

Minh bạch & trung thực

Cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời.

Tuân thủ pháp luật

Tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ.

Công bằng & tôn trọng

Đối xử công bằng, tôn trọng quyền lợi của các bên liên quan.

Trách nhiệm giải trình

Chịu trách nhiệm về cam kết và hành động.

HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH VÀ TRÁCH NHIỆM

CHÍNH SÁCH VÀ CÔNG CỤ

- Bộ Quy tắc Ứng xử (Code of Conduct) định hướng các chuẩn mực đạo đức trong mọi hoạt động kinh doanh.
- Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin khiếu nại, tố cáo.
- Hướng dẫn báo cáo hành vi vi phạm quy tắc ứng xử.
- Các nguyên tắc về xung đột lợi ích, quà tặng - chiêu đãi, ứng xử với đối tác, đối thủ cạnh tranh và tuân thủ pháp luật.

TRÁCH NHIỆM THỰC THI

- Ban điều hành và quản lý: Nêu gương, giám sát việc tuân thủ trong phạm vi phụ trách.
- Nhân viên: Tuân thủ Bộ Quy tắc Ứng xử, chủ động báo cáo các hành vi vi phạm hoặc nghi ngờ vi phạm.
- Pháp lý, Kiểm soát - Kiểm toán nội bộ và các đầu mối liên quan: Tiếp nhận, đánh giá và phối hợp xử lý các vụ việc theo đúng quy định.

PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng cho toàn bộ nhân viên, đội ngũ quản lý, thành viên HĐQT và các bên liên quan của GREENFEED bao gồm đối tác, nhà cung cấp và các bên liên quan khác.

XÂY DỰNG VĂN HOÁ CHÍNH TRỰC

Trong năm 2025, GREENFEED tiếp tục cập nhật Bộ Quy tắc Ứng xử với nội dung chi tiết, rõ ràng và dễ tiếp cận hơn. Chương trình GREENFEED WAY được triển khai rộng rãi nhằm lan tỏa giá trị cốt lõi và khuyến khích đối thoại cởi mở, tăng cường nhận thức và cam kết thực hành các chuẩn mực đạo đức trong toàn Tập đoàn.

TRỌNG TÂM 2025

Cập nhật phiên bản mới của Bộ Quy tắc Ứng xử.

Duy trì và nâng cao hiệu quả kênh tiếp nhận phản ánh, tố cáo; đảm bảo xử lý kịp thời và bảo vệ người báo cáo.

Tăng cường đào tạo và truyền thông về đạo đức, tuân thủ và phòng chống tham nhũng.

Lan tỏa GREENFEED WAY tới mọi cấp lãnh đạo, quản lý và nhân viên, thúc đẩy tuân thủ một cách tự nguyện.

GREENFEED cam kết xây dựng môi trường làm việc chính trực, minh bạch và tôn trọng, nơi mọi cá nhân đều được khuyến khích lên tiếng và cùng nhau kiến tạo giá trị bền vững.



KÊNH TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, TỐ CÁO

ETHICS@GREENFEED.COM.VN

Kênh liên lạc này cùng với các biện pháp kiểm soát giám sát sẽ đảm bảo ngăn chặn bất kỳ hình thức trả đũa nào đối với nhân viên, người gửi báo cáo sẽ được bảo vệ trong mọi trường hợp.

Tiếp nhận các vấn đề liên quan đến:

- Hành vi vi phạm Bộ Quy tắc Ứng xử.
- Gian lận, hối lộ, xung đột lợi ích.
- Hành vi không phù hợp với chuẩn mực đạo đức kinh doanh.
- Quan ngại tuân thủ hoặc rủi ro pháp lý.

Nguyên tắc xử lý:

- Bảo mật thông tin người báo cáo.
- Không dung thứ hành vi trả đũa hoặc gây bất lợi.
- Xem xét khách quan, minh bạch và phù hợp quy định pháp luật.
- Chuyển xử lý theo chức năng liên quan khi cần thiết.

Quản lý rủi ro theo mô hình 3 tuyến

GRI 2-13 GRI 2-16 GRI 2-18

GREENFEED nhận thức sâu sắc vai trò của quản lý rủi ro trong việc bảo vệ giá trị doanh nghiệp, đảm bảo tính liên tục của hoạt động và tạo nền tảng cho phát triển bền vững. Tập đoàn áp dụng mô hình "Ba tuyến phòng vệ" nhằm nâng cao hiệu lực hệ thống kiểm soát, đảm bảo sự minh bạch, trách nhiệm giải trình và hỗ trợ ra quyết định kịp thời, hiệu quả.

CẤU TRÚC TRIỂN KHAI MÔ HÌNH BA TUYẾN PHÒNG VỆ



CAM KẾT CỦA GREENFEED

Tích hợp quản lý rủi ro vào mọi hoạt động và quyết định kinh doanh.

Nâng cao năng lực hệ thống kiểm soát và quản trị trên toàn Tập đoàn.

Thúc đẩy văn hóa chủ động quản trị rủi ro trong toàn bộ cán bộ nhân viên.

Tạo giá trị bền vững cho cổ đông, đối tác, khách hàng và cộng đồng.

QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI GREENFEED



Hội đồng Quản trị (HĐQT)

Chịu trách nhiệm giám sát tổng thể công tác quản lý rủi ro và phê duyệt khung quản lý rủi ro của Tập đoàn.



Hội đồng Điều hành (HĐDH)

Thảo luận, chỉ đạo và theo dõi việc triển khai quản lý rủi ro; đảm bảo các nguồn lực cần thiết.



Các đơn vị kinh doanh (BU)

Chủ động nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro trong phạm vi phụ trách; báo cáo theo quy định.



Khối/Phòng chức năng

Hỗ trợ xây dựng khung, chính sách và công cụ quản lý rủi ro; giám sát việc thực thi và tư vấn cho BU.



Ban Kiểm soát - Kiểm toán nội bộ

Đánh giá độc lập, đảm bảo hệ thống kiểm soát vận hành hiệu quả và kiến nghị cải thiện.

CÁC NHÓM RỦI RO TRỌNG YẾU



CHIẾN LƯỢC



TÀI CHÍNH



VẬN HÀNH



THỊ TRƯỜNG



PHÁP LÝ & TUÂN THỦ



ESG
MÔI TRƯỜNG,
XÃ HỘI, QUẢN TRỊ



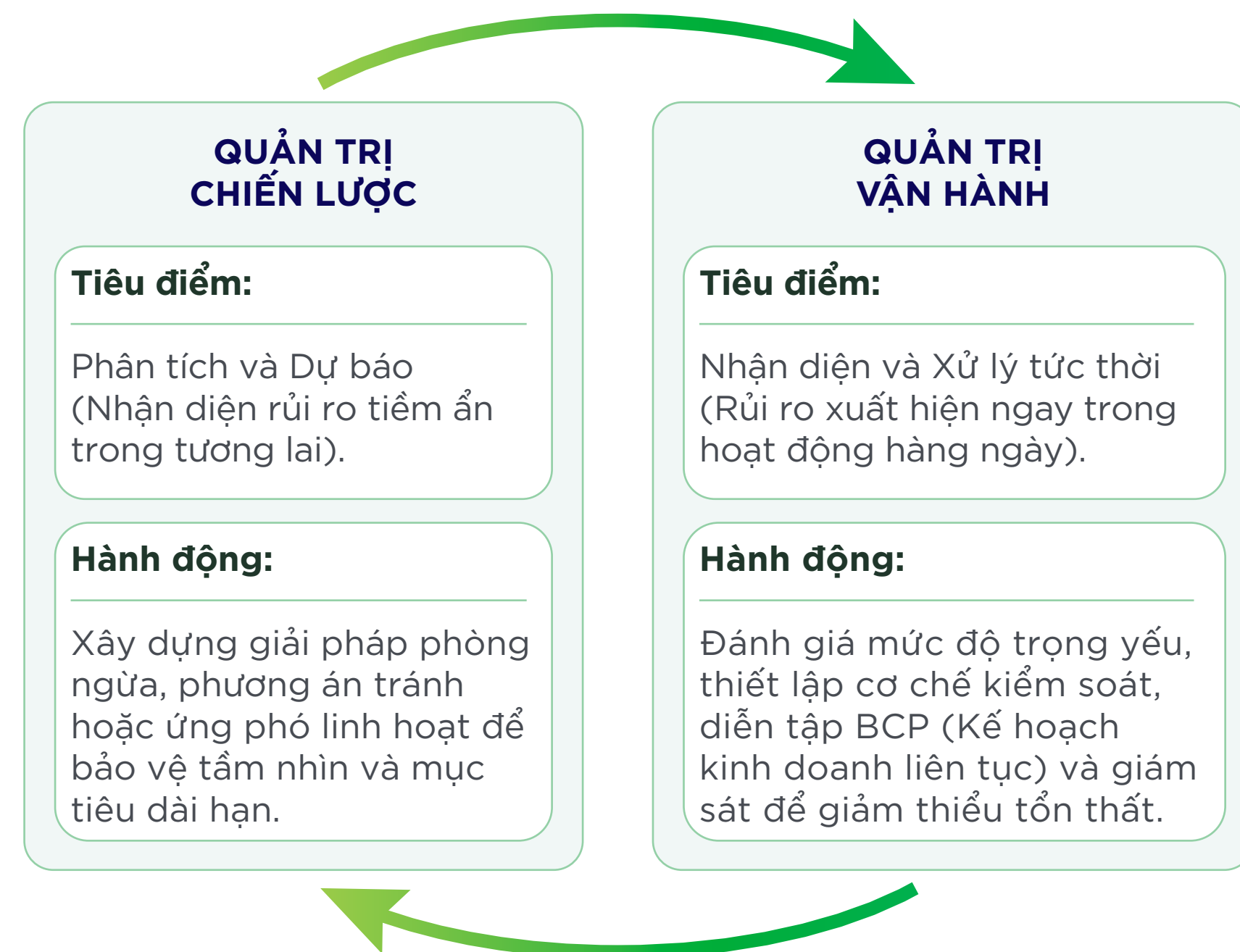
Quản lý rủi ro trọng yếu và định hướng hoạt động

GRI 2-25

Tại GREENFEED, quản lý rủi ro được tích hợp vào cả quản trị chiến lược và vận hành, nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững và khả năng thích ứng trong bối cảnh biến động.

Quy trình quản lý rủi ro được vận hành xuyên suốt, bao gồm nhận diện rủi ro hiện hữu và tiềm ẩn, đánh giá mức độ ảnh hưởng và tần suất xảy ra, từ đó xác định các biện pháp kiểm soát và giảm thiểu thiệt hại.

Thông qua cách tiếp cận này, GREENFEED đảm bảo các chiến lược và hoạt động luôn phù hợp với Tầm nhìn, Sứ mệnh và Giá trị cốt lõi, đồng thời tiệm cận các thông lệ quốc tế.



THIẾT LẬP MỤC TIÊU VÀ KHẨU VỊ RỦI RO

Khả năng chịu rủi ro

Mức rủi ro tối đa có thể chấp nhận dựa trên tiềm lực của Tập đoàn/Ngành (vốn, dòng tiền, v.v...) mà không gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động hoặc chiến lược phát triển trung và dài hạn của Tập đoàn/Ngành.

Khẩu vị rủi ro

Mức rủi ro sẵn sàng chấp nhận để thực hiện mục tiêu chiến lược kinh doanh của Tập đoàn/Ngành đã đề ra.

Rủi ro mục tiêu

Mức rủi ro tối ưu Tập đoàn/Ngành muốn hướng đến dựa trên cân bằng giữa rủi ro và lợi ích.

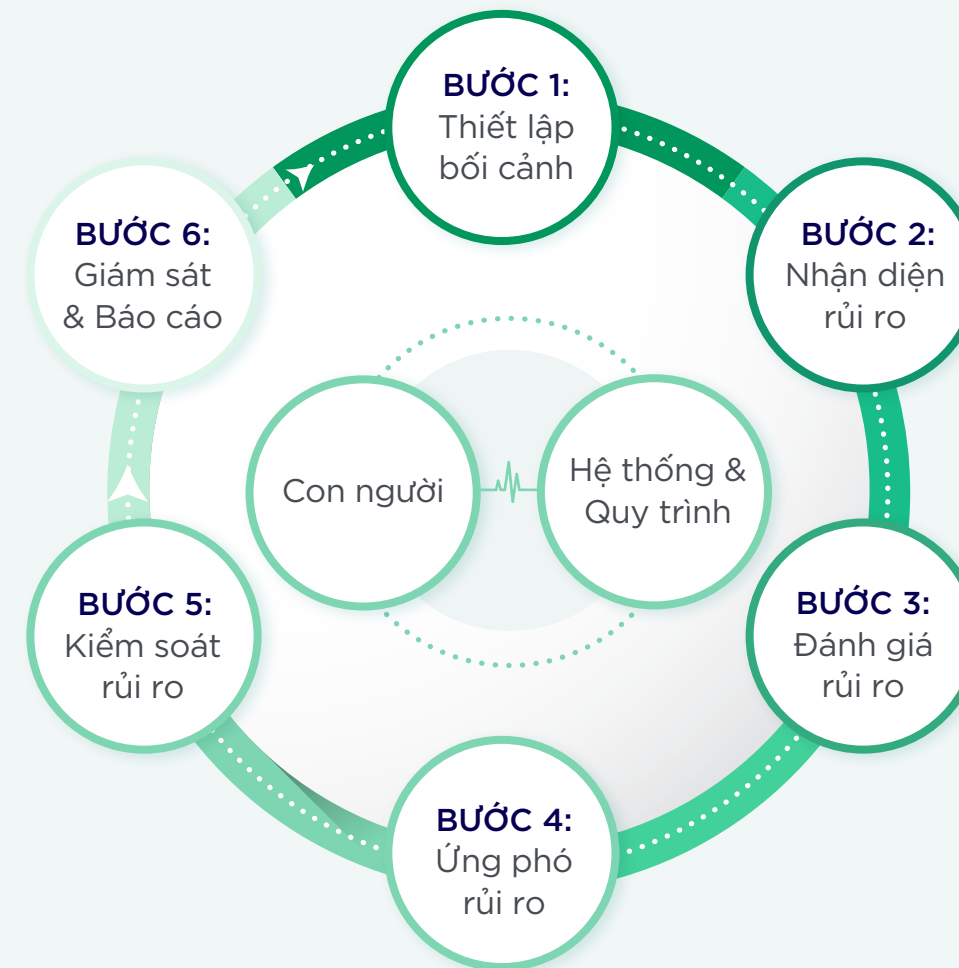
Ngưỡng chấp nhận rủi ro

Ngưỡng rủi ro cao nhất và thấp nhất dựa trên mục tiêu rủi ro và khẩu vị rủi ro.



Tiến trình triển khai các Kế hoạch đảm bảo Kinh doanh liên tục (BCP):

- Kế hoạch ứng phó đứt gãy chuỗi cung ứng - nguyên liệu;
- Kế hoạch ứng phó đứt gãy cung ứng - con giống;
- Kế hoạch khôi phục vận hành CNTT sau thảm họa; Kế hoạch ứng phó khủng hoảng truyền thông.



NGUYÊN TẮC VẬN HÀNH:
Quản lý rủi ro là một quá trình liên tục, không kết thúc ngay cả khi rủi ro đã được xác định và giảm thiểu.

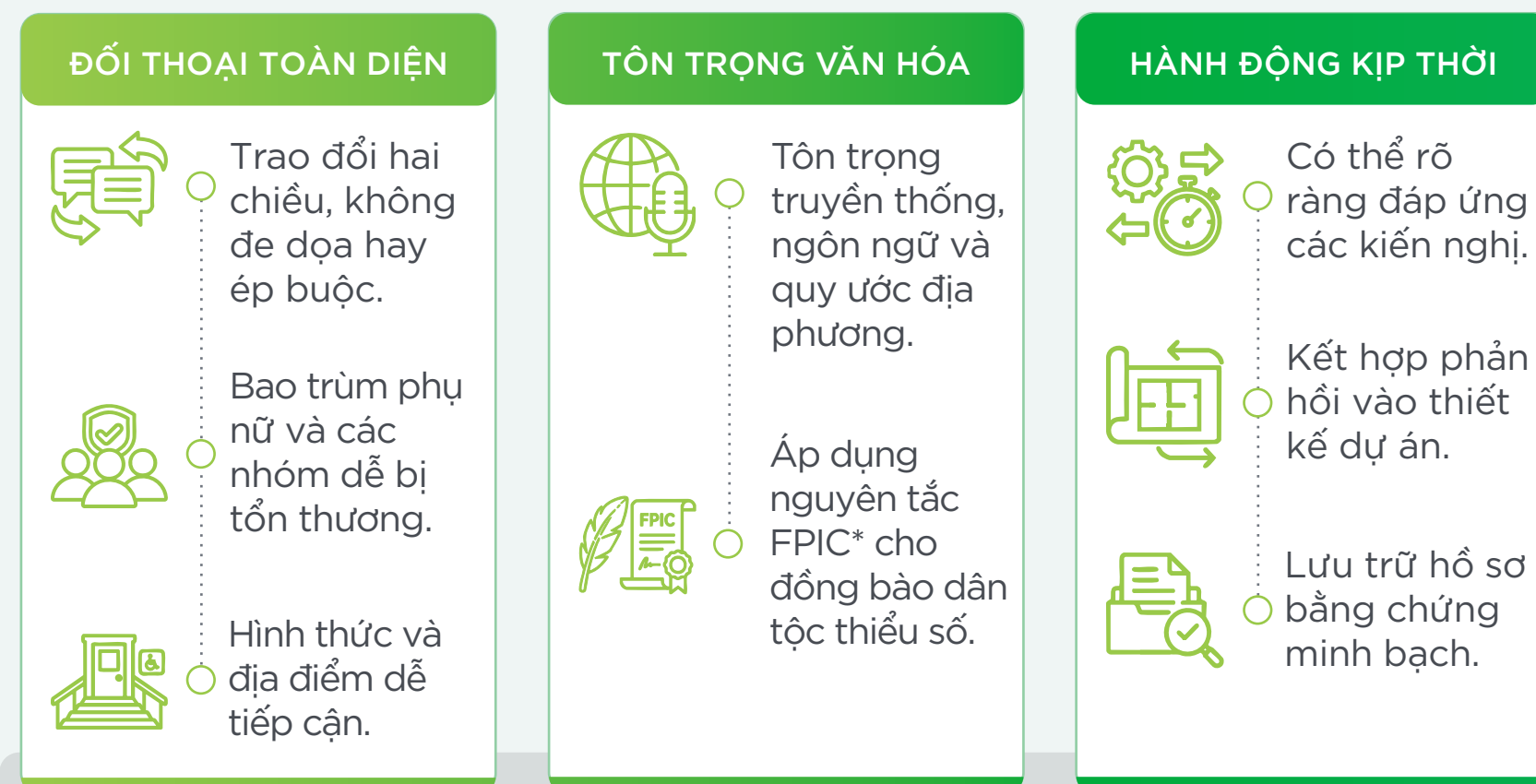
Gắn kết và xây dựng mối quan hệ đối tác với các bên liên quan

GRI 2-29

Chúng tôi tin rằng thành công bền vững bắt nguồn từ các mối quan hệ hợp tác lâu dài với khách hàng và các bên liên quan. GREENFEED cam kết minh bạch, đối thoại cởi mở và gắn kết các bên trên nền tảng văn hóa doanh nghiệp, cùng kiến tạo giá trị chung vì một xã hội công bằng và hòa nhập.

Thông qua đối thoại thường xuyên, chúng tôi chủ động nhận diện các vấn đề bền vững trọng yếu đối với từng nhóm bên liên quan. Trên cơ sở đó, Tập đoàn phân tích mức độ ảnh hưởng và phụ thuộc để đảm bảo các chiến lược được triển khai hiệu quả và phù hợp.

Tiếp cận nền tảng gắn kết các bên liên quan



Cơ sở Pháp lý Tuân thủ yêu cầu luật định nước sở tại và các nguyên tắc theo tiêu chuẩn hoạt động của IFC

* FPIC (Free, Prior, and Informed Consent - Sự đồng thuận dựa trên nguyên tắc tự nguyện, trước và có đủ thông tin)

Chúng tôi tôn trọng lợi ích và kỳ vọng của các bên liên quan, đồng thời thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thực hành kinh doanh có trách nhiệm và các sáng kiến hành động vì khí hậu, hướng tới phát triển bền vững dài hạn.

QUY TRÌNH THAM VẤN CÁC BÊN LIÊN QUAN



Các bên liên quan và các khía cạnh quan tâm

GRI 2-30



NHÀ CUNG CẤP

- Minh bạch tiêu chí đánh giá lựa chọn nhà cung cấp;
- Quản lý vận hành chuỗi cung ứng, sản xuất có trách nhiệm;
- Nghiên cứu phát triển và các giải pháp chuỗi cung ứng tuần hoàn.



ĐỐI TÁC, NHÀ ĐẦU TƯ

- Kết quả kinh doanh, hiệu quả tài chính;
- Cam kết đối với các vấn đề xã hội và bảo vệ môi trường;
- Thu hút và giữ chân nhân tài;
- Quản trị vận hành chuỗi cung ứng;
- Báo cáo phát thải khí nhà kính.



CƠ QUAN QUẢN LÝ

- Nghĩa vụ với nhà nước và chính sách với người lao động;
- Công bố về tính bền vững của sản phẩm, tác động môi trường xã hội;
- Phát triển kinh tế địa phương, việc làm, hoạt động hỗ trợ cộng đồng.



KHÁCH HÀNG

- An toàn sức khỏe khách hàng;
- Trách nhiệm sản phẩm và dịch vụ;
- Bao bì bền vững (vật liệu);
- Bảo vệ môi trường và mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính.



NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Chiến lược và chính sách nhân sự;
- Cơ hội phát triển và thăng tiến nghề nghiệp;
- Phúc lợi và đãi ngộ cho nhân viên; cân bằng giữa công việc và cuộc sống;
- Đa dạng, công bằng và hòa nhập;
- Townhall, Hội nghị người lao động, khảo sát nhân viên.



CỘNG ĐỒNG

- Các chương trình hỗ trợ cải thiện sinh kế, giáo dục và sức khỏe cộng đồng;
- Các tác động môi trường và hiệu suất bền vững tại các cơ sở địa điểm hoạt động.



Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam - VBCSD là nơi quy tụ những doanh nghiệp hàng đầu về phát triển bền vững, cam kết vì mục tiêu thúc đẩy lộ trình phát triển bền vững.



Tập đoàn Tài chính Quốc tế (IFC), một thành viên của Ngân hàng Thế giới, tổ chức tài chính phát triển đang nỗ lực hoạt động vì sự phát triển bền vững ở các nền kinh tế đang phát triển và Việt Nam.



Mạng lưới đối tác Nông nghiệp bền vững Việt Nam, thúc đẩy sáng kiến tầm nhìn mới ngành Nông nghiệp.



Đối tác PIC - Tập đoàn giống vật nuôi hàng đầu thế giới, cung cấp giải pháp di truyền giúp đảm bảo năng suất và lợi nhuận cho nhà chăn nuôi.



QD là đối tác chiến lược tin cậy của các Tập đoàn hàng đầu trong lĩnh vực cung ứng nguyên liệu phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi.



Hội đồng Xuất khẩu Đậu nành Hoa Kỳ (USSEC - U.S. Soybean Export Council - tổ chức phi lợi nhuận, có vai trò kết nối thúc đẩy giá trị của đậu nành.



Qingdao Super Husbandry Machinery China chuyên về sản xuất cung ứng thiết bị chuồng trại.



Grain & Protein Technologies là nhà thiết kế, sản xuất và tiếp thị hàng đầu thế giới về các giải pháp thiết bị đáng tin cậy, bền bỉ và sáng tạo cho sản xuất ngũ cốc, hạt giống, gia cầm, trứng và lợn.

Các Trường đại học đối tác nhân lực:



Học viện Nông nghiệp Việt Nam



Đại học Nông Lâm Huế



Đại học Nông Lâm Thái Nguyên



Đại học Nông Lâm TP.HCM

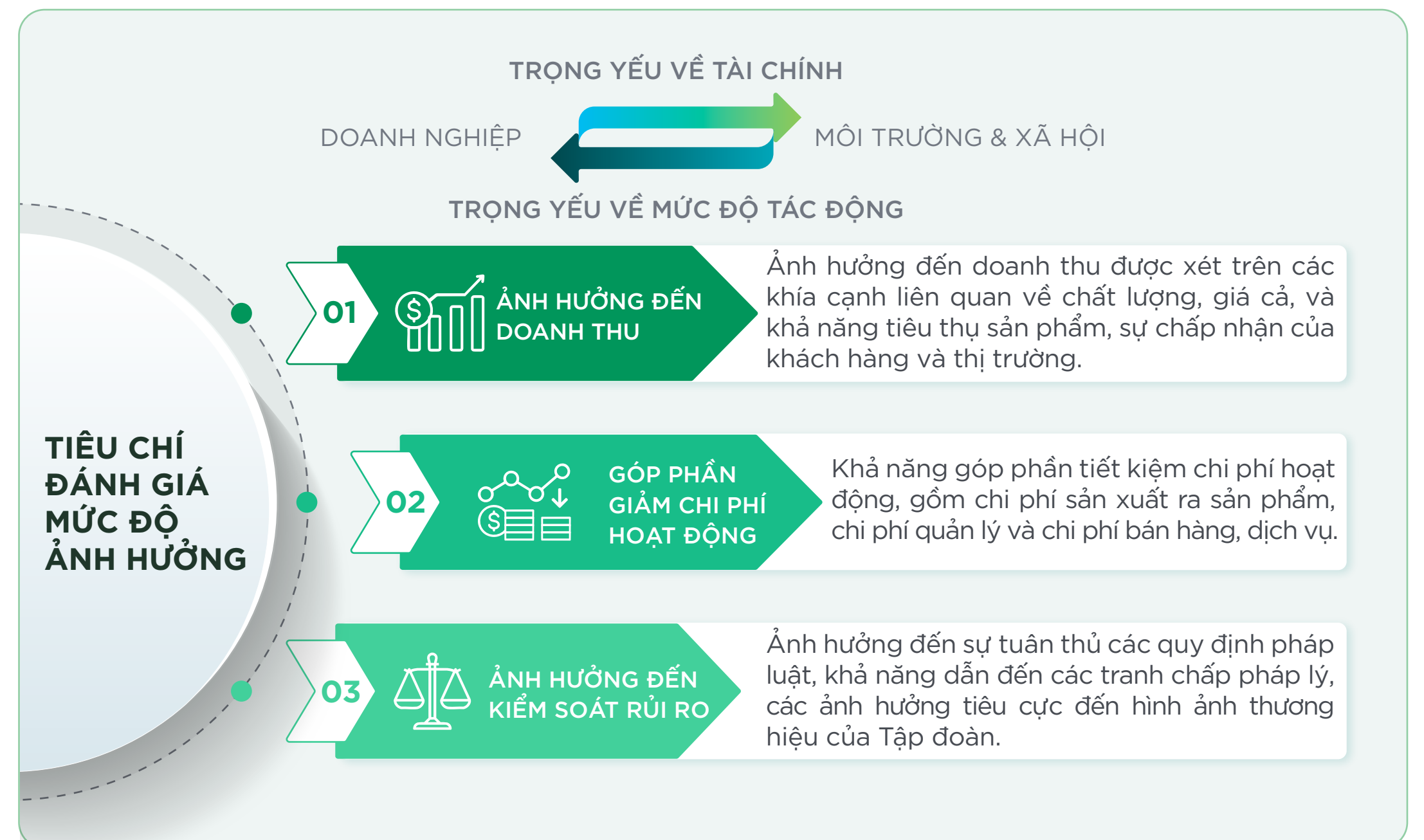
Xác định các lĩnh vực trọng yếu

GRI 3-1

GREENFEED áp dụng phương pháp tiếp cận có hệ thống trong việc xác định các lĩnh vực trọng yếu, nhằm đảm bảo các vấn đề ESG được quản lý phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn và kỳ vọng của các bên liên quan. Quy trình này bắt đầu từ việc tham vấn đa chiều, thu thập và phân tích ý kiến từ các nhóm bên liên quan chính trong toàn bộ chuỗi giá trị Feed-Farm-Food.



Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế, các vấn đề theo đặc thù mỗi ngành sẽ được kiểm tra, rà soát nhằm đảm bảo tính phù hợp với chiến lược phát triển chung của Tập đoàn. Bên cạnh đó, GREENFEED cũng duy trì việc cập nhật, phân tích tác động và mức độ ảnh hưởng của Tập đoàn với nền kinh tế, xã hội, môi trường và các bên liên quan. Đây là cách tiếp cận “trọng yếu kép”, kết hợp tính trọng yếu từ góc độ tài chính, đầu tư và tính trọng yếu từ quan điểm của các bên liên quan tập trung vào tác động ESG.



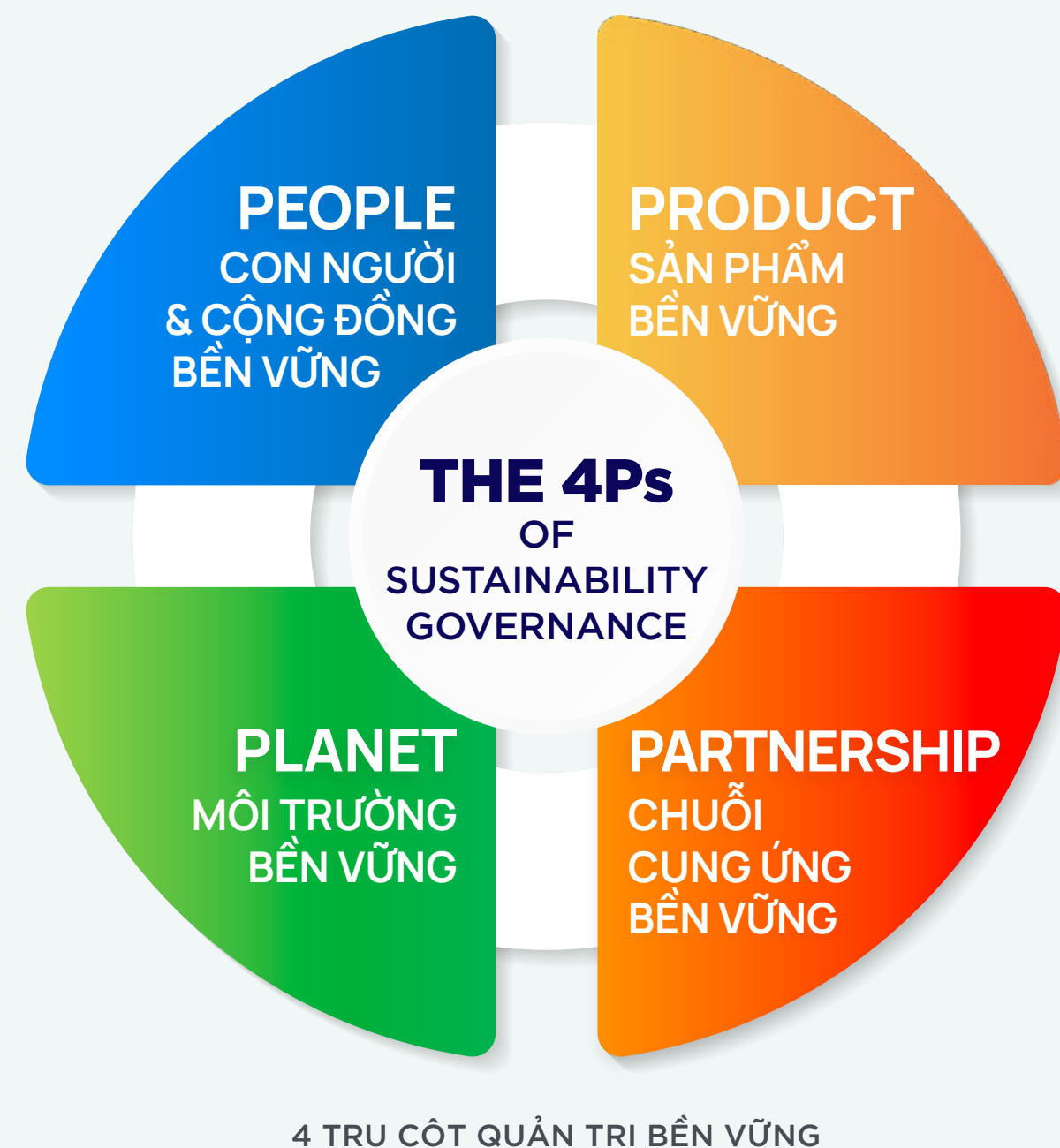
Quản trị các vấn đề ESG trọng yếu

GRI 3-2

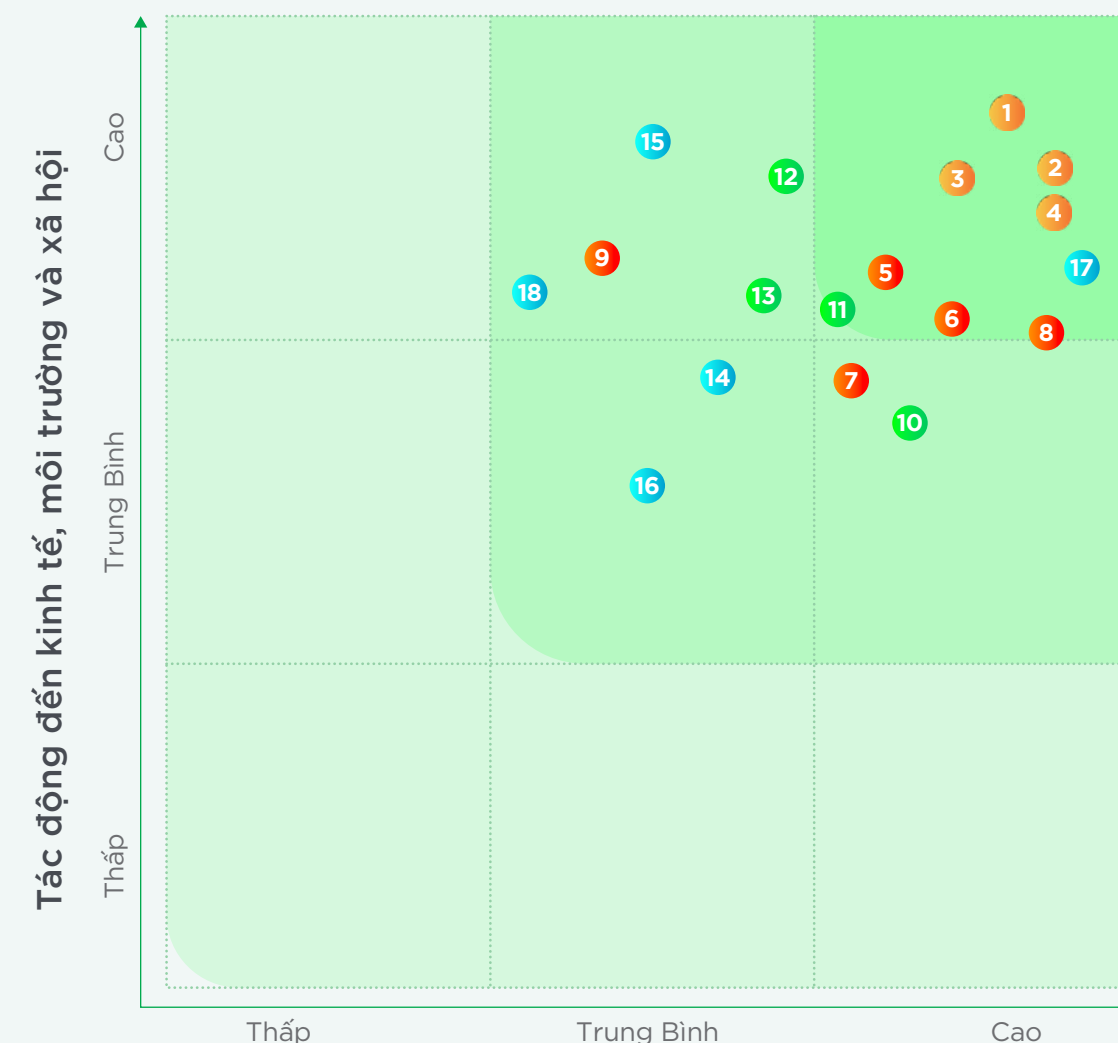
GRI 3-3

Việc phân tích đánh giá rủi ro tác động trên từng khía cạnh vận hành ESG được chúng tôi rà soát nhằm đảm bảo cập nhật bối cảnh các xu hướng, mong đợi của các bên liên quan và thực tiễn quản lý, chúng tôi bám sát hướng dẫn báo cáo theo tiêu chuẩn GRI.

Nhằm đảm bảo tập trung nguồn lực cho các vấn đề phát triển bền vững mang tính chiến lược năm 2025 chúng tôi đã tiến hành rà soát đánh giá trọng yếu kép trên cơ sở đánh giá mức độ tác động kinh tế môi trường và xã hội, đồng thời xem xét mức độ ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả kinh doanh, đến kiểm soát rủi ro tuân thủ, ảnh hưởng đến hình ảnh thương hiệu và phù hợp với tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Tập đoàn. Các chủ đề đã phản ánh rõ hơn mức độ ảnh hưởng đến việc ra quyết định của các bên liên quan (đối tượng dự phần) so với các phản hồi các kỳ báo cáo trước. Kết quả cập nhật các chủ đề trọng yếu được tham vấn cùng các cấp điều hành các ngành và thông qua được trình bày trên ma trận bên dưới.



MA TRẬN CHỦ ĐỀ ESG TRỌNG YẾU



Tính trọng yếu về tài chính và ảnh hưởng đến GREENFEED

- Thấp: Tác động thấp đến cả kinh tế, môi trường, xã hội và Tập đoàn
- Trung bình: Tác động vừa phải, ảnh hưởng đến một hoặc cả hai khía cạnh
- Cao: Tác động mạnh mẽ đến cả kinh tế, môi trường, xã hội và Tập đoàn

PRODUCT

- R&D dinh dưỡng vật nuôi
- Đảm bảo chất lượng sản phẩm
- An toàn sinh học
- An toàn sức khỏe khách hàng



PARTNERSHIP

- Chuỗi cung ứng và mua sắm bền vững
- Tối ưu vận hành sản xuất
- Chuyển đổi số
- Tác động kinh tế trực tiếp
- Tác động kinh tế gián tiếp



PLANET

- Nguyên vật liệu đầu vào
- Năng lượng và phát thải khí nhà kính
- Nước và nước thải
- Chất thải và kinh tế tuần hoàn



PEOPLE

- Việc làm và phúc lợi
- Đào tạo phát triển con người
- Đa dạng và cơ hội bình đẳng
- An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- Đầu tư phát triển cộng đồng / Quan hệ cộng đồng



Tiếp cận và cập nhật tiến trình thực thi chiến lược

Nông nghiệp chăn nuôi và yêu cầu chuyển đổi xanh gắn với chuyển đổi số

Thực hành kinh tế tuần hoàn tạo giá trị và nông nghiệp bền vững

Tích hợp ESG trong vận hành kinh doanh tạo giá trị

Tổ chức quản trị phát triển bền vững

Lộ trình chuyển đổi xanh hướng đến mục tiêu Net Zero đến 2050

Theo dõi cập nhật tiến trình thực hiện các mục tiêu PTBV giai đoạn 2021-2025



Nông nghiệp chăn nuôi và yêu cầu chuyển đổi xanh gắn với chuyển đổi số

GRI 2-22 GRI 3-3

Từ bối cảnh thực tiễn thách thức, Việt Nam đã và đang hành động vì một nền kinh tế có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu, hài hòa phát triển kinh tế và các mục tiêu môi trường, giảm phát thải. Khí hậu cực đoan gia tăng sẽ tác động vô cùng lớn đến ngành nông nghiệp và kinh tế nông thôn đồng thời đe dọa an ninh lương thực. Các giải pháp nông nghiệp thông minh và phát thải thấp có thể giúp tạo các cơ hội tăng trưởng thông qua thúc đẩy năng suất, năng lực cạnh tranh cũng như tạo nguồn thu bổ sung từ tín chỉ carbon hay tiếp cận các nguồn tài chính xanh.

Khu vực tư nhân đóng vai trò then chốt trong việc chủ động ứng phó rủi ro, thực hành kinh tế tuần hoàn, quản lý hiệu quả năng lượng và chuyển đổi sang năng lượng tái tạo giảm phát thải. Các chính sách cơ chế khuyến khích của Chính phủ được ban hành sẽ thúc đẩy quá trình chuyển đổi và hiện thực hóa các mục tiêu đề ra.



03 Trụ cột Đánh giá Chính



QUẢN TRỊ & CHIẾN LƯỢC

Đánh giá về cơ cấu quản trị, văn hóa doanh nghiệp, các cam kết, mục tiêu và quản trị rủi ro trong chuyển đổi kép.



QUẢN LÝ CHUỖI GIÁ TRỊ VÀ VẬN HÀNH

Tập trung vào quản lý nhà cung cấp, đổi mới sản phẩm và quản lý sử dụng tài nguyên (năng lượng, nước, chất thải).



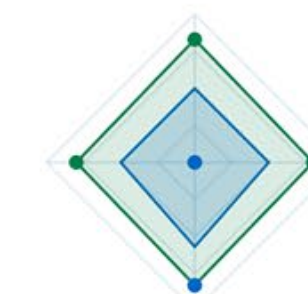
DỮ LIỆU VÀ CÔNG NGHỆ

Xem xét kiến trúc công nghệ, an toàn bảo mật, quản trị dữ liệu và khả năng khai thác giá trị từ dữ liệu để ra quyết định.

05 Mức độ Trưởng thành Kép

Ma trận Trưởng thành

▲ Green Maturity



▼ Digital Maturity

Level 5 • Tiên tiến và Dẫn đầu (Transformative)

Doanh nghiệp tiên phong, sở hữu các thực hành dẫn đầu và là hình mẫu trong triển khai chuyển đổi kép.

Level 4 • Nâng cao (Proactive)

Đã có chiến lược chuyển đổi tích hợp và nỗ lực đáng kể trong việc triển khai thực tế.

Level 3 • Chủ động (Active)

Doanh nghiệp tiên phong, sở hữu các thực hành dẫn đầu và là hình mẫu trong triển khai chuyển đổi kép.

Level 2 • Bắt đầu (Progressive)

Đã xác định nhu cầu hành động dựa trên nhận thức tự thân hoặc yêu cầu tuân thủ luật định.

Level 1 • Cơ bản (Reactive)

Doanh nghiệp chưa bắt đầu hành trình chuyển đổi hoặc chỉ thực hiện theo sự vụ, ứng phó nhất thời.

Gắn với định hướng Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định 1693/BNN-KHCN về kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực nông nghiệp, Tập đoàn không ngừng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào vận hành trên toàn chuỗi thúc đẩy chuyển đổi số hướng đến mô hình chăn nuôi hiện đại, thông minh, hiệu quả và bền vững. Tập đoàn xây dựng lộ trình triển khai ứng dụng AI với các trọng tâm số hóa IoT phân tích dữ liệu thời gian thực ứng dụng AI dự báo tối ưu vận hành chăn nuôi như cải thiện môi trường phúc lợi vật nuôi hay các tiến bộ về di truyền.

Tập đoàn đang tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với các đối tác, tận dụng lợi thế vùng để phát triển toàn diện, bền vững theo chuỗi giá trị, đảm bảo chăn nuôi an toàn, nâng cao phúc lợi vật nuôi, thân thiện với môi trường theo các thực hành tiêu chuẩn tốt nhất.

Tích hợp ESG trong vận hành kinh doanh tạo giá trị

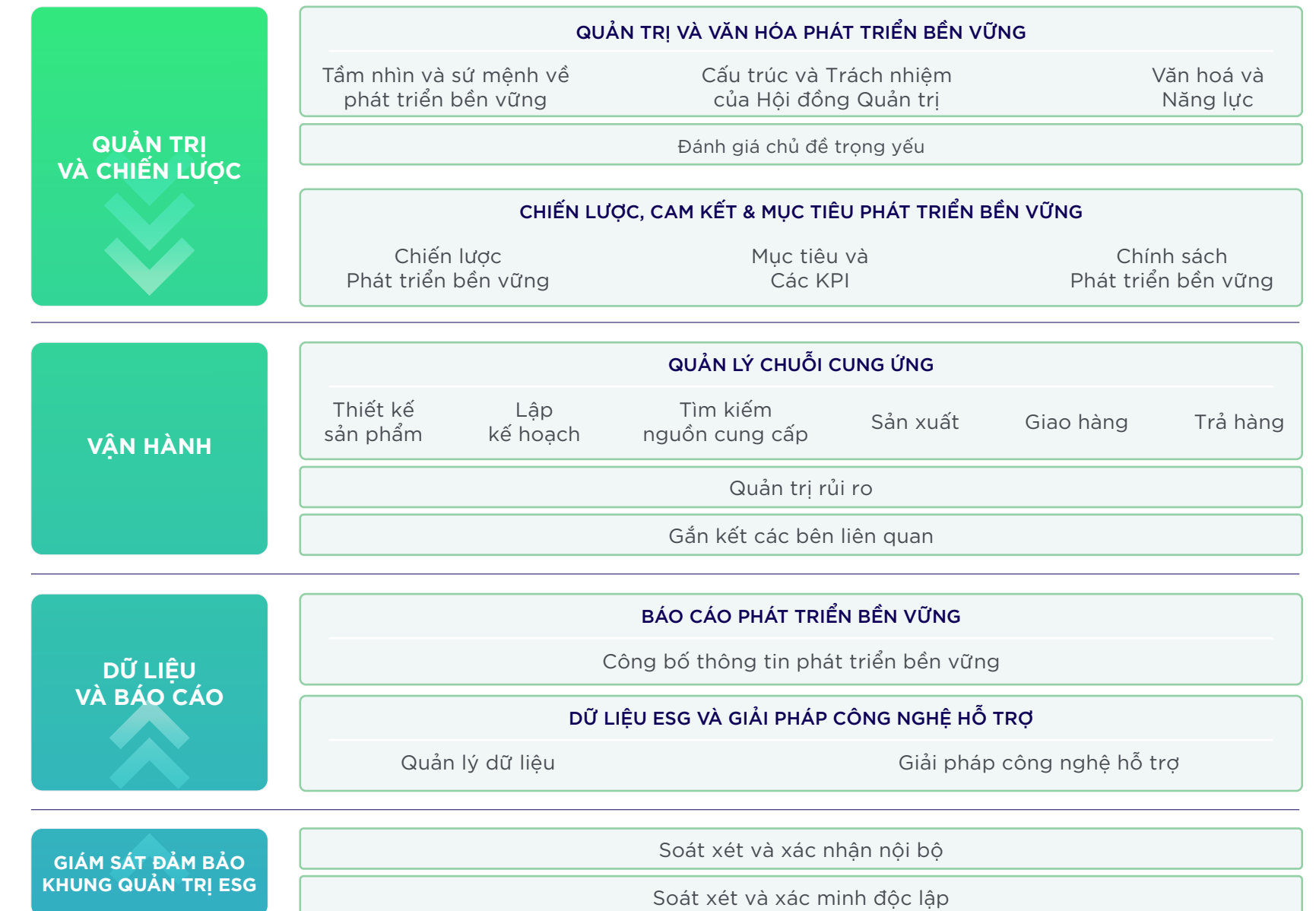
GRI 2-23 GRI 2-24 GRI 3-3

Nhằm hiện thực hóa các mục tiêu kinh doanh và không ngừng kiến tạo giá trị bền vững cho khách hàng và xã hội, Tập đoàn đã từng bước đổi mới tư duy quản trị, tích hợp yếu tố bền vững trong tất cả hoạt động kinh doanh. Theo đó, các ưu tiên chiến lược về phát triển bền vững được xem xét dựa trên sự cân bằng của ba phương diện:

- Tạo ra giá trị lâu dài thông qua việc đầu tư vào các động lực của phát triển bền vững;
- Tạo lập và chia sẻ giá trị chung;
- Quản lý các tác động môi trường.

Quy trình quản lý cũng được cập nhật liên tục nhằm đảm bảo việc tuân thủ quy định pháp luật, phù hợp với các thông lệ và hướng dẫn tiêu chuẩn về phát triển bền vững của IFC cùng các nguyên tắc quản lý theo chu trình PDCA (Lập Kế hoạch - Triển khai - Theo dõi - Hành động cải tiến). Báo cáo định kỳ và công bố minh bạch về tiến trình thực thi các mục tiêu chương trình hành động đến các bên liên quan.

Các quyết định của cấp điều hành cũng được xem xét dựa trên cơ sở phân tích đầy đủ các tác động, rủi ro, cơ hội, đảm bảo phù hợp với tầm nhìn và các giá trị cốt lõi của Tập đoàn cũng như hài hòa lợi ích của các bên liên quan.

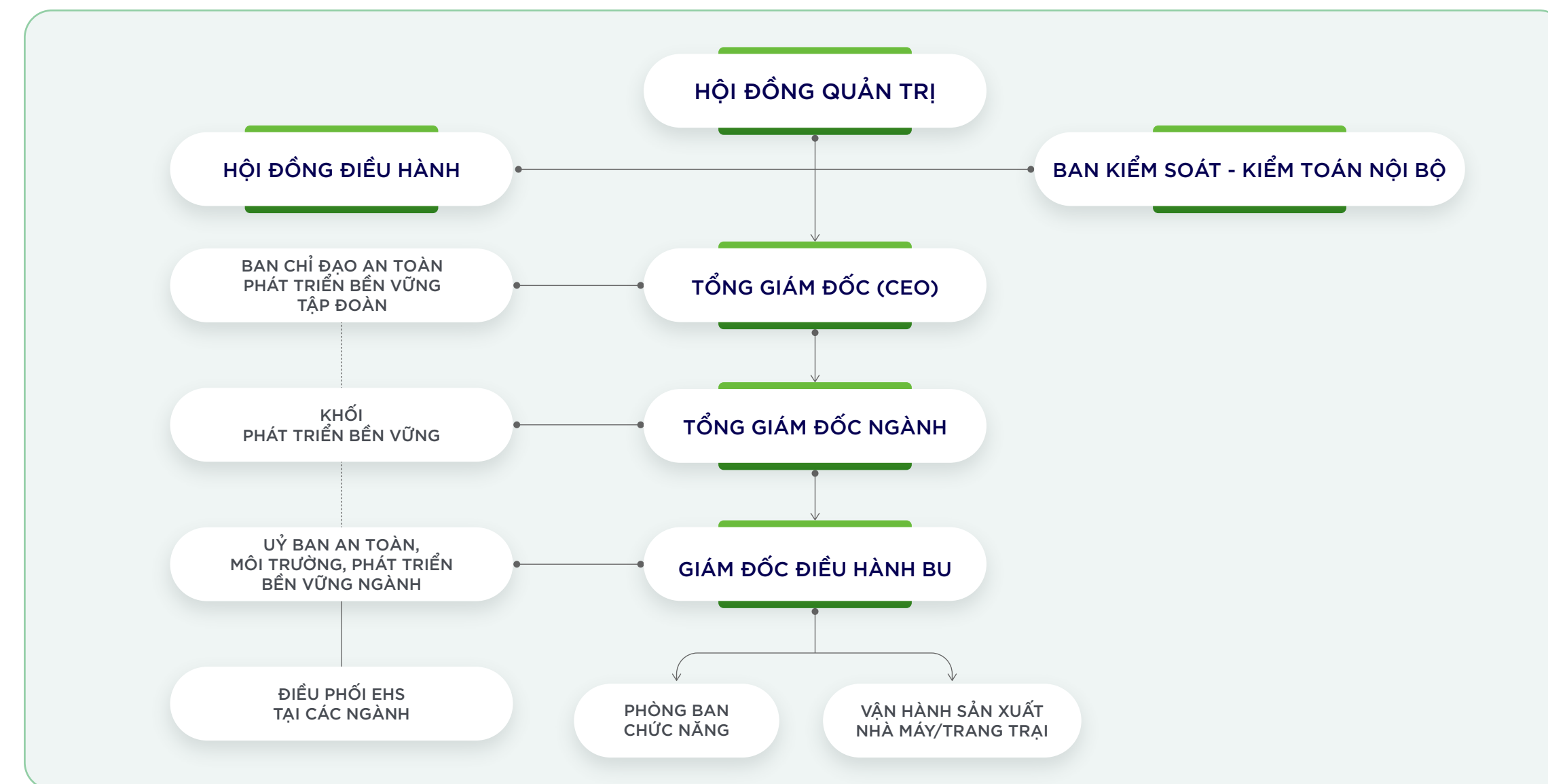


Tổ chức quản trị phát triển bền vững

GRI 2-9 GRI 2-12 GRI 2-14

Từ tầm nhìn phát triển bền vững dựa trên các khuôn khổ tiêu chuẩn chung về thực hành ESG, chúng tôi xây dựng kế hoạch quản lý rủi ro ESG nhằm đảm bảo sự sẵn sàng thích ứng trong tình hình mới. Đồng thời để đảm bảo thực thi chiến lược bền vững, Tập đoàn từng bước thiết lập một nền tảng quản trị mạnh mẽ dựa trên tư duy giao tiếp gắn kết đảm bảo minh bạch, hiệu quả, vượt qua các thách thức bất ổn từ thị trường cũng như các khó khăn trong thực tế triển khai các kế hoạch chương trình mục tiêu.

Ủy ban Phát triển bền vững (PTBV) Tập đoàn với vai trò giám sát thực thi các nhiệm vụ, mục tiêu lộ trình thực hiện ESG trên từng lĩnh vực của Tập đoàn theo từng giai đoạn ngắn, trung và dài hạn, đồng thời đảm bảo sự gắn kết và xây dựng niềm tin với các bên liên quan. Khối PTBV với vai trò tư vấn chuyên môn, báo cáo Ủy ban PTBV trong việc theo dõi đo lường hiệu quả hoạt động và xây dựng năng lực quản trị rủi ro ESG đến từng ngành, từng lĩnh vực. Phối hợp chặt chẽ với các Khối, các ngành trong việc thúc đẩy thực thi các chương trình, kế hoạch hành động trọng tâm ESG nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.



Lộ trình chuyển đổi xanh hướng đến mục tiêu Net Zero đến 2050

GRI 2-22 GRI 3-3

Phát thải khí nhà kính (tấn CO₂ tương đương)

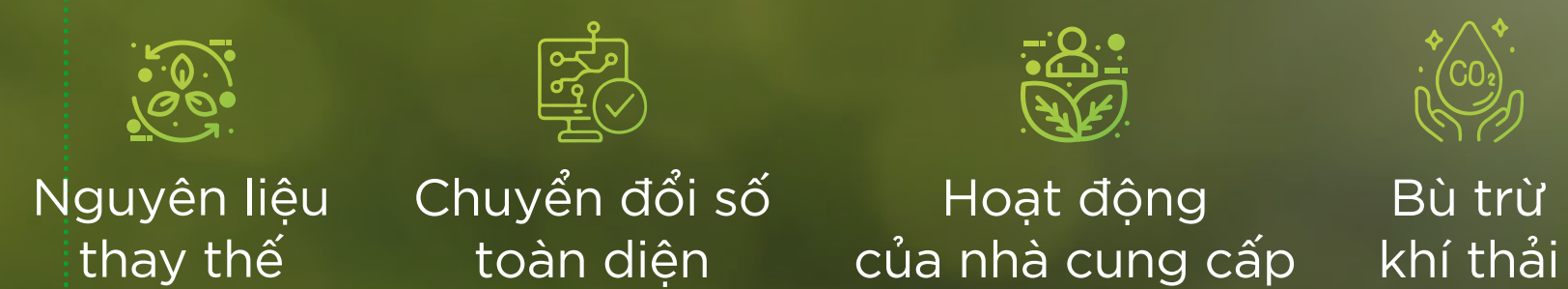
TỐI ƯU HIỆU SUẤT



KINH TẾ TUẦN HOÀN VÀ CARBON THẤP



CHUYỂN ĐỔI XANH TOÀN DIỆN



Kịch bản kinh doanh thông thường BAU

Kịch bản giảm phát thải tối ưu

Cân bằng thông qua bù trừ lượng phát thải còn lại

2025

Giảm tổng phát thải
Phạm vi 1 & 2

2030

Giảm phát thải phạm vi 3 và
phát thải toàn chuỗi

2040

Tham gia
chứng nhận SBTi

2050

Tăng tỷ lệ năng lượng tái tạo
và trung hòa carbon

CÁC THIẾT LẬP QUẢN TRỊ ESG VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2025-2030

CƠ CẤU QUẢN TRỊ ESG

- Ban Kiểm soát - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn
- Ủy ban PTBV - Ban An toàn PTBV các ngành
- Trung tâm chuyên môn (CoE) - Khối PTBV

QUY TRÌNH HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH

- Chiến lược PTBV, phân tích trọng yếu
- Thiết lập phân rã mục tiêu hàng năm
- Quy trình hệ thống, đánh giá nội bộ

R&D GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ

- Điện mặt trời áp mái, điện biogas
- Kinh tế tuần hoàn, giải pháp xanh
- R&D nguyên liệu thay thế
- Xanh hóa logistic

QUẢN TRỊ DỮ LIỆU

- Quản trị và phân tích dữ liệu ESG hỗ trợ ra quyết định
- Theo dõi tiến trình báo cáo, cải tiến liên tục

VĂN HÓA THỰC THI ESG

- Chính sách thúc đẩy hiệu suất
- Đào tạo bổ sung năng lực
- Đổi mới sáng tạo
- Ứng dụng AI

- Phạm vi 1 là phát thải trực tiếp từ các nguồn thuộc sở hữu hoặc kiểm soát của Tập đoàn;
- Phạm vi 2 là phát thải gián tiếp từ tiêu thụ năng lượng mua;
- Phạm vi 3 là các phát thải gián tiếp khác trong chuỗi cung ứng và vòng đời sản phẩm.

Tiếp cận quản lý sản phẩm bền vững

Trước những thay đổi về nhu cầu thị trường và yêu cầu ngày càng cao về an toàn, chất lượng sản phẩm, GREENFEED tăng cường hợp tác cùng khách hàng, đối tác và nhà cung cấp để hoàn thiện danh mục sản phẩm theo hướng bền vững hơn. GREENFEED áp dụng các tiêu chuẩn và quy trình kiểm soát nghiêm ngặt từ nguyên liệu đầu vào đến sản xuất, kiểm tra và thử nghiệm thành phẩm, đồng thời duy trì các chứng nhận hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn quốc tế nhằm đảm bảo chất lượng, nâng cao khả năng truy xuất nguồn gốc và khẳng định trách nhiệm đối với khách hàng và người tiêu dùng.

KẾT QUẢ 2025

Công nghệ xanh

G.TEK

Trang trại
nội bộ áp dụng
Digifarm

75%

Tỷ lệ giảm
chi phí
kháng sinh

50%

Tỷ lệ đánh giá NCC và
đánh giá trực tiếp các
Trại gia cầm (Food)

100%

Công nghệ dinh dưỡng và các giải pháp nghiên cứu đột phá

Giải pháp 3 trụ cột trọng tâm cho phát triển trại hiệu quả và bền vững

Quản trị sức khỏe đàn, an toàn sinh học và phòng ngừa dịch bệnh

Phúc lợi vật nuôi trong mô hình chăn nuôi có trách nhiệm

Đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe khách hàng và người tiêu dùng

Dinh dưỡng và chuỗi giá trị ngành Thủy hải sản

Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm

PRODUCT

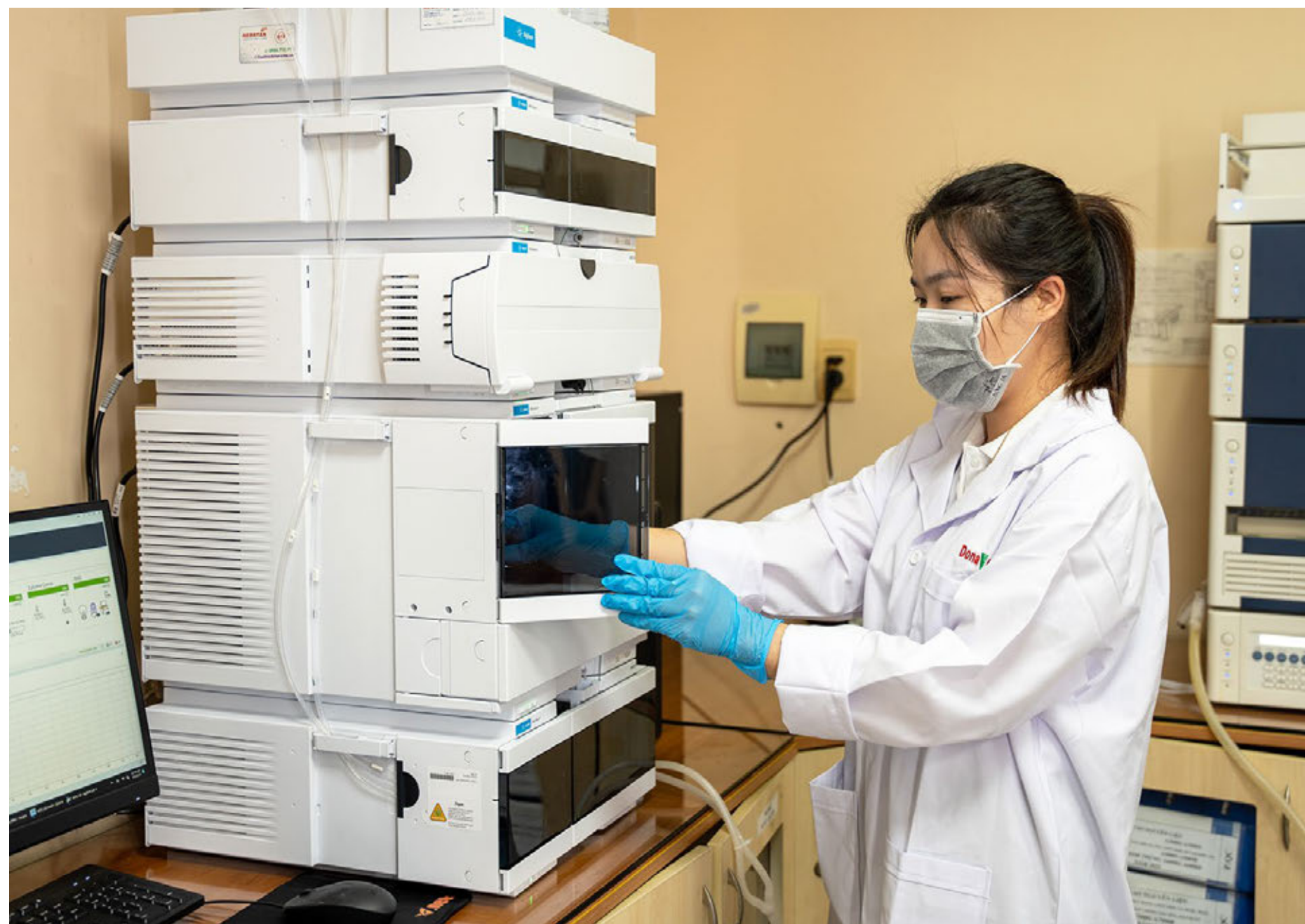
Sản phẩm bền vững

- 7 NĂNG LƯỢNG SẠCH
VỚI GIÁ THÀNH HỢP LÝ
- 9 CÔNG NGHIỆP: SÁNG TẠO
VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG
- 12 TIÊU THỤ
VÀ SẢN XUẤT
CÓ TRÁCH NHIỆM
- 13 HÀNH ĐỘNG
VỀ KHÍ HẬU
- 14 TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG BIỂN

Công nghệ dinh dưỡng và các giải pháp nghiên cứu đột phá

GRI 3-3 GRI 416-1 GRI 417-1

Thông qua đổi mới công nghệ dinh dưỡng, GREENFEED tập trung đồng thời vào hai mục tiêu: nâng cao hiệu quả chăn nuôi và giảm tác động môi trường, hướng đến phát triển bền vững trong toàn chuỗi giá trị. Trong năm 2025, các hoạt động R&D đã ghi nhận kết quả tích cực trong việc tối ưu công thức theo hướng giảm giá thành nhưng vẫn duy trì, thậm chí nâng cao năng suất so với các dòng sản phẩm trước đây. Các giải pháp dinh dưỡng mới giúp giảm hệ số chuyển đổi thức ăn (FCR), gia tăng khả năng tiêu hóa và hấp thu dưỡng chất, cải thiện sức khỏe đường ruột và cân bằng hệ vi sinh vật, từ đó nâng cao hiệu quả chăn nuôi và tăng mức độ gắn kết lâu dài của khách hàng. Bên cạnh hiệu quả kinh tế, sản phẩm còn góp phần giảm mùi hôi chất thải, hạn chế phát thải NH₃ và giảm áp lực lên môi trường xung quanh trang trại.



Bộ sản phẩm thức ăn chăn nuôi G.TEK công nghệ xanh của GREENFEED Việt Nam vinh dự là “Thương hiệu Vàng Nông nghiệp Việt Nam 2025” – giải thưởng ghi nhận những thương hiệu uy tín, sản phẩm chất lượng đóng góp cho nền nông nghiệp nước nhà.



Năm 2026, GREENFEED tiếp tục ưu tiên các nghiên cứu có tính ứng dụng cao nhằm duy trì hoặc nâng cao năng suất trong khi tối ưu chi phí công thức. Trọng tâm tiếp theo là hoàn thiện giải pháp dinh dưỡng, tăng cường tư vấn quản lý trại và hướng dẫn sử dụng sản phẩm phù hợp để nâng cao hiệu quả chăn nuôi và thúc đẩy phát triển bền vững.



Giải pháp 3 trụ cột trọng tâm cho phát triển trại hiệu quả và bền vững

GRI 3-3 GRI 416-1 GRI 417-1

Trong bối cảnh ngành chăn nuôi chịu áp lực từ biến động thị trường, dịch bệnh và cạnh tranh chi phí, việc tối ưu toàn diện từ đầu vào – vận hành – đầu ra trở thành yếu tố then chốt để đảm bảo hiệu quả và tính bền vững. Với hơn 22 năm kinh nghiệm, GREENFEED đã phát triển Bộ giải pháp chăn nuôi 3 trụ cột, đồng hành cùng nhà chăn nuôi nâng cao hiệu quả đầu tư, ổn định chất lượng sản phẩm. Hành trình bắt đầu từ dinh dưỡng tối ưu – nơi mỗi công thức thức ăn được thiết kế theo từng giai đoạn phát triển, giúp vật nuôi hấp thu tốt hơn, cải thiện FCR, từ đó tăng năng suất, giảm chi phí và cả lượng phát thải ra môi trường.



Và cuối cùng, an toàn sinh học và môi trường trở thành lớp “bảo vệ” bền vững – nơi dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ, kháng sinh được sử dụng có trách nhiệm, và chất thải được tái sử dụng theo hướng tuần hoàn, giảm thiểu tác động đến môi trường.

Ba trụ cột này không tồn tại riêng lẻ, mà gắn kết thành một giải pháp tổng thể – giúp người chăn nuôi không chỉ tối ưu hiệu quả trước mắt, mà còn vững vàng hơn trong một thị trường ngày càng cạnh tranh và hướng đến phát triển bền vững trong dài hạn.



Tiếp nối là quản lý chăn nuôi thông minh, khi công nghệ như Digifarm được đưa vào vận hành, giúp kiểm soát tự động nhiệt độ, thông gió và điều kiện sống. Nhờ đó, vật nuôi khỏe hơn, ít stress hơn, người chăn nuôi cũng chủ động hơn trong quản lý và ra quyết định.



Quản trị sức khỏe đàn, an toàn sinh học và phòng ngừa dịch bệnh

GRI 3-3 GRI 416-1

GREENFEED xác định sức khỏe đàn và an toàn sinh học là nền tảng cốt lõi để bảo đảm hiệu quả chăn nuôi, chất lượng sản phẩm và tính liên tục của chuỗi giá trị Feed – Farm – Food. Trong bối cảnh dịch bệnh trên vật nuôi, đặc biệt là dịch tả heo châu Phi (ASF), tiếp tục là rủi ro hiện hữu của ngành, GREENFEED duy trì cách tiếp cận quản trị theo hướng phòng ngừa chủ động, kiểm soát theo hệ thống và cải tiến liên tục, thay vì chỉ ứng phó khi phát sinh dịch bệnh.

Cách tiếp cận này được triển khai thông qua bốn trụ cột chính: (i) **nền tảng giống và sức khỏe đàn**; (ii) **hệ thống an toàn sinh học nhiều lớp**; (iii) **thú y dự phòng và sử dụng thuốc có trách nhiệm**; (iv) **số hóa và giám sát dữ liệu vận hành**.



Về con giống, GREENFEED phát triển hệ thống giống nhiều cấp, kết hợp hợp tác với PIC (Pig Improvement Company) nhằm nâng cao chất lượng di truyền, sức khỏe và khả năng thích nghi của đàn. Về an toàn sinh học, các trang trại áp dụng đồng bộ các biện pháp kiểm soát người, phương tiện, thiết bị và vật tư ra vào; vệ sinh – khử trùng; phân luồng di chuyển; quản lý khu vực sạch/bẩn; và giám sát nguy cơ dịch tễ tại các điểm trung chuyển, khu nuôi và khu phụ trợ. Song song với đó, chương trình phòng bệnh được triển khai theo hướng chủ động thông qua tiêm phòng, theo dõi sức khỏe đàn, phát hiện sớm bất thường và kiểm soát dịch tễ nhằm hạn chế lây nhiễm chéo, giảm phụ thuộc vào kháng sinh và tăng cường phúc lợi vật nuôi.

GREENFEED đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản trị trang trại. Nền tảng DigiFarm được phát triển để hỗ trợ thu thập, chuẩn hóa và phân tích dữ liệu vận hành theo thời gian thực, từ đó giúp đội ngũ kỹ thuật và quản lý trang trại nhận diện sớm vấn đề, tối ưu quy trình chăm sóc – sinh sản và nâng cao chất lượng ra quyết định. Bên cạnh đó, các công cụ tự động hóa như cảm biến silo, robot hỗ trợ phối giống, hệ thống kiểm tra mang thai và giám sát vận hành tiếp tục được ứng dụng nhằm giảm rủi ro, tăng độ chính xác và nâng cao hiệu quả lao động.

DigiFarm càng ngày được hoàn thiện và nâng cấp, cung cấp các báo cáo tổng quan và chi tiết, hỗ trợ phân tích dữ liệu để nhận diện vấn đề, tối ưu quy trình và đưa ra quyết định kịp thời, dựa trên số liệu thực tế. Với DigiFarm, GREENFEED mang đến một giải pháp quản lý đàn nái chính xác, tiết kiệm thời gian và hiệu quả.



Hiệu quả của cách tiếp cận tích hợp này được phản ánh qua năng suất sinh sản duy trì ở mức **28,9 heo con cai sữa/nái/năm**, cho thấy nền tảng di truyền, công tác quản lý đàn và kiểm soát dịch bệnh đang phát huy hiệu quả. Trong giai đoạn tới, GREENFEED tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị sức khỏe đàn theo hướng chuẩn hóa hơn, bao gồm tăng cường đánh giá nội bộ về an toàn sinh học, nâng cấp cảnh báo sớm dịch bệnh, thúc đẩy sử dụng kháng sinh có trách nhiệm và mở rộng số hóa dữ liệu đàn để nâng cao khả năng truy xuất, phân tích và ra quyết định trên toàn hệ thống. Đồng thời, các yêu cầu của hệ thống tiêu chuẩn thực hành chăn nuôi thông minh toàn cầu Global S.L.P. sẽ tiếp tục được tích hợp vào mô hình vận hành nhằm củng cố năng lực phòng ngừa dịch bệnh, phúc lợi vật nuôi và tính bền vững dài hạn của hoạt động chăn nuôi.

Phúc lợi vật nuôi trong mô hình chăn nuôi có trách nhiệm

GRI 3-3

GRI 416-1



Tại GREENFEED, phúc lợi vật nuôi không chỉ là yêu cầu kỹ thuật trong chăn nuôi mà là một thành phần trọng yếu của mô hình sản xuất có trách nhiệm. Chúng tôi xem việc bảo đảm điều kiện sống, chăm sóc và quản lý phù hợp cho vật nuôi là nền tảng để duy trì sức khỏe đàn, nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm thiểu rủi ro dịch bệnh và tạo ra sản phẩm an toàn, bền vững hơn cho thị trường.

Cách tiếp cận của GREENFEED đối với phúc lợi vật nuôi được xây dựng trên ba nguyên tắc: **điều kiện sống phù hợp – chăm sóc theo nhu cầu sinh học – quản lý vận hành có trách nhiệm**. Trên cơ sở đó, hệ thống trang trại được đầu tư theo hướng hiện đại, kiểm soát chặt chẽ các yếu tố môi trường nuôi như nhiệt độ, độ ẩm, thông gió, ánh sáng và mật độ đàn theo từng giai đoạn phát triển. Mô hình trại mát khép kín giúp duy trì môi trường sống ổn định, giảm stress nhiệt, hỗ trợ vật nuôi tăng trưởng tự nhiên và góp phần kiểm soát dịch bệnh hiệu quả hơn. Các yêu cầu về chăm sóc, theo dõi sức khỏe, dinh dưỡng, vệ sinh và xử lý bất thường được chuẩn hóa thông qua quy trình vận hành tiêu chuẩn (SOP), đào tạo định kỳ cho đội ngũ và cơ chế giám sát thực hiện tại trang trại.

GREENFEED đồng thời chú trọng đến các yếu tố đầu vào có ảnh hưởng trực tiếp đến phúc lợi vật nuôi. Về giống, Tập đoàn hợp tác với PIC và vận hành hệ thống giống nhiều cấp nhằm bảo đảm nền tảng di truyền phù hợp cho sức khỏe, khả năng thích nghi và năng suất của đàn. Về dinh dưỡng, thức ăn chăn nuôi được kiểm soát chặt chẽ về chất lượng và an toàn, đáp ứng yêu cầu của hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, không sử dụng chất cấm và được thiết kế phù hợp với nhu cầu dinh dưỡng theo từng lứa tuổi, giai đoạn phát triển. Việc kiểm soát đồng thời điều kiện nuôi, giống và dinh dưỡng giúp vật nuôi phát triển trong môi trường ổn định hơn, hạn chế stress và hỗ trợ cải thiện sức khỏe đàn một cách bền vững.

Trong giai đoạn tới, GREENFEED định hướng nâng cao quản trị phúc lợi vật nuôi theo hướng có hệ thống và có thể đo lường hơn, bao gồm chuẩn hóa tiêu chí đánh giá phúc lợi tại trang trại, tăng cường tích hợp yêu cầu của Global S.L.P. vào vận hành, đẩy mạnh đào tạo cho đội ngũ kỹ thuật – chăn nuôi và ứng dụng dữ liệu để theo dõi các chỉ số sức khỏe, môi trường nuôi và hành vi đàn. Chúng tôi tin rằng phúc lợi vật nuôi không chỉ là trách nhiệm đối với vật nuôi và người tiêu dùng, mà còn là một điều kiện nền tảng để xây dựng hệ thống chăn nuôi hiện đại, an toàn và phát triển bền vững trong dài hạn.

Đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe khách hàng và người tiêu dùng

GRI 416-1 GRI 13.10.4 GRI 13.11.1 GRI 3-3

GREENFEED nhận thức rõ mối liên hệ chặt chẽ giữa an toàn thực phẩm, sức khỏe con người và môi trường trong toàn bộ vòng đời sản phẩm, tập trung kiểm soát các tác động môi trường gián tiếp thông qua:

- Kiểm soát nghiêm ngặt nguồn nguyên liệu đầu vào, ưu tiên các nhà cung cấp đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm, tuân thủ pháp luật và thực hành sản xuất có trách nhiệm.
- Giám sát thành phần sản phẩm, hạn chế các yếu tố có thể gây rủi ro lâu dài đến sức khỏe người tiêu dùng và môi trường.
- Quản lý chuỗi cung ứng có truy xuất nguồn gốc, từ trang trại đến bàn ăn.

Song hành với sự bùng nổ về công nghệ, trách nhiệm với môi trường vẫn là ưu tiên hàng đầu. Các cải tiến R&D đang nỗ lực tìm kiếm vật liệu thay thế để giảm nhựa tối đa trong bao bì sản phẩm, hướng tới một hệ sinh thái sản xuất bền vững và thân thiện với môi trường.



Bảo vệ sức khỏe khách hàng, người tiêu dùng là trọng tâm trong chiến lược phát triển bền vững của G Kitchen.

GREENFEED không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm với cam kết an toàn – dinh dưỡng – minh bạch, góp phần đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng. Mỗi sản phẩm của G Kitchen được sản xuất theo các tiêu chuẩn quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm nghiêm ngặt, nhằm đảm bảo chất lượng ổn định và an toàn cho người sử dụng. Năm 2025, GREENFEED tiếp tục đa dạng hóa danh mục sản phẩm với dòng Healthy Protein, góp phần mang đến các giải pháp dinh dưỡng lành mạnh, phù hợp với xu hướng tiêu dùng vì sức khỏe.

GREENFEED minh bạch thông tin với người tiêu dùng thông qua hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Hệ thống này giúp người tiêu dùng dễ dàng tiếp cận và xác minh thông tin về nguồn gốc, quy trình sản xuất và chất lượng sản phẩm, từ đó củng cố niềm tin, nâng cao trải nghiệm tiêu dùng và khẳng định trách nhiệm của GREENFEED trong việc cung cấp thực phẩm an toàn, minh bạch.



Quản trị chất lượng, tuân thủ và văn hóa an toàn thực phẩm

1. Vận hành Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm dựa trên:

- Nguyên tắc HACCP và quản lý rủi ro.
- Giám sát, ghi nhận và phân tích dữ liệu theo thời gian thực.
- Truy xuất nguồn gốc xuyên suốt chuỗi sản xuất.

2. Tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế

- Áp dụng và duy trì Tiêu chuẩn FSSC 22000 cho nhà máy Giết mổ và Chế biến Gia cầm; Tiêu chuẩn ISO 22000 và Tiêu chuẩn thịt mát TCVN 12429-1 cho nhà máy Giết mổ Heo và Sản phẩm chế biến.
- Đáp ứng yêu cầu pháp lý và tiêu chuẩn của các đối tác chiến lược.
- Tăng cường kiểm soát nhà cung cấp và đối tác trong chuỗi giá trị (đánh giá tính pháp lý 100% NCC và đánh giá trực tiếp các Trại gia cầm nhằm đảm bảo An toàn sinh học và An toàn kháng sinh).

3. Triển khai Văn hóa An toàn Thực phẩm:

- 100% nhân sự nhà máy và nhân viên bán hàng được đào tạo kiến thức an toàn thực phẩm.
- Triển khai đào tạo nhận thức về hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo các tiêu chuẩn FSSC 22000, ISO 22000 cho nhân sự nồng cốt tại các nhà máy chế biến thực phẩm.
- Chuẩn hóa quy trình, cải tiến liên tục.



Dinh dưỡng và chuỗi giá trị ngành thủy hải sản

GRI 2-6

GRI 3-3

Trong chiến lược phát triển bền vững, ngành Aqua của GREENFEED được định vị là một trụ cột quan trọng, triển khai theo mô hình tích hợp Feed – Farm – Food nhằm tăng cường khả năng thích ứng trước biến động thị trường, yêu cầu ngày càng cao về môi trường và tiêu chuẩn quốc tế. Cách tiếp cận này cho phép doanh nghiệp chủ động kiểm soát toàn bộ chuỗi giá trị, đồng thời tối ưu hiệu quả vận hành và giảm thiểu tác động đến môi trường.

FEED

GREENFEED đẩy mạnh đổi mới công nghệ và nâng cao năng lực sản xuất với hơn 120 dòng sản phẩm thức ăn thủy sản, đáp ứng nhu cầu đa dạng theo từng loài và giai đoạn phát triển. Các sản phẩm được nghiên cứu nhằm cải thiện hệ số chuyển đổi thức ăn, góp phần giảm chi phí đầu vào và hạn chế phát thải trong quá trình nuôi. Hoạt động sản xuất tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế như ISO 22000, ISO 14001, BAP và ASC, qua đó nâng cao chất lượng, an toàn và tính bền vững của sản phẩm.

FARM

GREENFEED tập trung đầu tư vào hệ thống trại giống, trại thương phẩm và năng lực nghiên cứu – phát triển, hướng đến đa dạng hóa đối tượng nuôi như cá tra, cá rô phi, lươn, ếch và các loài thủy sản khác. Song song đó, Tập đoàn triển khai các giải pháp kỹ thuật và thuốc thú y thủy sản, hỗ trợ kiểm soát dịch bệnh, nâng cao năng suất và giảm thiểu rủi ro cho người nuôi. Các mô hình nuôi thương phẩm được phát triển theo hướng tối ưu tài nguyên, thích ứng với biến đổi khí hậu và đảm bảo phúc lợi vật nuôi.

FOOD

GREENFEED đẩy mạnh phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và quốc tế, cung cấp các sản phẩm thủy sản chất lượng cao, đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc. Sản phẩm đã hiện diện tại hơn 20 quốc gia, góp phần nâng cao giá trị và vị thế của thủy sản Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Xuyên suốt chuỗi giá trị, GREENFEED tích hợp các nguyên tắc ESG vào hoạt động vận hành, bao gồm quản lý truy xuất nguồn gốc, giảm thiểu tác động môi trường, đảm bảo trách nhiệm xã hội và tăng cường minh bạch. Việc hợp lực giữa các mảng Feed – Farm – Food không chỉ tạo nền tảng cho tăng trưởng dài hạn mà còn giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng thích ứng, hướng tới phát triển ngành thủy sản bền vững và có trách nhiệm.

Chứng nhận quốc tế

Trong năm 2025, ngành Aqua của GREENFEED tiếp tục khẳng định cam kết nâng cao chất lượng và phát triển bền vững thông qua việc đạt được nhiều chứng nhận quốc tế quan trọng. Cụ thể, nhà máy thức ăn thủy sản tại Long An đã đạt chứng nhận của Hội đồng Quản lý Nuôi trồng Thủy sản - ASC, trong khi trại cá tại Đồng Tháp đạt chứng nhận Thực hành Nuôi trồng Thủy sản Tốt nhất - BAP. Đây là minh chứng cho nỗ lực của GREENFEED trong việc đảm bảo chất lượng sản phẩm, an toàn nuôi trồng, truy xuất nguồn gốc và đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước cũng như xuất khẩu.



Dinh dưỡng và chuỗi giá trị ngành thủy hải sản

GRI 2-6

GRI 3-3

GREENFEED định hướng phát triển chuỗi giá trị FEED – FARM – FOOD hiệu quả và bền vững để trở thành THƯƠNG HIỆU THỦY SẢN HÀNG ĐẦU TẠI VIỆT NAM mang đến giải pháp, mô hình nuôi thủy sản tích hợp hiệu quả, tối ưu và bền vững cho quý đối tác và nhà chăn nuôi.

FEED - THỨC ĂN THỦY SẢN

GREENFEED đã và đang từng bước phát triển, đổi mới, hoàn thiện từ bộ sản phẩm đầu vào cho đến từng khâu trong quản lý – vận hành trại và cả giải pháp đầu ra cho khách hàng:

- 1. Khâu đầu vào:** Tích hợp chuẩn bộ sản phẩm chất lượng, chuyên biệt cho từng loại thủy sản với hơn 120 dòng sản phẩm khác nhau, dẫn đầu về chất lượng, phù hợp với nhiều loại cá, từ cá tra, cá điêu hồng, cá lóc đến các loại cá nước ngọt, nước mặn, nước lợ khác. Đồng thời, đáp ứng nhu cầu của người nuôi trồng, GREENFEED cung ứng hàng chục tỷ con giống mỗi năm, với đa dạng chủng loại con giống như: cá tra, cá điêu hồng, cá rô phi... Ngoài ra, việc nghiên cứu và cung cấp sản phẩm thuốc thú y thủy sản giúp tối ưu hiệu quả nuôi trồng, sớm phòng và điều trị kịp thời các loại bệnh đặc thù của cá.
- 2. Khâu quản lý, vận hành:** Tối ưu hóa hiệu quả và chi phí thông qua hoạt động hỗ trợ, tư vấn sát sao, kịp thời đưa ra giải pháp cho khách hàng bởi đội ngũ gồm các chuyên gia đầu ngành của GREENFEED đến từ trường đại học Nông Lâm TP HCM và đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, tận tâm với trình độ kỹ thuật và chuyên môn cao.
- 3. Khâu đầu ra:** Phối hợp mảng thực phẩm thủy sản để theo dõi tiến độ, giúp lên kế hoạch & xây dựng hệ thống đầu ra nhằm hỗ trợ kết nối tiêu thụ cá cho trại khách hàng qua đa dạng kênh phân phối từ GREENFEED đến đối tác bên ngoài.

FOOD - THỰC PHẨM THỦY SẢN

GREENFEED cung cấp thực phẩm lành – ngon – lạ với định hướng trở thành thương hiệu dẫn đầu trong lĩnh vực thực phẩm sáng tạo bằng các hoạt động cụ thể:

- Xuất khẩu thực phẩm thủy sản đến các nước trên thế giới như: Trung Quốc, Thái Lan, Tây Ban Nha, Brazil và một số nước khác ở khu vực Nam Mỹ, châu Á,...
- Xây dựng chiến lược đầu ra cho thực phẩm thủy sản nội địa với đa dạng kênh tiêu thụ, bán hàng thông qua kênh nội bộ GREENFEED hay các thương hiệu như G Kitchen và Wyn, cùng các kênh bên ngoài như Đối tác Nhà máy chế biến, chợ đầu mối, siêu thị, nhà máy, xí nghiệp và HORECA...
- Nghiên cứu & phát triển thêm sản phẩm khác như phụ phẩm trong chế biến thủy sản và sản phẩm giá trị gia tăng.

FARM - TRANG TRẠI VÀ CON GIỐNG

GREENFEED không ngừng nghiên cứu, thử nghiệm, nâng cao và phát triển mô hình nuôi thủy sản hiệu quả và bền vững với các hoạt động cụ thể như sau:

1. Thành lập các trung tâm nghiên cứu và thực nghiệm Thủy sản GREENFEED dành cho cá nước lợ, mặn, ngọt trải dài từ Bắc đến Nam, nhằm phát triển: Con giống, Cá nuôi thương phẩm, An toàn sinh học và thuốc thú y thủy sản, Các hệ thống nuôi trồng mới.
2. Đầu tư mở rộng, nâng cấp hệ thống trang trại nuôi trồng thủy sản với mục đích cung cấp con giống chất lượng cao và cá thương phẩm, không chỉ cho khách hàng mà còn cho mảng Thực phẩm nội địa và xuất khẩu của GREENFEED thông qua Trại nuôi cá thương phẩm GREENFEED và các trại nuôi liên kết bên ngoài.



Đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm

GRI 2-27

GRI 416-1

GRI 3-3

Nguyên liệu đầu vào đóng vai trò quyết định đến chất lượng thức ăn chăn nuôi thành phẩm. Với nhận thức này, GREENFEED thiết lập hệ thống kiểm soát và đánh giá nguyên liệu nghiêm ngặt, từ tiêu chuẩn kỹ thuật cho từng loại nguyên liệu đến quy trình lựa chọn, giám sát nhà cung cấp, nhằm đảm bảo chất lượng ổn định và an toàn ngay từ đầu vào.

Trên nền tảng dữ liệu xuyên suốt quá trình sản xuất, các công thức khẩu phần được nghiên cứu và cập nhật liên tục theo từng giai đoạn phát triển của vật nuôi, đảm bảo cân bằng dinh dưỡng và hiệu quả sử dụng. Đồng thời, Tập đoàn đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ dinh dưỡng tiên tiến như chiết xuất thực vật và vi sinh vật có lợi, góp phần nâng cao giá trị dinh dưỡng và giảm phụ thuộc vào kháng sinh.

Các dòng sản phẩm chủ lực như GREENFEED, HIGAIN và đặc biệt là dòng G.TEK – Công nghệ xanh, giá trị lành đã được thị trường tin tưởng nhờ hiệu quả ổn định và định hướng phát triển bền vững. Song song đó, GREENFEED đầu tư vào hệ thống lưu mẫu nguyên liệu và thành phẩm, cùng với hệ thống quản lý sản xuất thông minh, cho phép truy xuất nguồn gốc từng lô hàng một cách minh bạch và nhanh chóng.



Để đảm bảo chất lượng đầu ra, các nhà máy đồng bộ triển khai các chương trình quản lý chất lượng:

- Duy trì và cải tiến hệ thống ISO 22000 nhằm kiểm soát mối nguy và điểm kiểm soát trọng yếu.
- Đối với thức ăn thủy sản: tuân thủ tiêu chuẩn BAP (Best Aquaculture Practices) và hướng đến đáp ứng các yêu cầu của ASC (Aquaculture Stewardship Council), góp phần nâng cao tính bền vững và khả năng truy xuất trong chuỗi cung ứng thủy sản.
- Hỗ trợ nhà cung cấp nâng cao năng lực, hoàn thiện quy trình và đáp ứng các yêu cầu hợp quy nguyên liệu.

Thông qua cách tiếp cận toàn diện từ nguyên liệu đến thành phẩm, GREENFEED không chỉ đảm bảo chất lượng thức ăn chăn nuôi mà còn củng cố niềm tin của khách hàng, đồng thời thúc đẩy phát triển ngành chăn nuôi – thủy sản theo hướng an toàn, minh bạch và bền vững.

Đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm

GRI 2-27

GRI 416-1

GRI 416-2

GRI 3-3

Trong toàn bộ chuỗi Feed – Farm – Food (3F Plus), GREENFEED xác định chất lượng và an toàn sản phẩm phải được kiểm soát ngay từ đầu vào đến thành phẩm, dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và quản trị có trách nhiệm.

Hệ thống phòng xét nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2017 đóng vai trò trung tâm, giúp cung cấp kết quả nhanh và chính xác, đảm bảo chẩn đoán đúng bệnh, sử dụng đúng thuốc và đúng liều. Nhờ đó, doanh nghiệp không chỉ nâng cao hiệu quả điều trị mà còn giảm tồn dư kháng sinh, hạn chế tác động đến môi trường và hệ sinh thái. GREENFEED tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc không sử dụng kháng sinh để phòng bệnh và chỉ sử dụng trong điều trị khi thực sự cần thiết, góp phần giảm nguy cơ kháng kháng sinh, thúc đẩy thực hành chăn nuôi có trách nhiệm và bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Nhờ áp dụng các biện pháp quản lý và sử dụng kháng sinh hợp lý, trong năm 2025, chi phí sử dụng kháng sinh đã giảm 50% so với năm 2024, trong khi sức khỏe vật nuôi và chất lượng sản phẩm vẫn được duy trì ổn định.



Song song đó, GREENFEED tối ưu dinh dưỡng vật nuôi thông qua nghiên cứu và cải tiến khẩu phần ăn, vừa nâng cao hiệu quả sử dụng thức ăn, vừa giảm phát thải ra môi trường. Hệ thống xét nghiệm và giám sát kịp thời cũng giúp đảm bảo vật nuôi được chăm sóc và điều trị đúng thời điểm, góp phần nâng cao phúc lợi động vật.

Ứng dụng công nghệ số Digifarm được triển khai tại khoảng 75% trang trại nội bộ giúp tự động kiểm soát tiểu khí hậu (nhiệt độ, độ thông thoáng), tạo điều kiện sống tối ưu, giảm stress và rủi ro dịch bệnh. Giải pháp này đồng thời được mở rộng đến các trang trại đối tác, góp phần nâng cao hiệu quả chăn nuôi trên toàn chuỗi giá trị.

Bên cạnh đó, các trang trại của GREENFEED tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn an toàn sinh học, kết hợp với hệ thống kiểm soát chất lượng xuyên suốt, nhằm đảm bảo sản phẩm đầu ra an toàn cho người tiêu dùng. Cách tiếp cận này không chỉ củng cố niềm tin thị trường mà còn thể hiện cam kết dài hạn của Greenfeed trong phát triển nông nghiệp bền vững và có trách nhiệm.





PARTNERSHIP

Chuỗi cung ứng bền vững

Tiếp cận vận hành chuỗi cung ứng bền vững

Trong năm 2025, GREENFEED tiếp tục thúc đẩy cách tiếp cận vận hành chuỗi cung ứng bền vững trên toàn bộ hệ sinh thái Feed-Farm-Food, nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh đi đôi với trách nhiệm môi trường và xã hội. Việc tích hợp các nguyên tắc ESG vào từng mắt xích – từ lựa chọn nguyên liệu, sản xuất, chăn nuôi đến phân phối, giúp nâng cao khả năng truy xuất, tối ưu sử dụng tài nguyên và giảm phát thải trong toàn chuỗi. Đồng thời, GREENFEED tăng cường hợp tác với đối tác và nhà cung cấp để xây dựng chuỗi giá trị minh bạch, có trách nhiệm, qua đó củng cố năng lực chống chịu trước biến động và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững dài hạn.

KẾT QUẢ 2025 so với mục tiêu 2030

Triển khai các nền tảng ứng dụng phân tích dữ liệu số hoá giám sát vận hành nâng cao hiệu suất

Tối ưu vận hành sản xuất

Quản lý chuỗi cung ứng và thực hành mua sắm bền vững

Tác động kinh tế trực tiếp

Đóng góp phát triển kinh tế địa phương

Chuyển đổi số và phát triển bền vững tại GREENFEED

Tối ưu vận hành sản xuất

GRI 2-6 GRI 3-3

Trong năm 2025, GREENFEED tiếp tục chuẩn hóa và số hóa hoạt động sản xuất tại các nhà máy thức ăn chăn nuôi thông qua hệ thống giám sát tự động SCADA và các nền tảng quản lý tích hợp như GF4.0, GF-Man, SAP. Việc vận hành đồng bộ giúp Tập đoàn kiểm soát toàn diện từ nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm, đảm bảo an toàn sinh học, ổn định chất lượng, đồng thời tối ưu chi phí và giảm thiểu hao hụt trong toàn bộ quy trình sản xuất.

Song song đó, GREENFEED triển khai các sáng kiến cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và đáp ứng các mục tiêu ESG. Trọng tâm bao gồm đầu tư nâng cấp thiết bị, tăng cường bảo trì phòng ngừa và phát triển năng lực đội ngũ thông qua các chương trình đào tạo, góp phần duy trì môi trường làm việc an toàn, hạn chế sự cố và giảm thiểu thời gian dừng máy.

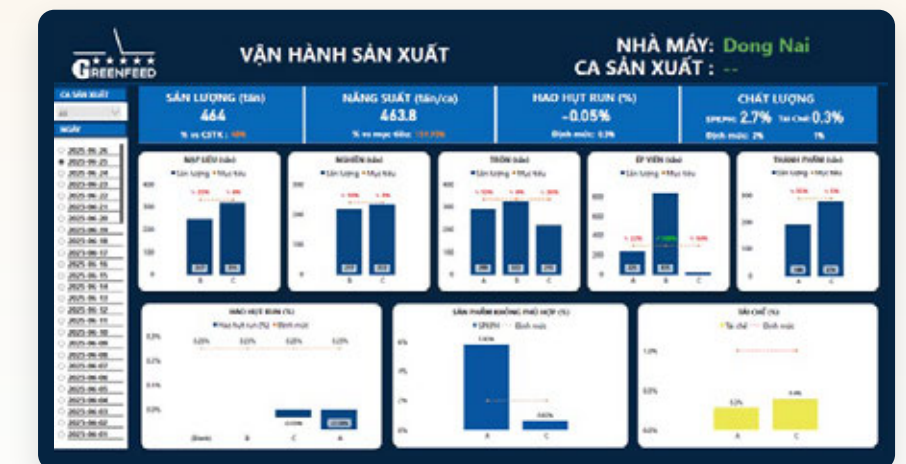
Trong năm, nhiều giải pháp trọng điểm đã được triển khai:

- Chuẩn hóa hệ thống sát trùng, sát khuẩn nhằm kiểm soát rủi ro dịch bệnh trong chuỗi chăn nuôi.
- Duy trì và mở rộng sử dụng năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện Biogas, Solar.
- Chuyển đổi sang xe nâng điện đi được 50% lộ trình cho các nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi.
- Tăng tỷ lệ phân phối hàng xá 21,28%, góp phần giảm sử dụng bao bì nhựa.
- Duy trì và cải tiến môi trường làm việc thông qua chương trình 5S.

Nhờ các nỗ lực này, hiệu quả vận hành tiếp tục được cải thiện với năng suất sản xuất tăng 16% so với năm 2024, trong khi tỷ lệ đạt chất lượng ngay từ lần đầu đạt 97%. Mức tiêu hao điện năng năm 2025 ghi nhận tăng so với năm trước, chủ yếu do điều chỉnh tối ưu nguyên vật liệu đầu vào, đồng thời là cơ sở để Tập đoàn tiếp tục triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng và nâng cao hiệu suất trong giai đoạn tiếp theo.

Tự động hóa báo cáo vận hành và nâng cao chất lượng ra quyết định

Trong năm 2025, GREENFEED triển khai giải pháp tự động hóa hệ thống báo cáo vận hành, cho phép dữ liệu được tổng hợp đa nguồn, xử lý theo logic chuẩn hóa và trực quan hóa bằng biểu đồ. Các báo cáo tổng hợp và báo cáo quản trị gửi lãnh đạo được cập nhật theo thời gian thực, góp phần nâng cao tính minh bạch, độ chính xác và tốc độ ra quyết định trong toàn hệ thống. Kết quả thử nghiệm cho thấy thời gian xử lý mỗi thao tác giảm từ 50–90%, tương đương mức tiết kiệm hơn 308 triệu đồng mỗi năm. Đồng thời, sáng kiến giúp giảm tải các công việc lặp lại cho nhân sự sản xuất, tạo điều kiện tập trung vào kiểm soát chất lượng và cải tiến vận hành. Đây là bước tiến cụ thể trong việc hiện thực hóa định hướng “Thực thi xuất sắc”, hướng đến tối ưu hiệu quả và phát triển bền vững của Tập đoàn.



Duy trì môi trường sản xuất an toàn thông qua chuẩn hóa hệ thống an toàn sinh học, kiểm soát rủi ro dịch bệnh và nâng cao năng lực đội ngũ. Các chương trình đào tạo, thực hành 5S và quản lý an toàn giúp giảm thiểu tai nạn lao động, đồng thời đảm bảo vận hành liên tục, ổn định.

Chỉ số LTIFR **0,36** Giảm 28% so với 2024

Giờ làm việc an toàn **> 36 triệu giờ** Ngành FEED >17 triệu giờ

Giờ đào tạo EHS **> 47 ngàn giờ** ~9,3 giờ/người

Tối ưu vận hành sản xuất

GRI 2-6 GRI 3-3

Vận hành sản xuất tại các Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi trên cơ sở tự động hóa quy trình sản xuất từ khâu nhập liệu đến đóng gói thành phẩm, giám sát vận hành qua các hệ thống SCADA đảm bảo năng suất chất lượng nghiêm ngặt là yêu cầu mang tính chiến lược. Các giải pháp vận hành tối ưu ổn định về chất lượng trên từng công đoạn được đánh giá xem xét triển khai đảm bảo sản phẩm đầu ra đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật cao nhất theo yêu cầu của khách hàng.

1 NHẬP LIỆU

Tăng tối đa nhập xá:
từ 70% lên 90%, lưu trữ silo,
kho xá....



TIẾP LIỆU

Chuyển liệu vào
sản xuất tự động

2



MÔ HÌNH NHÀ MÁY VẬN HÀNH TỐI ƯU

NHẬP LIỆU

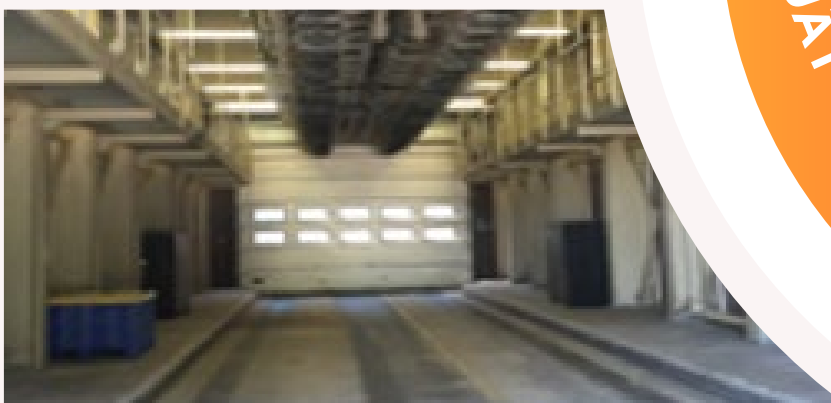
TIẾP LIỆU

XUẤT THÀNH PHẨM

SẢN XUẤT

4 XUẤT THÀNH PHẨM

Thành phẩm tối đa xuất xá:
từ 25% lên 75%



SẢN XUẤT

Tự động hóa sản xuất
Quy trình sản xuất
thông minh và tự động

3



CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Mô hình nhà máy
- Dữ liệu và quy trình
- Công nghệ số, máy móc thiết bị

- Thay đổi mô hình nhà máy vận hành tối ưu: con người, chi phí, năng suất
- Số hóa quy trình, dữ liệu, báo cáo
- Ứng dụng công nghệ số: IoT, AI, Robot và hệ thống tự động
- Ứng dụng máy móc thiết bị và công nghệ tiên tiến

Nguồn ảnh: Tạp chí Feed & Additive



Quản lý chuỗi cung ứng và thực hành mua sắm bền vững

GRI 2-6 GRI 204-1

Trong năm 2025, GREENFEED chủ động nâng cao khả năng chống chịu chuỗi cung ứng trước biến động toàn cầu thông qua việc linh hoạt điều chỉnh cơ cấu nguyên liệu, gia tăng sử dụng nguồn cung nội địa và đa dạng hóa nguồn cung trong và ngoài nước. Tập đoàn tiếp tục phát huy mạng lưới nhà cung cấp chiến lược, thúc đẩy hợp tác minh bạch và phương thức mua sắm cạnh tranh nhằm tối ưu chi phí và đảm bảo ổn định sản xuất.

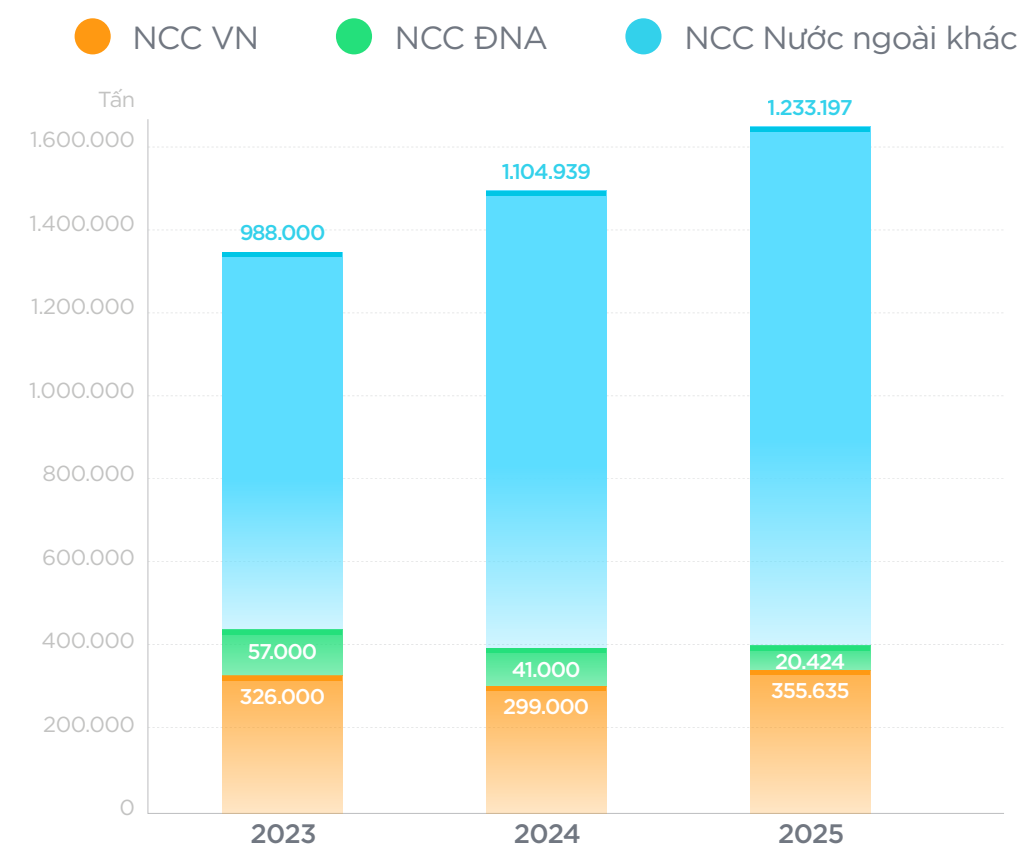
Đồng thời, GREENFEED đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động thu mua, từng bước xây dựng hệ thống quản lý tích hợp, tự động hóa dữ liệu và nâng cao hiệu quả vận hành.

Trong định hướng phát triển bền vững, Tập đoàn thúc đẩy thu mua nguyên liệu có trách nhiệm, đảm bảo truy xuất nguồn gốc và tiệm cận các tiêu chuẩn quốc tế như FEFAC*.

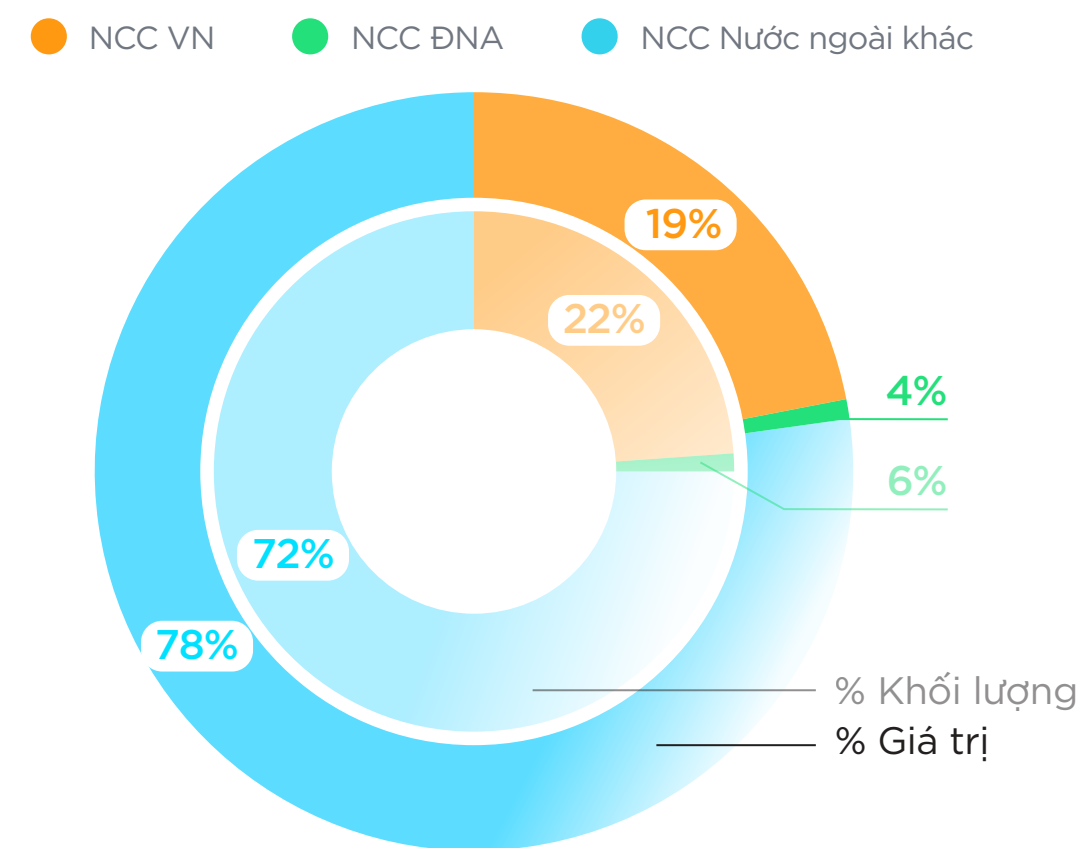
Bên cạnh đó, các yếu tố ESG được tích hợp vào quản lý nhà cung cấp, với trọng tâm đánh giá các đối tác trọng yếu và triển khai các chương trình nâng cao năng lực. Qua đó, GREENFEED củng cố chuỗi cung ứng minh bạch, có trách nhiệm và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững dài hạn.

* FEFAC (The European Feed Manufacturers' Federation): Liên hiệp các nhà sản xuất thức ăn chăn nuôi châu Âu.

Khối lượng nguyên vật liệu đầu vào theo NCC



Tỷ trọng mua sắm từ NCC theo giá trị và khối lượng năm 2025



LẬP KẾ HOẠCH

Chuẩn bị chiến lược tìm nguồn cung ứng bền vững

XEM XÉT VÀ HỌC HỎI TỪ HỢP ĐỒNG

Đánh giá và cải thiện hiệu suất tính bền vững



TÍCH HỢP CÁC YÊU CẦU TÍNH BỀN VỮNG VÀO CÁC QUY ĐỊNH

Thiết lập các quy định giải quyết các tiêu chí về tính bền vững

QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG

Tích hợp tính bền vững trong quản lý hợp đồng

LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Trao hợp đồng cho nhà cung ứng

Giá trị cốt lõi

Bộ quy tắc ứng xử với nhà cung cấp

Đánh giá thực hành quản lý tuân thủ E&S

G	S		E
	Lao động và quyền con người	Sức khỏe & An toàn	
Đạo đức kinh doanh			

- Tuân thủ pháp luật
- Ngăn chặn tham nhũng, hối lộ
- Cạnh tranh công bằng
- Đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa
- Bảo mật thông tin

- Tôn trọng quyền con người
- Không sử dụng lao động cưỡng bức, lao động trẻ em
- Môi trường làm việc công bằng
- Thời gian làm việc nghỉ ngơi

- Tuân thủ quy định pháp luật
- Báo cáo điều tra tai nạn sự cố
- Hành động khắc phục phòng ngừa
- An toàn cho người lao động

- Tuân thủ giấy phép, quy định về môi trường
- Kiểm soát, giám sát chất lượng môi trường
- Giảm thiểu chất thải, sử dụng hiệu quả tài nguyên

Quản lý chuỗi cung ứng bền vững

GRI 2-6

GRI 3-3

Trong năm 2025, GREENFEED tiếp tục củng cố chuỗi cung ứng bền vững theo hướng tối ưu toàn diện từ nguyên vật liệu đầu vào, sản xuất đến phân phối. Tập đoàn chủ động và linh hoạt trong lựa chọn nhà cung cấp, ưu tiên các nguồn nguyên liệu có xuất xứ rõ ràng và đáp ứng các tiêu chí bền vững, qua đó góp phần bảo đảm chất lượng sản phẩm, kiểm soát rủi ro và giảm tác động môi trường. Song song đó, GREENFEED đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý chuỗi cung ứng nhằm nâng cao hiệu quả thu mua, cải thiện khả năng kiểm soát và tối ưu vận hành. Các giải pháp truy xuất nguồn gốc, thu mua có trách nhiệm và giảm thiểu tác động môi trường tiếp tục được thúc đẩy, qua đó nâng cao hiệu suất và tạo nền tảng vững chắc cho phát triển dài hạn.



ĐỊNH HƯỚNG 2026

Năm 2026, GREENFEED tiếp tục hoàn thiện chuỗi cung ứng theo hướng minh bạch, linh hoạt và bền vững hơn, với trọng tâm là nâng cao tiêu chí nhà cung cấp, tăng cường truy xuất nguồn gốc, mở rộng ứng dụng công nghệ số và tối ưu hiệu quả tài nguyên trong toàn chuỗi giá trị.

QUẢN LÝ RỦI RO

- Dự báo và phân tích xu hướng thị trường theo nhóm nguyên vật liệu nhằm đưa ra quyết định nhanh và cảnh báo sớm về rủi ro có thể ảnh hưởng đến chi phí giá thành, ngân sách và kế hoạch kinh doanh Tập đoàn.
- Cơ cấu thu mua tập trung theo nhóm nguyên vật liệu, quản lý từ nhà cung cấp cho đến tồn kho, logistics, vốn lưu động, giá thành và thanh toán.
- Cân đối dự báo kinh doanh, điều phối lập kế hoạch cho cả FEED/FARM/FOOD .
- Chiến lược thu mua và quản lý giá thành heo hơi & gia cầm cho trại nội bộ.
- Quản lý & phát triển hệ thống nhà cung cấp 5 cấp độ và tăng trưởng thương mại nguyên liệu chính ngành FEED.

TỐI ƯU DINH DƯỠNG VÀ CHI PHÍ CÔNG THỨC

- Ứng dụng công nghệ tối ưu lợi thế dinh dưỡng nguyên liệu theo loài.
- Kiểm soát tuân thủ quy trình tổ hợp công thức: tránh biến động và cảnh báo rủi ro chất lượng sản phẩm.
- Phân tích Top dinh dưỡng/nguyên liệu có cơ hội xem xét nhằm tối ưu chi phí. Quản lý và giám sát giá thành công thức.
- Đào tạo năng lực chuyên sâu về dinh dưỡng vật nuôi cho từng loài theo hướng ứng dụng nguyên liệu và công nghệ mới.

CHẤT LƯỢNG NGUYÊN LIỆU VÀ THÀNH PHẨM ỔN ĐỊNH

- Cảnh báo và ngăn ngừa sớm rủi ro về chất lượng. Đảm bảo chất lượng sản phẩm phù hợp các luật định, an toàn thực phẩm, an toàn sinh học theo loài và theo nhu cầu khách hàng.
- Kết quả kiểm tra chất lượng nhanh và chính xác.
- Kiểm soát chi phí chất lượng.
- Cải tiến liên tục về quy trình, thiết bị, công nghệ kiểm tra hóa sinh và tự động hóa.

CẢI TIẾN LIÊN TỤC & TẠO GIÁ TRỊ

- Nâng cao hiệu quả và năng suất: Cải tiến quy trình làm việc thông suốt và phân phối chặt chẽ thông qua các hệ thống quản lý.
- Tư duy rủi ro và lợi ích tiềm năng: nhạy cảm tìm kiếm cơ hội cải thiện giá thành và tạo ra giá trị.
- Lập kế hoạch nhu cầu & dự báo chi phí/thị trường dài hạn: theo dõi vốn lưu động/tỷ suất lợi nhuận gộp/giá thành vật nuôi.
- Quản lý các dự án thuộc Khối chuỗi cung ứng và Khối Đảm bảo chất lượng - Lab.

Tác động kinh tế trực tiếp

GRI 3-3 GRI 201-1

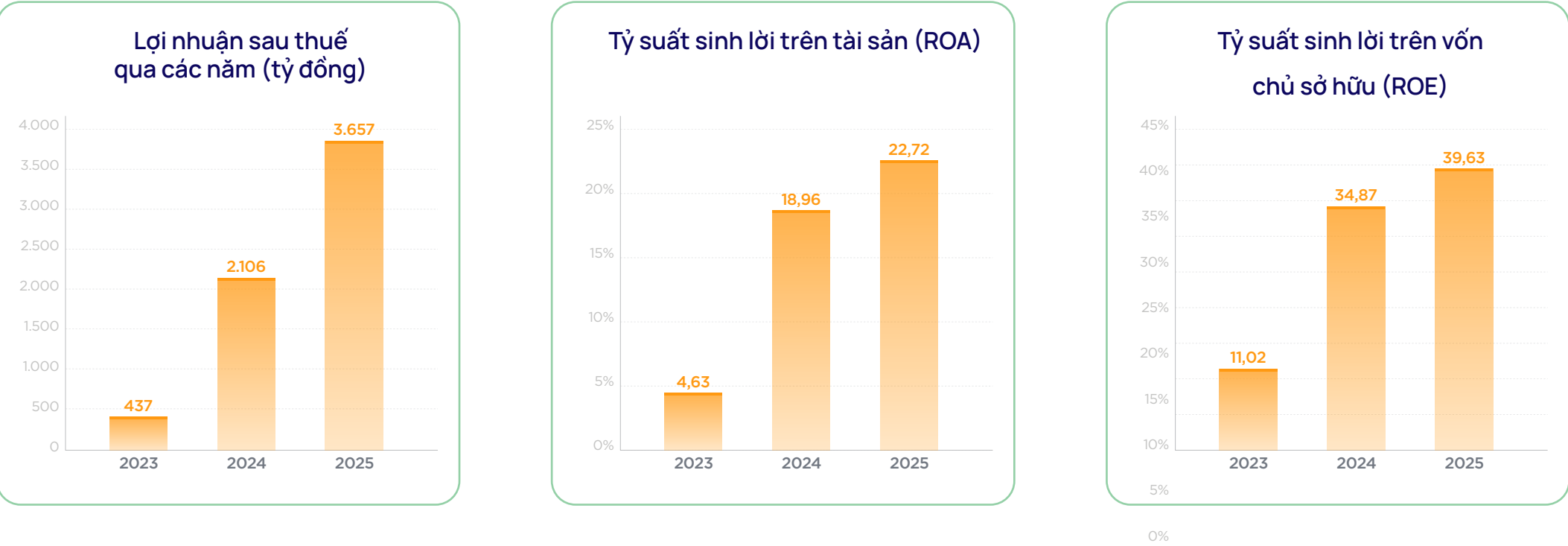
Năm 2025, GREENFEED không chỉ ghi nhận tăng trưởng mạnh mẽ mà còn thể hiện rõ năng lực thích ứng thông qua hợp lực chuyển đổi trên toàn hệ sinh thái. Lợi nhuận trước thuế đạt 4.594 tỷ đồng (+78%) và lợi nhuận sau thuế đạt 3.657 tỷ đồng (+74%), với đà tăng trưởng được thiết lập ngay từ nửa đầu năm.

Kết quả này đến từ sự phối hợp đồng bộ giữa các yếu tố: vận hành hiệu quả, chuyển đổi số và tối ưu chuỗi giá trị 3F Plus. Nhờ đó, khả năng sinh lời tiếp tục được nâng cao với ROA đạt 22,72% và ROE đạt 39,63%, phản ánh năng lực tạo giá trị vượt trội.

Trong bối cảnh nhiều biến động, GREENFEED củng cố nền tảng tài chính thông qua quản trị vốn thận trọng và nâng cao năng lực thanh toán, đồng thời tăng vốn điều lệ lên 5.125 tỷ đồng để tạo dư địa cho các chiến lược dài hạn. Quan trọng hơn, quá trình chuyển đổi không diễn ra riêng lẻ mà được thực hiện một cách hợp lực – giữa con người, công nghệ và hệ sinh thái đối tác. Điều này giúp GREENFEED không chỉ duy trì hiệu quả kinh doanh mà còn tạo việc làm, thu nhập và cơ hội phát triển cho người lao động, đồng thời lan tỏa giá trị đến nhà cung cấp, khách hàng và cộng đồng.

Thông qua đầu tư vào chuyển đổi số, đổi mới công nghệ và chuỗi cung ứng bền vững, GREENFEED đang từng bước xây dựng một mô hình tăng trưởng linh hoạt, minh bạch và có khả năng thích ứng cao.

Năm 2025 không chỉ là câu chuyện tăng trưởng, mà còn là minh chứng cho cách GREENFEED hợp lực chuyển đổi để thích ứng, tạo ra giá trị kinh tế bền vững và lan tỏa trong toàn hệ sinh thái.



Đóng góp phát triển kinh tế địa phương

GRI 2-6 GRI 3-3 GRI 201-1 GRI 203-1 GRI 203-2

Với định hướng cung cấp giải pháp chăn nuôi toàn diện và bền vững, GREENFEED chủ động mở rộng hợp tác với các nhà cung cấp nguyên liệu trong nước, góp phần giảm phụ thuộc nhập khẩu, thúc đẩy chuỗi cung ứng nội địa và đóng góp vào mục tiêu đảm bảo an ninh lương thực quốc gia theo chiến lược phát triển ngành chăn nuôi của Chính phủ.

Trong lĩnh vực trang trại, GREENFEED hợp tác cùng đối tác AGCO GSI tại Việt Nam để chuyển giao công nghệ và hệ thống thiết bị hiện đại, nâng cao hiệu quả vận hành và tiêu chuẩn hóa mô hình chăn nuôi theo hướng bền vững. Song song đó, Tập đoàn không ngừng nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ và chuyển đổi số, đồng hành cùng người chăn nuôi xây dựng mô hình trang trại thông minh, tối ưu chi phí và nâng cao năng suất.

Thông qua mô hình liên kết, GREENFEED mang đến giải pháp khép kín từ con giống, thức ăn đến bao tiêu đầu ra, giúp đối tác và hộ chăn nuôi yên tâm đầu tư và phát triển dài hạn. Thực tế triển khai cho thấy hiệu quả rõ rệt: năng suất đàn được cải thiện, thời gian nuôi rút ngắn, chi phí thức ăn giảm, qua đó nâng cao thu nhập và khả năng cạnh tranh cho người chăn nuôi địa phương.

Bên cạnh đó, các giải pháp về an toàn sinh học, quản lý chất thải và giám sát vận hành được triển khai đồng bộ tại các trang trại đối tác, không chỉ đảm bảo hiệu quả kinh tế mà còn giảm thiểu tác động môi trường, góp phần phát triển ngành chăn nuôi theo hướng hiện đại, có trách nhiệm và bền vững tại các địa phương.

Hàng tháng, GREENFEED Campuchia đều đặn thu gom ngô từ những cánh đồng của nông dân địa phương để phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi. Đây không chỉ là một hoạt động thu mua thông thường, mà còn là cam kết dài hạn của công ty trong việc đồng hành cùng nông dân, góp phần phát triển nền nông nghiệp bền vững và nâng cao giá trị nông sản nội địa tại Campuchia.

Với những hành động thiết thực này, GREENFEED mong muốn tạo ra một vòng tròn giá trị - nơi nông dân được tiếp sức, kinh tế nông nghiệp địa phương được thúc đẩy, và những mô hình canh tác hiệu quả, bền vững được nhân rộng. Đó cũng chính là cách GREENFEED lan tỏa sứ mệnh “tạo nên những giá trị tốt hơn mỗi ngày” cho cộng đồng và đối tác.



Chuyển đổi số và phát triển bền vững tại GREENFEED

GRI 2-6 GRI 3-3

Năm 2025, GREENFEED đẩy mạnh chuyển đổi số làm đòn bẩy nâng cao hiệu quả vận hành và phát triển bền vững, hướng tới Net Zero. Các hệ thống cốt lõi cho vận hành đã được triển khai đồng bộ, giúp số hóa toàn bộ sản xuất và chuỗi cung ứng, tối ưu tài nguyên và kiểm soát phát thải. GREENFEED hoàn thành việc đưa vào vận hành hệ sinh thái số cho toàn bộ ngành Farm trong 2025, bao gồm hệ thống đặt hàng, Quản lý Trang trại (FMS) và ERP SAP, tạo nền tảng quản trị thống nhất và vận hành dựa trên dữ liệu.

ExcelTech trình bày giải pháp đột phá ứng dụng ACV (AI Computer Vision) trong quản lý và vận hành các trang trại chăn nuôi heo



Cùng với việc ứng dụng các công nghệ như IoT, SCADA cho hệ thống trang trại và nhà máy, GREENFEED tiếp tục triển khai cho từng trang trại các công nghệ mới như RFID*, ứng dụng di động (Mobile App), tích hợp AI nhằm nâng cao mức độ tự động hóa, tăng khả năng truy xuất dữ liệu và từng bước xây dựng Hệ sinh thái trang trại thông minh (Smart Farming Ecosystem).

GREENFEED đã thực hiện thử nghiệm một số giải pháp AI như Thị giác máy tính (Computer Vision) trong lĩnh vực chăn nuôi nhằm đánh giá khả năng ứng dụng vào giám sát vận hành, tự động hóa và hỗ trợ ra quyết định. Các kết quả thử nghiệm sẽ là cơ sở để mở rộng triển khai trong giai đoạn 2026 khi đáp ứng yêu cầu về hiệu quả và tính khả thi.

Bên cạnh việc đầu tư hạ tầng công nghệ, GREENFEED cũng đẩy mạnh nâng cao năng lực AI cho đội ngũ nhân sự thông qua các chương trình đào tạo và phổ cập công cụ AI trong công việc. Trong năm 2025, chương trình đã thu hút 859 lượt tham gia đào tạo, với 619 nhân sự sử dụng AI trung bình mỗi tháng, góp phần nâng cao năng suất và hiệu quả làm việc. Đồng thời, GREENFEED cũng triển khai Nền tảng Dữ liệu Doanh nghiệp (Enterprise Data Warehouse - EDW) nhằm xây dựng Nguồn dữ liệu duy nhất (Single Source of Truth), tạo nền tảng dữ liệu thống nhất phục vụ phân tích, báo cáo và lộ trình Chuyển đổi AI trong những năm tiếp theo.

*RFID (Radio Frequency Identification): công nghệ nhận dạng đối tượng tự động thông qua sóng vô tuyến



Chuyển đổi số và phát triển bền vững tại GREENFEED

GRI 2-6 GRI 3-3 GRI 203-2

Trong năm 2025, GREENFEED đưa vào vận hành chính thức Nền tảng cho Hệ sinh thái Farm – giải pháp công nghệ trung tâm đánh dấu bước chuyển từ mô hình quản lý trang trại truyền thống sang vận hành thông minh dựa trên dữ liệu và tự động hóa. Nền tảng này giúp chuẩn hóa vận hành trên toàn hệ thống, tối ưu chi phí sản xuất, nâng cao năng suất vật nuôi, đồng thời tăng cường minh bạch dữ liệu, khả năng truy xuất nguồn gốc và hỗ trợ ra quyết định theo thời gian thực.

Các cải tiến này không chỉ nâng cao hiệu quả vận hành mà còn tạo nền tảng quan trọng cho việc theo dõi các chỉ số môi trường, phục vụ quản lý năng lượng và phát thải trong lộ trình phát triển bền vững.

Song song đó, GREENFEED đẩy mạnh phát triển năng lực số cho đội ngũ nhân sự. Trong năm 2025, chương trình đào tạo ứng dụng AI trong công việc thu hút 859 lượt tham gia, với trung bình 620 nhân sự mỗi tháng chủ động sử dụng các nền tảng AI, góp phần nâng cao hiệu suất cá nhân và chất lượng công việc.

Tập đoàn cũng đang triển khai Kho Dữ liệu Doanh nghiệp (Enterprise Data Warehouse – EDW) nhằm xây dựng nền tảng dữ liệu tập trung phục vụ báo cáo và phân tích. Hệ thống này giúp tăng cường minh bạch thông tin, nâng cao chất lượng ra quyết định và củng cố năng lực giám sát vận hành trên toàn hệ thống.

CHUYỂN ĐỔI SỐ

SỐ NGƯỜI TRUNG BÌNH DÙNG AI
QUÝ 4/2025 **620**

LƯỢT THAM GIA
ĐÀO TẠO AI **859**

Phổ cập và ứng dụng công cụ AI vào công việc. Golive DigiSales, khởi động dự án Enterprise Data Warehouse (EDW) và bước đầu thiết lập Single Source of Truth cho các nhóm dữ liệu trọng yếu.

Trong giai đoạn tiếp theo, GREENFEED định hướng tích hợp sâu hơn công nghệ vào chiến lược ESG thông qua việc xây dựng hệ thống chỉ số ESG có thể đo lường, triển khai cơ chế theo dõi năng lượng và phát thải trong hệ thống CNTT, phát triển dashboard ESG (Bảng theo dõi các chỉ số ESG) cấp Tập đoàn và nâng cao quản trị dữ liệu theo thông lệ quốc tế.

GREENFEED SMART FARMING ECOSYSTEM

Tích hợp DigiFarm, FMS, ERP SAP, nền tảng dữ liệu và các công nghệ mới (RFID, AI).

Environmental (Môi trường):

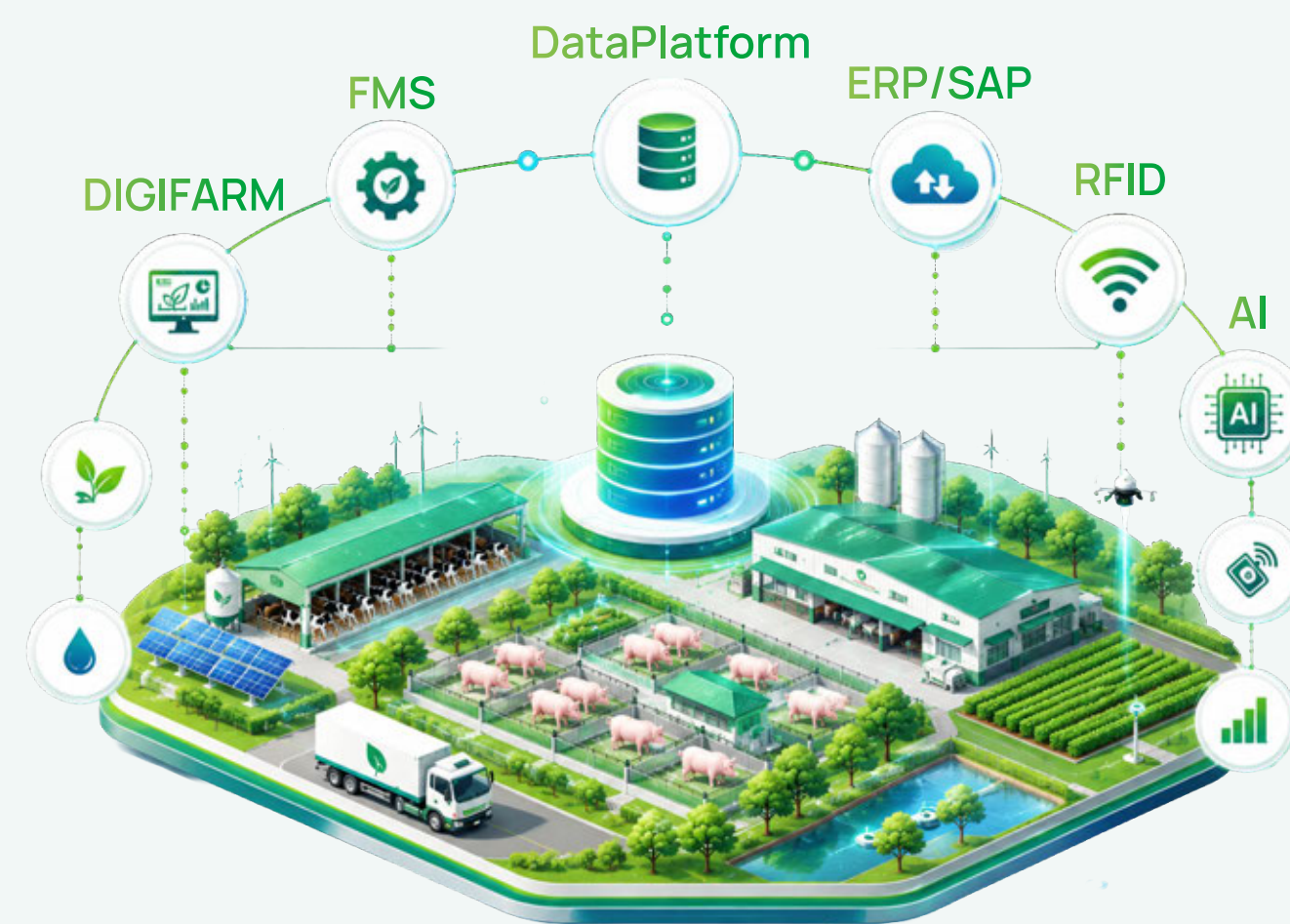
- Giảm tiêu thụ nước và điện;
- Tối ưu tài nguyên và giảm lãng phí;
- Khi mở rộng toàn hệ thống, tiềm năng tiết kiệm tài nguyên ở quy mô lớn.

Social (Xã hội):

- Giảm >70% thao tác thủ công;
- Nâng cao điều kiện làm việc và an toàn vận hành;
- Nâng cao năng lực vận hành thông qua công cụ số.

Governance (Quản trị):

- Minh bạch dữ liệu vận hành;
- Chuẩn hóa quy trình toàn hệ thống;
- Ra quyết định dựa trên dữ liệu;
- Truy xuất nội bộ theo thời gian và theo trại.





Tiếp cận quản lý môi trường bền vững

Với tầm nhìn định hướng trở thành chuỗi thực phẩm tích hợp bền vững, GREENFEED không ngừng nỗ lực chuyển đổi ứng dụng nông nghiệp tuần hoàn giúp gia tăng các giá trị vận hành hiệu quả bền vững.

KẾT QUẢ 2025 so với mục tiêu 2030

Tỷ trọng xuất cám xá
(cám ròi)

26,03%

Tỷ trọng
năng lượng tái tạo

13,56 %

Tỷ lệ giảm
phát thải

10,54%

Tỷ lệ tái chế
chất thải

82%

Nguyên vật liệu và hiệu quả sử dụng tài nguyên

Hiệu quả sử dụng năng lượng

Phát thải khí nhà kính và lộ trình thực hiện Net Zero

Quản lý sử dụng nước, nước thải và theo tiếp cận kinh tế tuần hoàn

Quản lý chất thải chăn nuôi và kinh tế tuần hoàn

Nguyên vật liệu và hiệu quả sử dụng tài nguyên

GRI 303-1 GRI 303-3 GRI 3-3

Năm 2025, GREENFEED tiếp tục xác định sử dụng hiệu quả nguyên vật liệu là đòn bẩy chiến lược để nâng cao hiệu quả sản xuất và thực hiện cam kết phát triển bền vững. Tập đoàn tập trung:

- Sản xuất tinh gọn, đổi mới công nghệ, kiểm soát hao hụt;
- Số hóa chuỗi cung ứng: dự báo - mua sắm - tồn kho - chất lượng;
- Quản trị tài nguyên theo vòng đời, phù hợp nguyên tắc Kinh tế tuần hoàn.

GREENFEED đẩy mạnh chuyển đổi từ bao bì nilon sang hệ thống silo & xe bồn chở xá, kết nối trực tiếp từ nhà máy đến trang trại nhằm giảm bao bì nhựa khó phân hủy sử dụng trong ngành Feed, đồng thời giảm thất thoát, nâng cao chất lượng sản phẩm (hạn chế ẩm mốc, bụi); tối ưu logistics, giảm chi phí vận hành & nhân công.

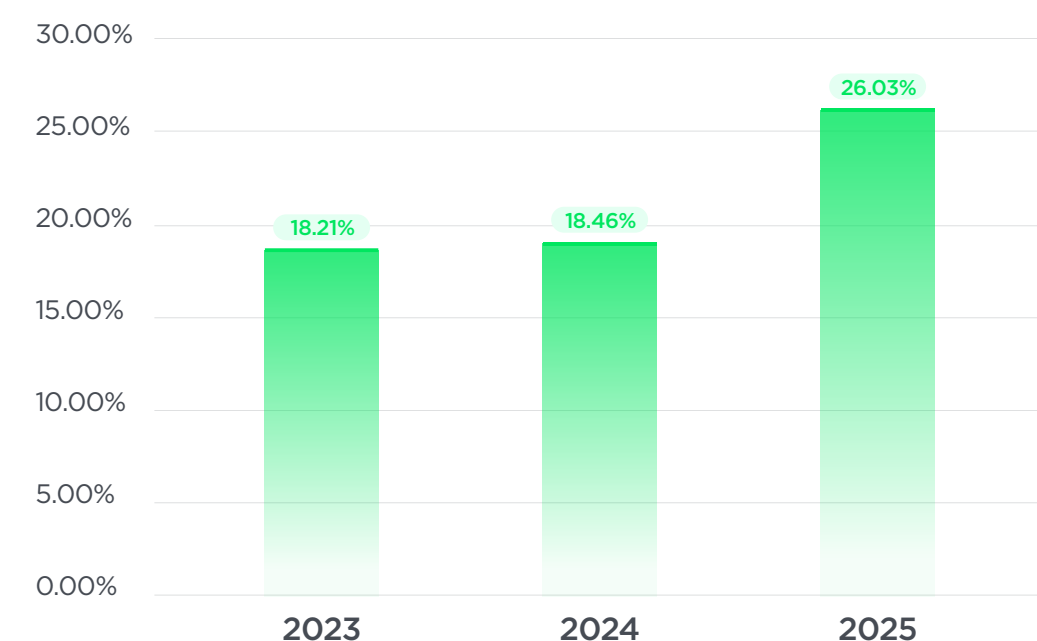


Bên cạnh đó, GREENFEED đầu tư nghiên cứu và áp dụng các giải pháp hỗ trợ trong chuỗi giá trị

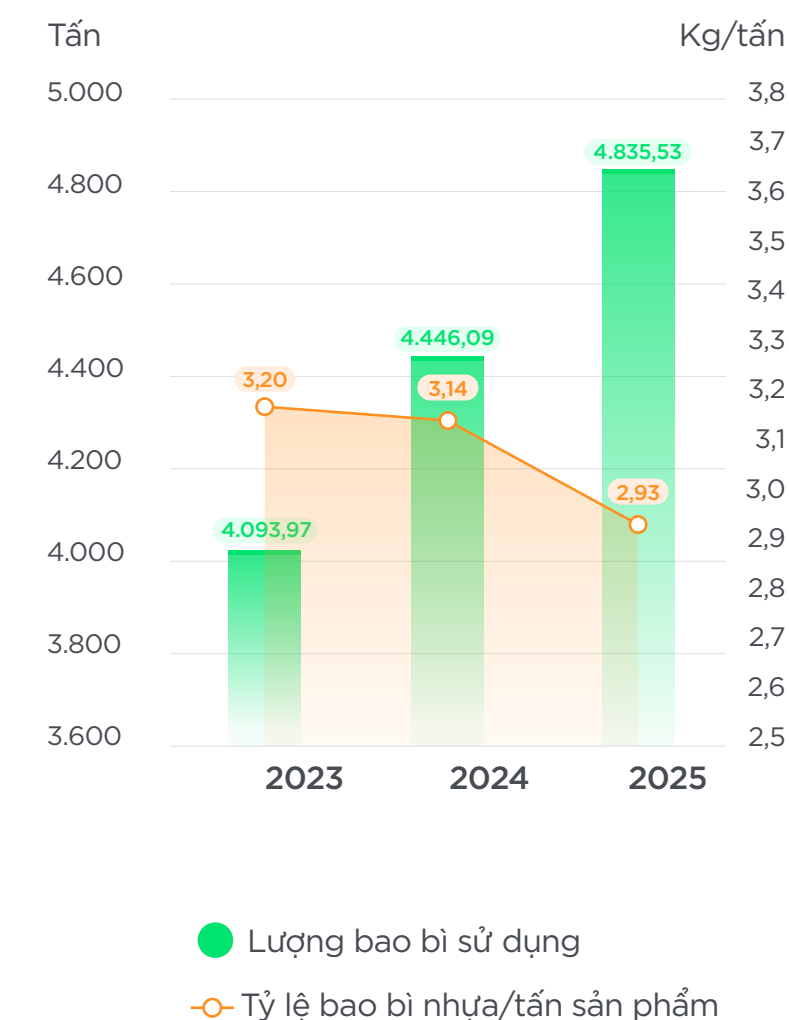
- Dinh dưỡng tối ưu: giảm FCR, giảm phát thải khí nhà kính;
- Sản xuất tinh gọn: giảm bao bì trung gian, hạn chế hao hụt;
- Chuỗi cung ứng số hóa: nâng cao minh bạch & hiệu quả sử dụng tài nguyên;
- Chăn nuôi bền vững: Tăng cường sức khỏe đàn vật nuôi, giảm sử dụng kháng sinh.

Năm 2025, tỷ trọng sản phẩm xuất cám xá đạt 26,03%, tăng 59,89% so với năm 2021. Đồng thời, lượng bao bì nhựa sử dụng trên mỗi tấn sản phẩm giảm xuống còn 2,93%, tương ứng mức giảm 21,35% so với năm 2021. Nhờ đó, tổng lượng bao bì nhựa sử dụng đã giảm 3.219 tấn trong giai đoạn 2021-2025, thể hiện cam kết mạnh mẽ của GREENFEED trong việc tối ưu hóa tài nguyên, giảm thiểu chất thải nhựa và thúc đẩy mô hình sản xuất bền vững.

Tỷ trọng xuất cám xá qua các năm



Tỷ lệ bao bì nhựa / Tấn sản phẩm



Hiệu quả sử dụng năng lượng

GRI 302-1 GRI 302-3 GRI 302-4 GRI 3-3

Tối ưu hiệu quả sử dụng năng lượng là yêu cầu cấp thiết, đồng thời là đòn bẩy quan trọng giúp GREENFEED kiểm soát tác động môi trường và giảm dấu chân carbon trong toàn chuỗi hoạt động. Trong năm 2025, các nhà máy và trang trại thuộc nhóm sử dụng năng lượng trọng điểm tiếp tục phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai kiểm toán năng lượng định kỳ, qua đó đánh giá hiệu quả sử dụng, xác định cơ hội cải tiến và xây dựng lộ trình chuyển đổi phù hợp.



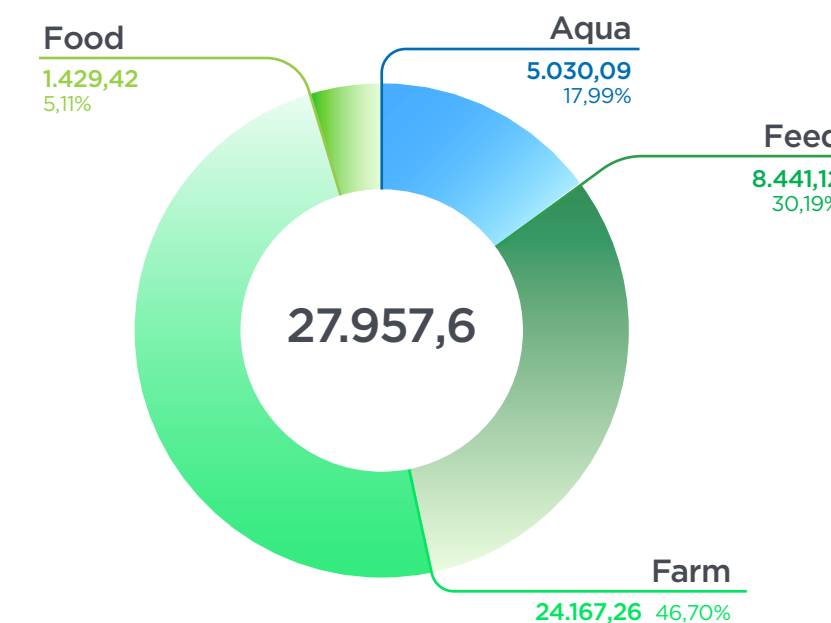
Trên cơ sở phân tích tính khả thi, các giải pháp kỹ thuật được triển khai đồng bộ tại các nhà máy, bao gồm: chuyển đổi nhiên liệu sinh khối (biomass) cho hệ thống lò hơi, lắp đặt biến tần cho động cơ, sử dụng tụ bù giảm tổn thất điện năng và tận dụng nhiệt thải trong sản xuất. Song song đó, các dự án điện mặt trời áp mái tiếp tục được mở rộng tại trang trại, kết hợp với hệ thống phát điện biogas nhằm thay thế một phần điện lưới.

Nhờ các nỗ lực này, tỷ trọng năng lượng tái tạo đạt 13,56% trong năm 2025, cho thấy bước tiến rõ rệt trong chuyển dịch năng lượng và mức giảm phát thải Scope 1 & 2 đạt 10,54%.

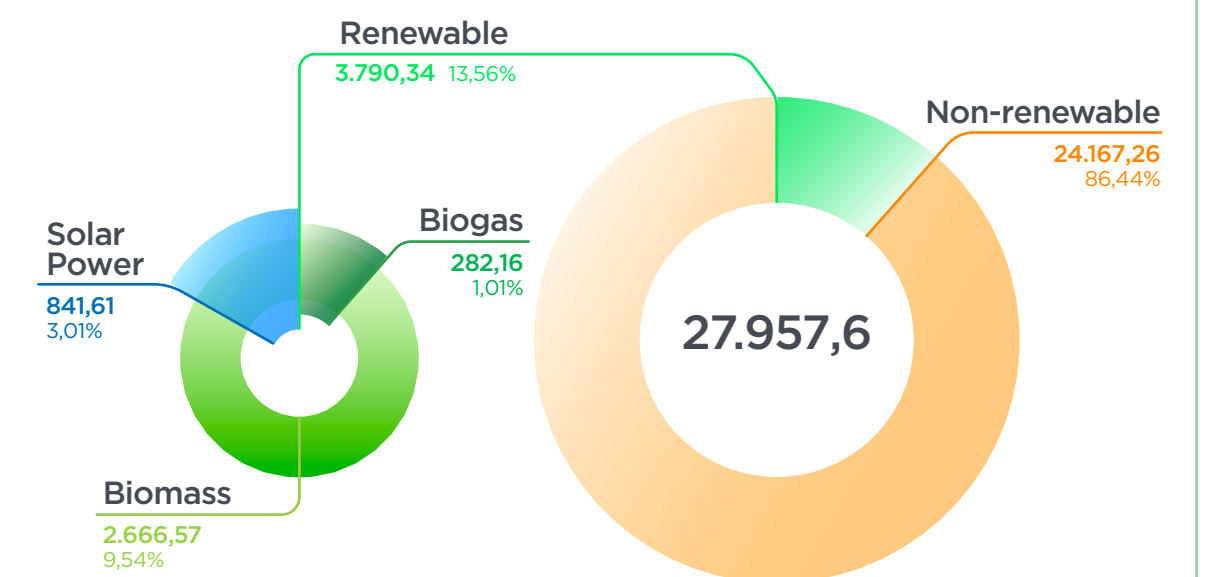
Bên cạnh các giải pháp kỹ thuật, GREENFEED đẩy mạnh số hóa và tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu năng lượng và ESG, giúp theo dõi, phân tích và tối ưu tiêu thụ theo thời gian thực, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản trị.

Chuyển dịch năng lượng tại GREENFEED không chỉ là bài toán tối ưu chi phí, mà còn là trọng tâm chiến lược trong hành trình Net Zero – nơi mỗi sáng kiến, dù nhỏ, đều góp phần tạo nên giá trị bền vững cho môi trường và tương lai.

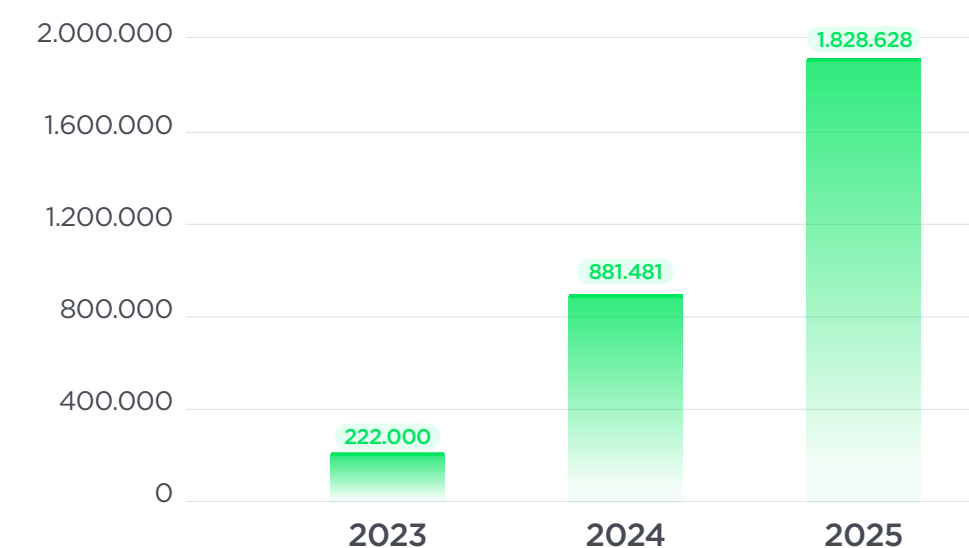
Cơ cấu tiêu thụ năng lượng các ngành năm 2025 (TOE)



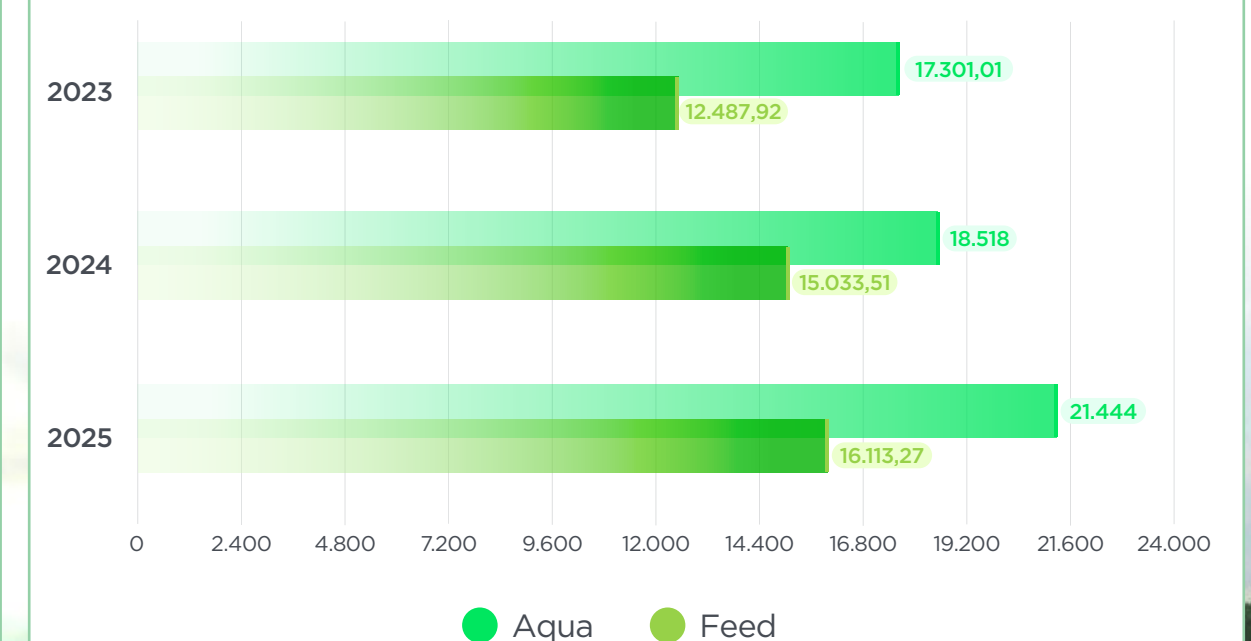
Tỷ trọng năng lượng tái tạo 2025 (TOE)



Lượng điện Biogas từ chất thải chăn nuôi qua các năm (kWh)



Lượng Biomass tiêu thụ qua các năm (tấn)



Phát thải khí nhà kính và lộ trình thực hiện Net Zero

GRI 305-1 GRI 305-2 GRI 305-5 GRI 3-3

Trong hành trình hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2050, phù hợp với cam kết toàn cầu tại COP26, GREENFEED xác định quản lý phát thải khí nhà kính là một trong những trọng tâm chiến lược, đòi hỏi sự hợp lực chuyển đổi toàn diện từ dữ liệu, công nghệ đến vận hành. Tập đoàn đã thiết lập nền tảng quản lý phát thải với năm cơ sở 2021, tập trung kiểm soát phát thải phạm vi 1 và 2, đồng thời từng bước xây dựng lộ trình thu thập và quản lý phát thải phạm vi 3. Năm 2025 đánh dấu bước tiến quan trọng khi GREENFEED triển khai kiểm kê khí nhà kính tại nhà máy Feed Đồng Nai, qua đó nhận diện rõ các nguồn phát thải trọng yếu từ tiêu thụ năng lượng và hoạt động sản xuất, làm cơ sở cho việc xây dựng các giải pháp giảm phát thải có trọng tâm, đo lường được và có khả năng mở rộng.

Bên cạnh đó, Tập đoàn đẩy mạnh số hóa dữ liệu ESG, nâng cao tính minh bạch, chính xác và khả năng kiểm chứng trong quản trị phát thải, hướng tới đáp ứng các tiêu chuẩn công bố quốc tế. Đây là nền tảng quan trọng giúp kết nối các hoạt động giảm phát thải trên toàn chuỗi và nâng cao năng lực thích ứng trước các yêu cầu ngày càng cao từ thị trường và đối tác.

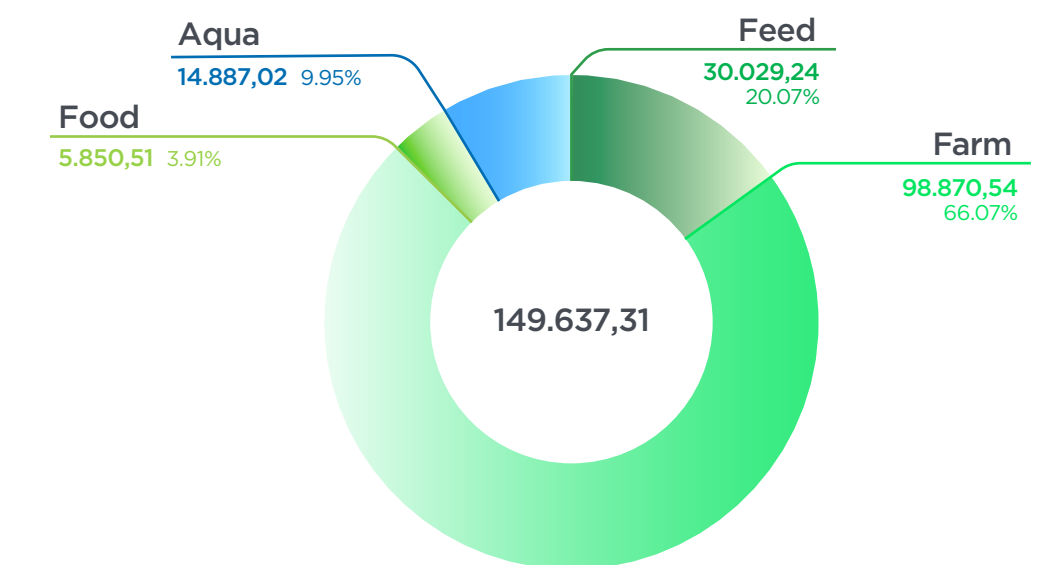
Các sáng kiến giảm phát thải được triển khai đồng bộ theo mô hình 3F Plus (Feed – Farm – Food), thể hiện rõ tinh thần “hợp lực chuyển đổi”:

- **Chuyển đổi năng lượng:** Mở rộng điện mặt trời áp mái, khí sinh học và biomass. Đến năm 2025, tỷ trọng năng lượng tái tạo chiếm 13,56% tổng cơ cấu năng lượng. Hệ thống biogas sản xuất 1.828 MWh điện (1,01%), trong khi điện mặt trời đạt 5.273 MWh (3.01%).
- **Nâng cao hiệu quả vận hành:** Tối ưu sử dụng điện và nhiên liệu, từng bước chuyển đổi thiết bị theo hướng tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải.
- **Tối ưu tài nguyên và vật liệu:** Gia tăng tỷ trọng xuất cám xá qua hệ thống silo (26,03% năm 2025), giảm phụ thuộc bao bì; đồng thời cải tiến bao bì trong ngành Food theo hướng giảm nhựa.
- **Đổi mới R&D:** Cải thiện hệ số FCR, qua đó giảm phát thải gián tiếp trong chăn nuôi và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên.

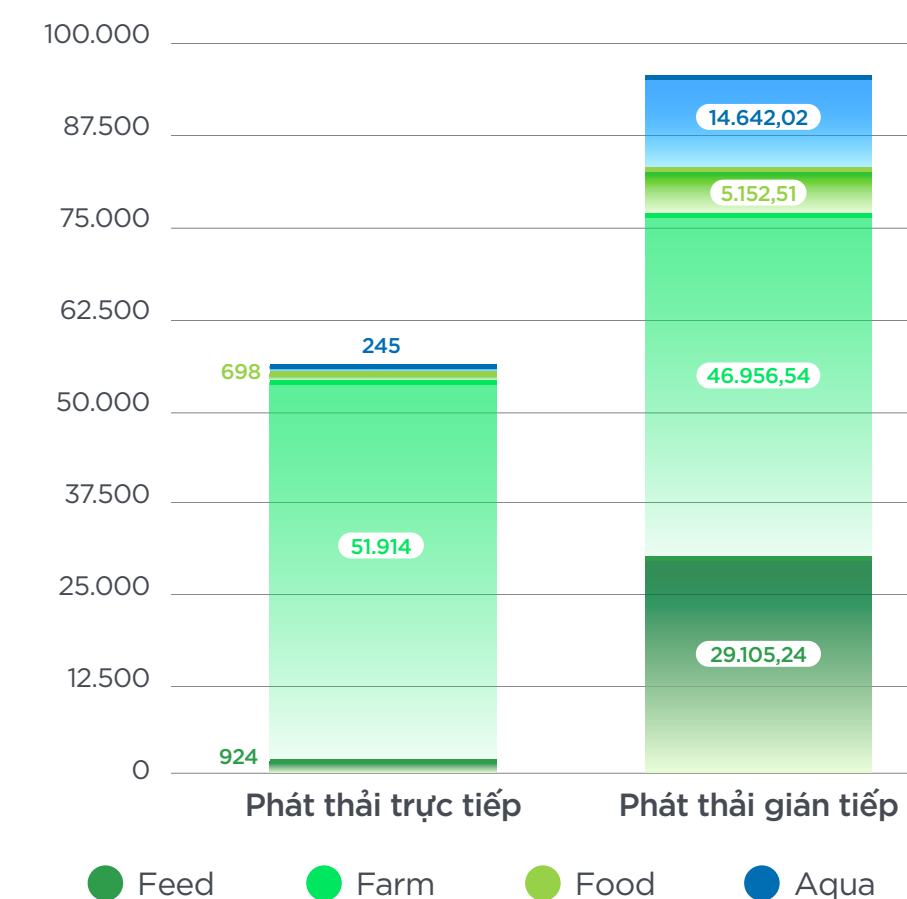
Với cách tiếp cận tích hợp giữa dữ liệu – công nghệ – vận hành, cùng lộ trình rõ ràng và nền tảng quản trị bài bản, GREENFEED đang từng bước chuyển hóa cam kết Net Zero thành các hành động cụ thể, có đo lường và tạo ra tác động thực tiễn. Tinh thần “hợp lực chuyển đổi” không chỉ giúp doanh nghiệp giảm phát thải hiệu quả mà còn nâng cao năng lực thích ứng trước các thách thức môi trường, qua đó kiến tạo giá trị bền vững cho môi trường, cộng đồng và toàn bộ chuỗi giá trị trong dài hạn.



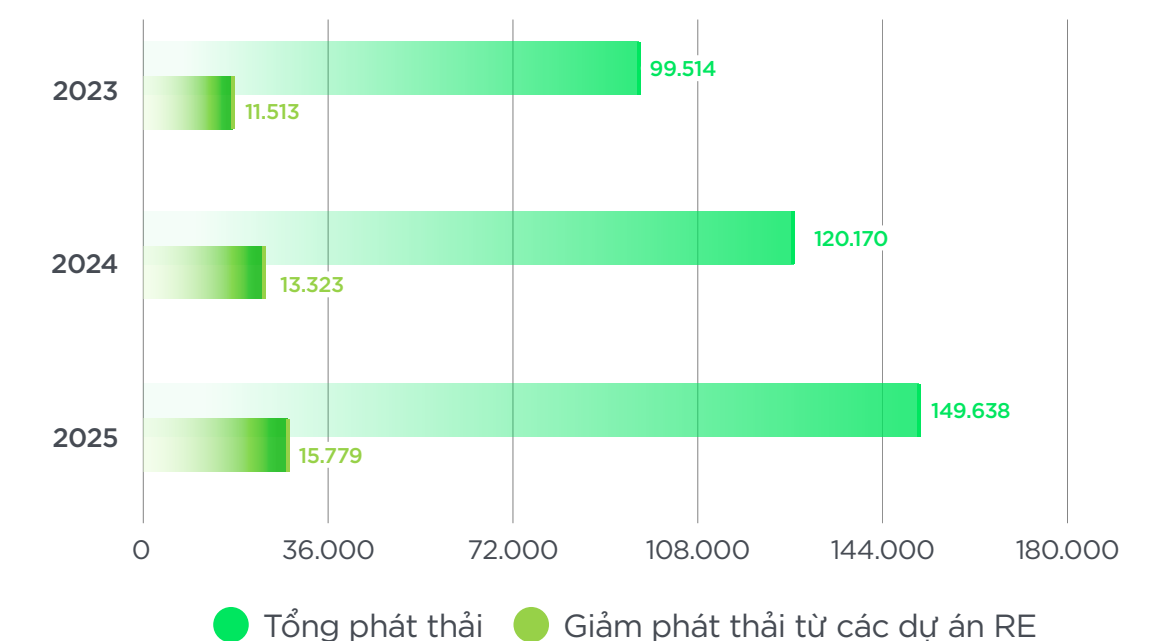
Cơ cấu phát thải khí nhà kính theo các ngành năm 2025



Cơ cấu phát thải khí nhà kính theo các ngành năm 2025



Tổng phát thải và giảm phát thải qua các chương trình sáng kiến (tấn CO2)



Quản lý sử dụng nước, nước thải và theo tiếp cận kinh tế tuần hoàn

GRI 303-1

GRI 303-2

GRI 303-3

GRI 303-5

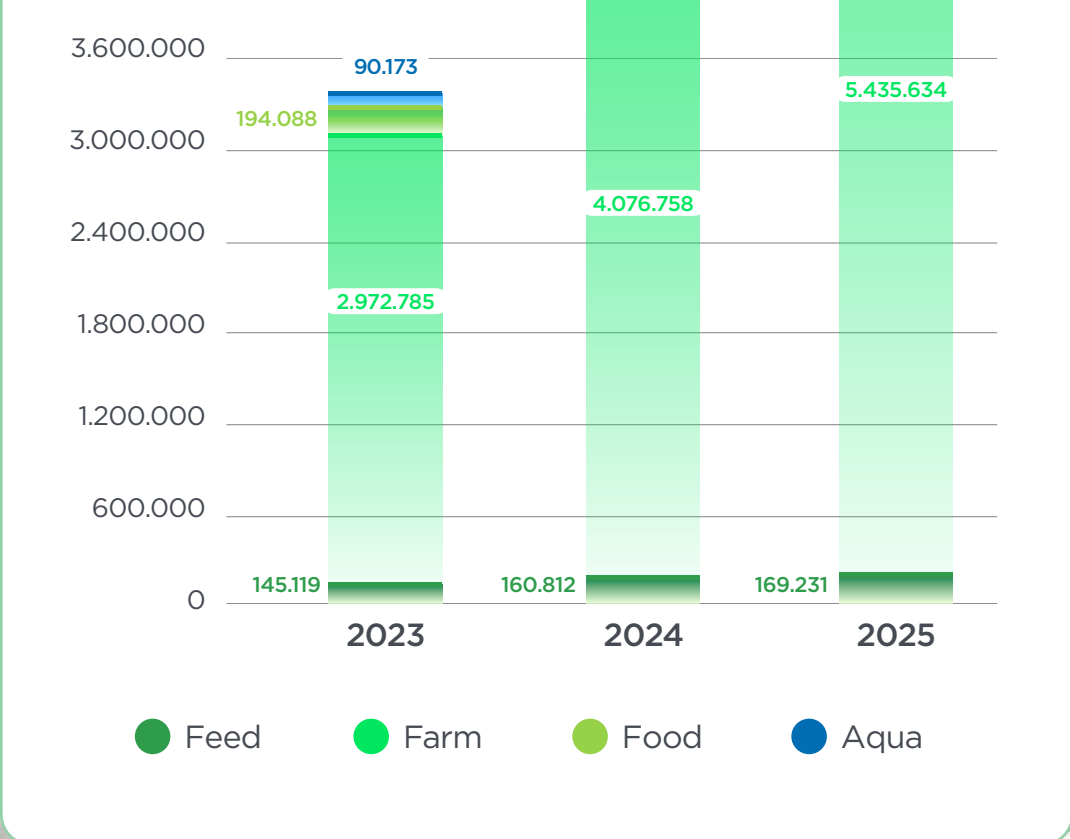
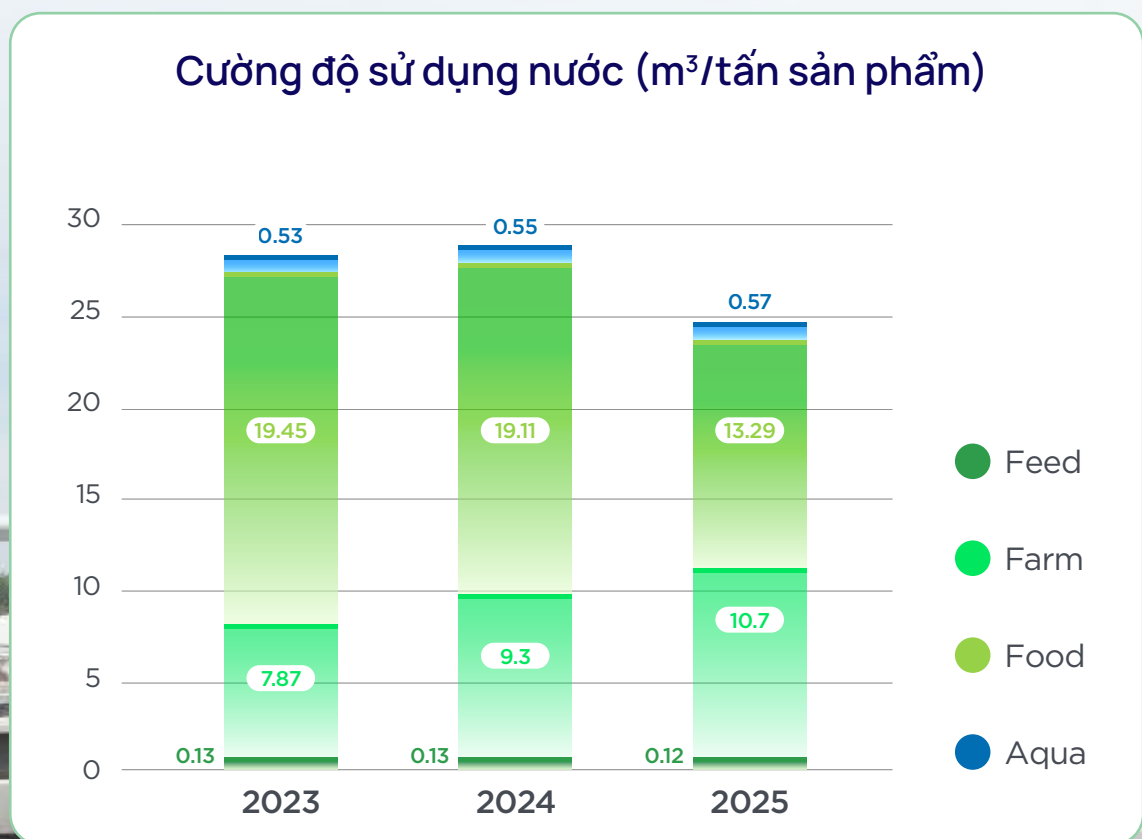
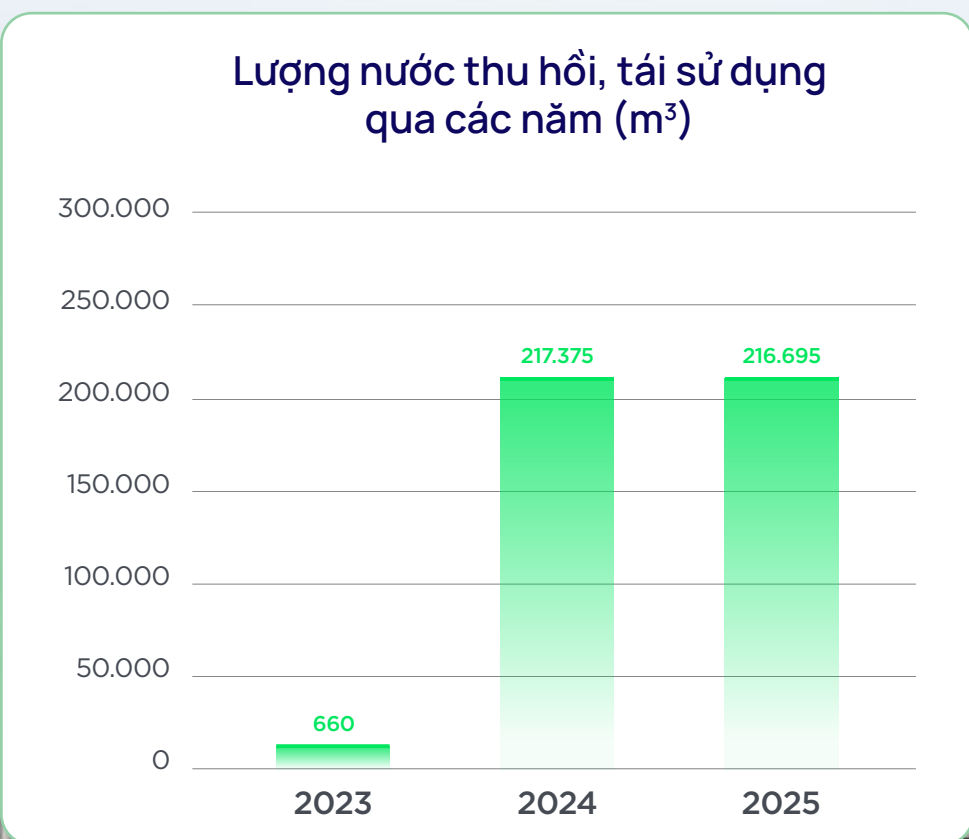
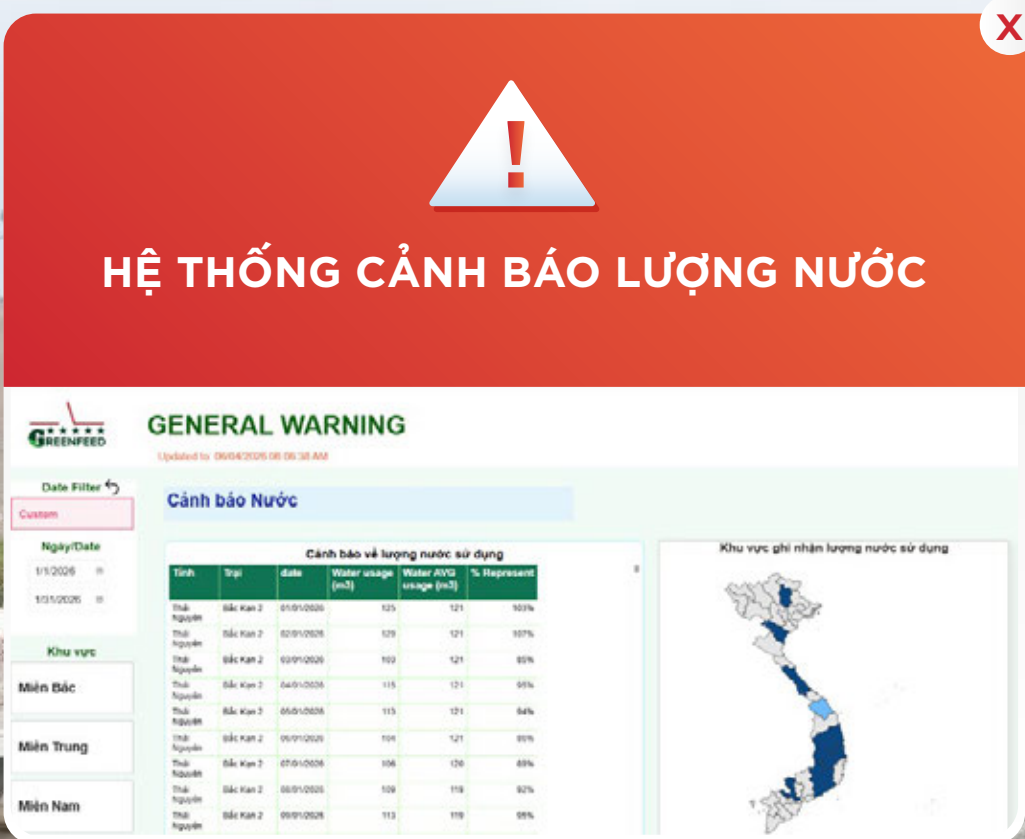
GRI 3-3

Tại Greenfeed, nước không chỉ là tài nguyên thiết yếu mà còn là yếu tố cốt lõi đảm bảo sức khỏe vật nuôi và sự ổn định của môi trường chăn nuôi. Bước sang năm 2025, quản lý nước tiếp tục được nâng tầm theo hướng hiệu quả – tuần hoàn – có kiểm soát, phù hợp với chiến lược phát triển bền vững trong bối cảnh tài nguyên nước ngày càng chịu áp lực từ biến đổi khí hậu, nhu cầu khai thác gia tăng và nguy cơ suy giảm chất lượng nguồn nước.

Tập đoàn duy trì kiểm soát chặt chẽ lượng nước tiêu thụ tại các trang trại và nhà máy, đồng thời mở rộng các giải pháp tối ưu:

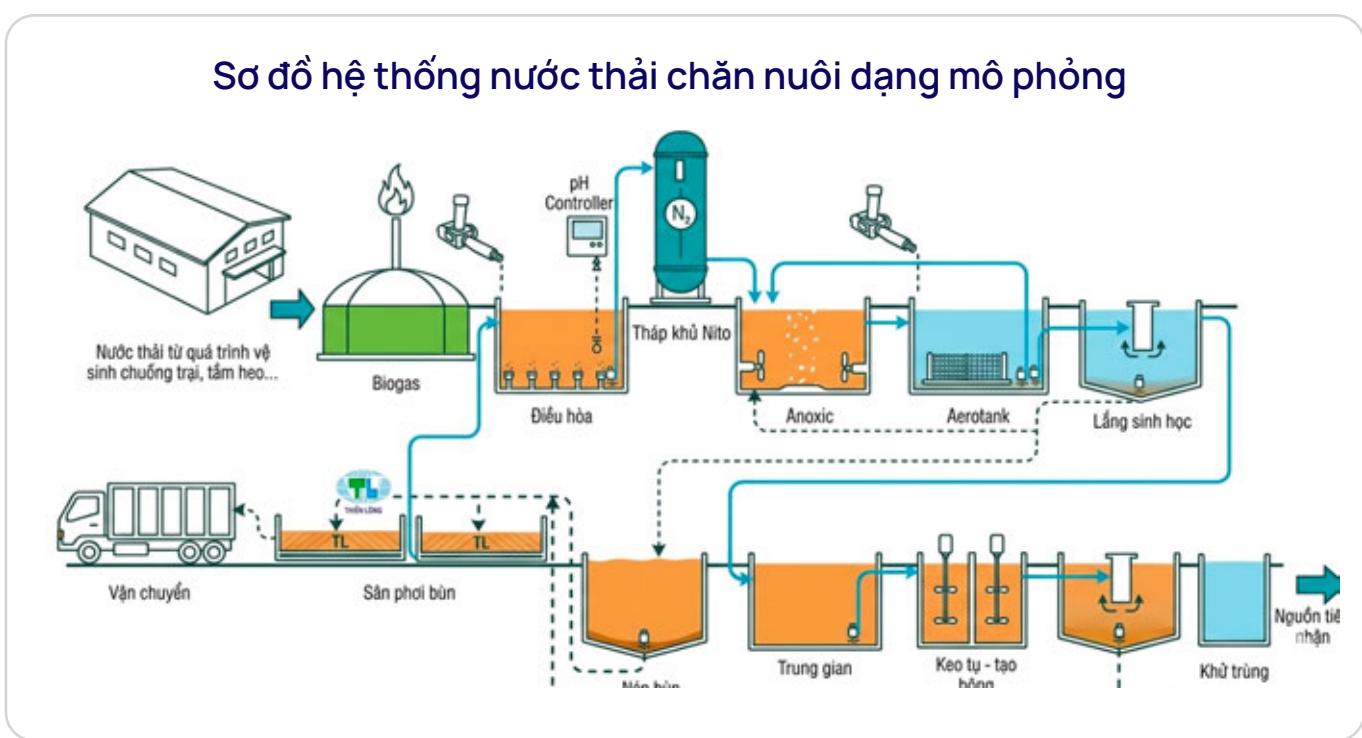
- **Tái sử dụng nước:** Nước làm mát và vệ sinh chuồng trại được thu hồi và tái sử dụng.
- **Hệ thống tuần hoàn:** Ứng dụng tại các điểm tiêu thụ lớn nhằm giảm khai thác nước đầu vào.
- **Đa dạng nguồn nước:** Kết hợp nước ngầm, nước mặt và thu gom nước mưa để đảm bảo an ninh nguồn nước, đặc biệt trong mùa khô.

Song song đó, GREENFEED tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống dữ liệu và số hóa quản lý nước, giúp theo dõi tiêu thụ, phát hiện bất thường và nâng cao hiệu quả sử dụng theo thời gian thực.



Đối với nước thải, toàn bộ nước thải chăn nuôi được xử lý đạt quy chuẩn QCVN 01-195:2022/BNNT trước khi tái sử dụng cho cây trồng, góp phần hình thành mô hình nông nghiệp tuần hoàn. Các trang trại trọng điểm tại khu vực rủi ro cao về nguồn nước đã hoàn tất chứng nhận hợp quy và duy trì giám sát chặt chẽ bởi các bên liên quan.

Thông qua cách tiếp cận tổng thể từ khai thác – sử dụng – xử lý – tái sử dụng, GREENFEED không chỉ tối ưu hiệu quả vận hành mà còn góp phần bảo vệ tài nguyên nước, hướng tới một hệ sinh thái nông nghiệp bền vững và có trách nhiệm trong dài hạn.



Quản lý chất thải chăn nuôi và kinh tế tuần hoàn

GRI 306-2 GRI 306-4 GRI 3-3

Năm 2025, GREENFEED chuyển hóa định hướng “Hợp lực chuyển đổi để thích ứng” thành các hành động cụ thể trong chuỗi Feed – Farm – Food thông qua việc tăng cường tích hợp các sáng kiến kinh tế tuần hoàn vào toàn bộ chuỗi 3F Plus. Sự phối hợp giữa các đơn vị vận hành, hệ thống trang trại đối tác và nhà cung cấp đã giúp doanh nghiệp từng bước hình thành hệ sinh thái sản xuất khép kín, tối ưu tài nguyên và giảm thiểu tác động môi trường.

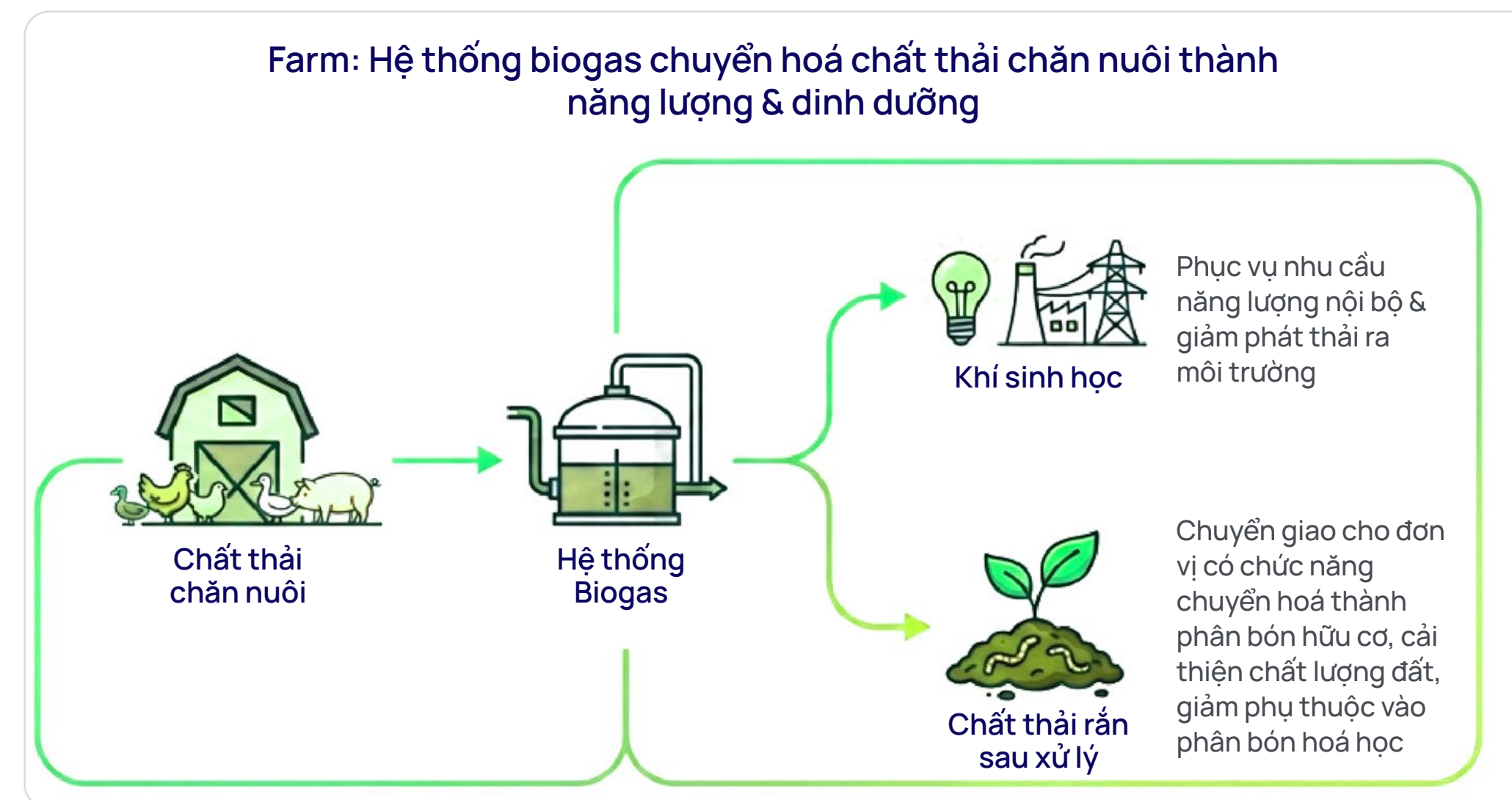
Tại hệ thống trang trại:

- Chất thải chăn nuôi tiếp tục được chuyển giao cho các đơn vị có chức năng xử lý và tái sử dụng làm phân bón hữu cơ phục vụ cải tạo đất và hoạt động nông nghiệp.
- Duy trì và mở rộng hệ thống biogas để tận dụng khí sinh học cho phát điện và vận hành nội khu, góp phần giảm phát thải khí nhà kính.
- Nguồn nước thải sau xử lý cũng được tuần hoàn cho các hoạt động tưới tiêu, vệ sinh chuồng trại và làm mát, giúp nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên nước.

Trong hoạt động sản xuất và logistics:

- Tiếp tục mở rộng mô hình cám xá vận chuyển bằng xe bồn nhằm giảm sử dụng bao bì nhựa và tối ưu hiệu quả vận hành.
- Công tác thu gom, tái chế bao bì trong quá trình sản xuất được tăng cường,
- Đẩy mạnh sử dụng năng lượng sinh khối và vật liệu thân thiện với môi trường trong sản xuất.
- Chuyển đổi xe nâng điện thay thế xe nâng dầu giảm phát thải và giảm sử dụng nhiên liệu hóa thạch.

Những giải pháp này không chỉ giúp GREENFEED giảm chi phí xử lý chất thải, tối ưu hiệu quả sử dụng tài nguyên và nâng cao khả năng tự chủ nguồn lực, mà còn góp phần tăng khả năng thích ứng trước biến động thị trường và các rủi ro môi trường. Qua đó, GREENFEED tiếp tục khẳng định cam kết tăng trưởng bền vững, bảo tồn hệ sinh thái và giảm phát thải trong dài hạn.



Tích hợp tác động xã hội trong vận hành kinh doanh

PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI BỀN VỮNG

Tập trung xây dựng văn hóa công ty thúc đẩy nghiên cứu đổi mới sáng tạo và vận hành xuất sắc, thúc đẩy một môi trường đảm bảo hòa nhập và hợp tác, ở đó nhân viên được trao quyền học tập phát triển và đóng góp cả đam mê, nỗ lực cho thành công của tập thể.

HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG

Tạo điều kiện và hỗ trợ nhân viên và cộng đồng thông qua các chương trình hỗ trợ phát triển nâng cao năng lực cho cộng đồng và những đối tượng dễ tổn thương.



PEOPLE

Con người & Cộng đồng bền vững

Con người bền vững

Tiếp cận quản lý nguồn nhân lực bền vững

GREENFEED xem con người là nền tảng cho tăng trưởng bền vững và là động lực cho hành trình chuyển đổi trong toàn hệ thống. Với định hướng “Hợp lực chuyển đổi để thích ứng”, doanh nghiệp thúc đẩy xây dựng môi trường làm việc an toàn, hòa nhập và gắn kết, nơi mỗi nhân viên được trao quyền học hỏi, phát triển và đồng hành cùng tổ chức trước những thay đổi của thị trường. Thông qua đầu tư vào đào tạo, phát triển năng lực và tăng cường phối hợp giữa các đơn vị, GREENFEED từng bước nâng cao khả năng thích ứng, hiệu quả vận hành và sức mạnh nội lực cho tăng trưởng dài hạn.

KẾT QUẢ 2025

Tỷ lệ nữ trong
vai trò lãnh đạo

22,89%

Tổng số
giờ đào tạo

126.589

Tiếp cận phát triển con người toàn diện

Đào tạo phát triển nguồn nhân lực

Phúc lợi việc làm và chính sách hỗ trợ

Đa dạng, cơ hội bình đẳng và bao trùm

Vận hành nhân sự và trải nghiệm nhân viên

Tiếp cận quản lý an toàn và sức khỏe người lao động

Chương trình hành động trọng tâm trong quản lý đảm bảo an toàn

Quản lý rủi ro và xây dựng văn hóa chủ động 2025

Tiếp cận phát triển con người toàn diện

GRI 404-2

GRI 3-3

Với triết lý “Con người phù hợp là tài sản quý giá nhất”, GREENFEED xem việc thu hút, tuyển dụng, đào tạo và phát triển con người là nền tảng cốt lõi cho tăng trưởng bền vững. Tập đoàn áp dụng mô hình phát triển nhân lực 4B (Build – Buy – Borrow – Bridge), tương ứng với bốn chiến lược:

- **Build** – Xây dựng và phát triển nguồn lực nội bộ;
- **Buy** – Thu hút nhân tài từ thị trường;
- **Borrow** – Hợp tác hoặc thuê ngoài chuyên môn;
- **Bridge** – Kết nối và mở rộng kỹ năng thông qua đào tạo liên tục.

Trong đó, GREENFEED ưu tiên 70% nguồn lực từ nội bộ, thông qua đầu tư mạnh mẽ vào đào tạo, trao quyền, luân chuyển và phát triển đội ngũ kế thừa. Mục tiêu là xây dựng một lực lượng nhân sự chủ chốt vững chuyên môn, giàu trải nghiệm và có cam kết đồng hành lâu dài cùng Tập đoàn.



Chiến lược phát triển con người của GREENFEED được triển khai theo định hướng toàn diện “**Tâm - Thân - Trí - Thần**”, bao gồm: xây dựng môi trường làm việc nhân văn, gắn kết và tin cậy (Tâm); nâng cao sức khỏe thể chất và điều kiện làm việc an toàn (Thân); phát triển năng lực chuyên môn và tư duy đổi mới (Trí); đồng thời nuôi dưỡng tinh thần trách nhiệm, giá trị sống và khát vọng cống hiến (Thần). Cách tiếp cận này giúp củng cố nội lực tổ chức, đảm bảo tính kế thừa và tạo nền tảng phát triển bền vững cho tương lai.

Năm 2025, GREENFEED đã tổ chức **hội nhập và đồng hành** cho gần **1.100 cán bộ nhân viên mới**, nhằm hỗ trợ nhân sự nhanh chóng hòa nhập với văn hóa doanh nghiệp, hiểu rõ định hướng, giá trị cốt lõi, qua đó nâng cao mức độ gắn kết và hiệu quả làm việc ngay từ giai đoạn đầu.

Trong lĩnh vực **thu hút & phát triển nguồn nhân lực trẻ**, GREENFEED đẩy mạnh hợp tác với các cơ sở giáo dục trên toàn quốc nhằm gắn kết đào tạo với thực tiễn. Năm 2025, Tập đoàn đã trao hơn **80 suất học bổng** với tổng giá trị trên **300 triệu đồng**, tiếp tiếp nhận **hơn 330 thực tập sinh**, tổ chức tham quan nhà máy cho **400+ sinh viên** các khối Chăn nuôi – Thú y – Thủy sản – Cơ điện, và thu hút gần **3.500 sinh viên** tham gia các chương trình hội thảo, định hướng nghề nghiệp.

GREENFEED tiếp tục triển khai các chương trình **Liên kết đào tạo** gồm “Hạt giống tài năng” (hệ Đại học) và “Kỹ sư thực hành Chăn nuôi – Thú y” (hệ Cao đẳng). Chương trình tạo điều kiện để sinh viên tiếp cận kiến thức vận hành doanh nghiệp, mở rộng cơ hội thực tập và tuyển dụng sau tốt nghiệp, đồng thời được hỗ trợ học phí và các quyền lợi học tập. **Năm 2025 đánh dấu năm thứ 5 liên tiếp** chương trình được triển khai tại **7 trường Đại học/Cao đẳng**, với **hơn 140 sinh viên** tham gia các khóa mới.

Tập đoàn tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị nhân sự thông qua việc áp dụng mô hình **OKR** trong đánh giá hiệu quả công việc và xây dựng lộ trình phát triển cá nhân gắn với mục tiêu của đơn vị và Tập đoàn.

Chiến lược tuyển dụng được triển khai theo hướng tập trung, nhằm tối ưu nguồn lực và phù hợp với chiến lược dài hạn. Việc **ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo (AI)** được thúc đẩy nhằm tối ưu hóa quy trình tuyển dụng, cải thiện hiệu suất làm việc, nâng cao trải nghiệm nhân viên và hỗ trợ chuyển đổi nguồn nhân lực bền vững cho giai đoạn **2026–2030**.

Đào tạo phát triển nguồn nhân lực

GRI 404-1 GRI 404-2 GRI 3-3

GREENFEED xác định đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là nền tảng để nâng cao năng lực thích ứng và thúc đẩy tăng trưởng dài hạn. Tập đoàn tập trung triển khai các chương trình phát triển nhân tài, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng quản lý và đào tạo về văn hóa, quy tắc ứng xử nhằm xây dựng đội ngũ vừa vững chuyên môn vừa thống nhất trong cách hành động.

Bên cạnh đó, GREENFEED tăng cường hợp tác với các trường đại học, cơ sở đào tạo và tổ chức chuyên môn để mở rộng nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành nông nghiệp. Các chương trình thực tập, định hướng nghề nghiệp, học bổng và tuyển dụng sớm tiếp tục được đẩy mạnh nhằm tạo cơ hội cho thế hệ trẻ tiếp cận môi trường làm việc thực tiễn và phát triển lâu dài cùng GREENFEED.

GREENFEED chú trọng đào tạo chuyển giao công nghệ, năng lực số và kỹ năng vận hành mới nhằm hỗ trợ đội ngũ thích ứng với quá trình đổi mới trong toàn chuỗi 3F Plus (Feed – Farm – Food). Thông qua việc học hỏi liên tục và phát triển đội ngũ kế thừa, GREENFEED từng bước xây dựng nền tảng nhân lực vững mạnh cho hành trình phát triển bền vững trong tương lai. Năm 2025, GREENFEED ra mắt G-LMS (GREENFEED Learning Management System) – hệ thống quản lý đào tạo nội bộ được nâng cấp từ nền tảng E-Learning trước đây. Đây là một dấu mốc quan trọng trong lộ trình chuyển đổi số của Khối Nhân sự – Dịch vụ nơi làm việc, góp phần xây dựng văn hóa học tập chủ động và phát triển năng lực toàn diện cho đội ngũ.

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO & PHÁT TRIỂN NHÂN TÀI

TALENT IDENTIFICATION AND TRAINING SYSTEM



Kết quả nổi bật

Tổng số chương trình đào tạo **154**

Tổng số lượt học **4.690**

Tổng số người tham dự **2.707**

Tổng số giờ đào tạo **53.328**

- Xây dựng được hệ thống Quản trị thành tích (OKR), trong đó khuyến khích nhân viên dành 10% OKR cho việc phát triển bản thân, phát triển đội ngũ. Mỗi lãnh đạo được đánh giá không chỉ theo kết quả sản xuất - kinh doanh, mà còn theo kết quả phát triển đội ngũ kế cận - kế thừa.
- Xây dựng chương trình đội ngũ Kế cận, kế thừa cấp Tập đoàn cho các vị trí quản lý, lãnh đạo, chuyên môn sâu: 200 nhân sự và Chương trình xây dựng đội ngũ Kế cận, kế thừa Ngành Chăn nuôi (400 nhân sự trong danh sách nhân sự tiềm năng cho việc đào tạo, phát triển) và Đội Ngũ kỹ thuật Heo.



Phúc lợi làm việc và chính sách hỗ trợ

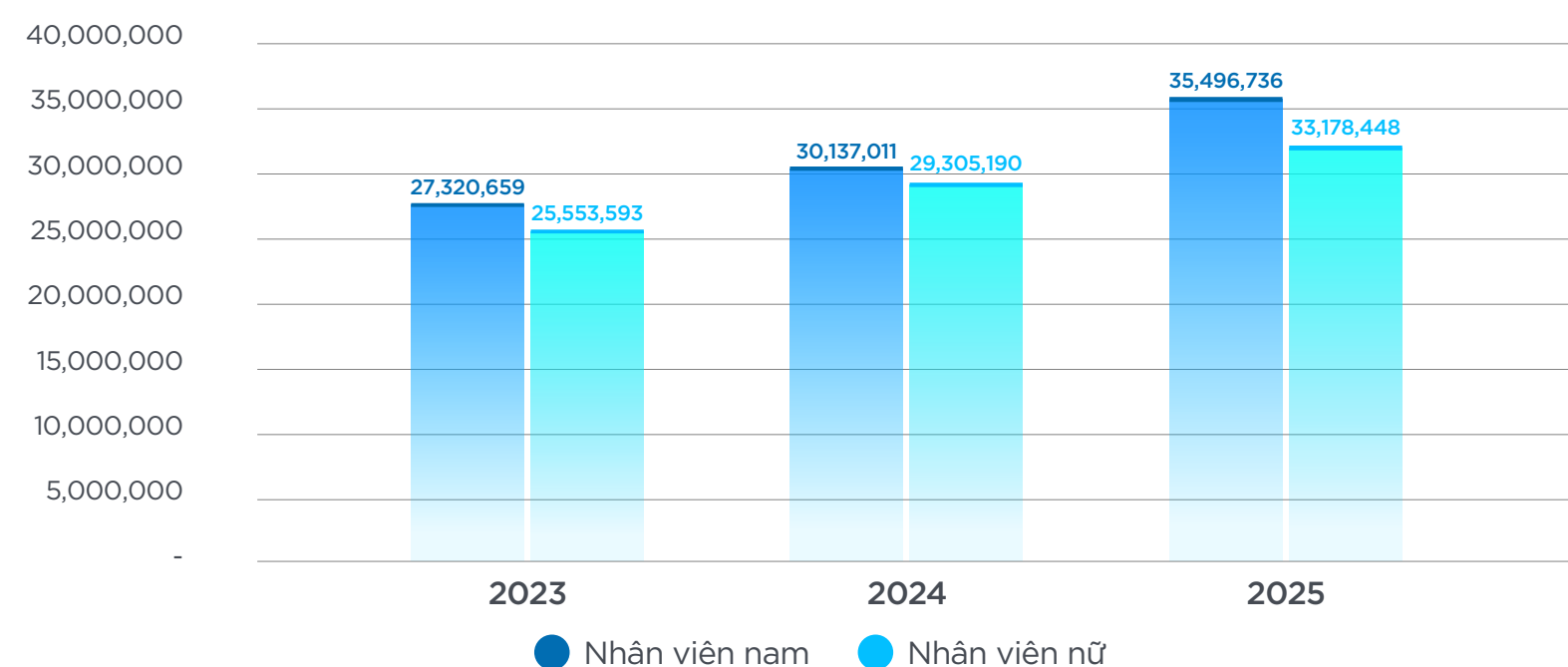
GRI 401-2 GRI 405-2 GRI 3-3

GREENFEED tin rằng mỗi nhân viên khi được chăm sóc chu toàn, được tiếp thêm động lực và được đón nhận những giá trị tích cực mỗi ngày sẽ phát huy trọn vẹn tiềm năng và gắn kết bền lâu trên hành trình phát triển bền vững.

Với mong muốn “Nuôi dưỡng tài năng – Khởi sinh điều lành”, GREENFEED tập trung vào ba trụ cột CARE – GROW – SHARE để kết nối cùng đội ngũ Greenfeeders hôm nay và đồng hành với những thế hệ nhân viên tương lai.

Năm 2025, GREENFEED tiếp tục vun đắp một môi trường nơi mỗi cá nhân được trao cơ hội để dẫn thân và phát triển theo cách riêng. Từng nỗ lực đều được khích lệ và ghi nhận, góp phần tạo nên một tập thể gắn kết và chủ động. Từ nền tảng ấy, GREENFEED biến cam kết thành những hành động cụ thể: chăm sóc chu toàn (Care) để mỗi Greenfeeder luôn an tâm gắn bó; nuôi dưỡng tài năng (Grow) bằng việc trao quyền, đồng hành để mỗi cá nhân không ngừng phát triển; và lan tỏa điều lành (Share), mang những giá trị tích cực vượt ra ngoài phạm vi tổ chức.

Thu nhập bình quân của người lao động theo các năm



We care

Chăm sóc chu toàn

Sự quan tâm thể hiện qua hành động

- Hỗ trợ sức khỏe thể chất & tinh thần, để bạn yên tâm chinh phục mục tiêu.
- Lan tỏa tinh thần thể thao, kết nối và cùng nhau bứt phá giới hạn.
- Không ngừng nâng cao trải nghiệm làm việc, vì mỗi nỗ lực đều xứng đáng được trân trọng.
- Tạo cơ hội phát triển bình đẳng, để ai cũng có thể vươn xa theo cách của riêng mình.



We grow

Nuôi dưỡng nhân tài

Nuôi dưỡng nhân tài vì giá trị chung cả hệ sinh thái

- Chương trình đào tạo và phát triển năng lực đa dạng theo từng cấp bậc giúp nhân viên sẵn sàng thích ứng, vững bước trên hành trình sự nghiệp.
- Cơ hội luân chuyển linh hoạt giữa các ngành, chức năng, khu vực, quốc gia và cơ hội tiếp cận với những dự án mới, tạo điều kiện để nhân viên phát huy tối đa năng lực cá nhân.
- Đồng hành cùng ước mơ mầm thế hệ tài năng trẻ, tạo giá trị chung cho cả hệ sinh thái.



We share

Lan tỏa điều lành

Lan tỏa điều lành, đồng hành lớn mạnh

- GREENFEED luôn nỗ lực mỗi ngày để cung cấp những sản phẩm sạch, giải pháp an toàn và tử tế – không chỉ mang đến cho khách hàng hệ sinh thái xanh, bền vững mà còn vun vén cho chính bữa ăn của mỗi gia đình.
- Chúng tôi luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến sinh kế cho những hộ nông dân, đặc biệt là phụ nữ, nâng cao dinh dưỡng cho trẻ em, bởi GREENFEED tin rằng một cộng đồng vững chãi luôn bắt đầu từ những hành động nhỏ nhất.
- GREENFEED vẫn luôn tự hào vì mỗi nhân viên chúng tôi đều luôn ý thức được việc bảo vệ môi trường, góp phần giữ gìn hành tinh xanh.



Đa dạng, cơ hội bình đẳng và bao trùm

GRI 405-1

GRI 3-3

Với thông điệp Nuôi dưỡng tài năng - Khởi sinh điều lành (Grow Talents for Goodness), GREENFEED cam kết mang đến cơ hội phát triển đa dạng trong một môi trường làm việc lành mạnh và hạnh phúc, nơi mỗi cá nhân được dẫn dắt, hiện thực hoá ước mơ và gắn kết cùng phát triển.



Tại GREENFEED, công tác tuyển dụng, đào tạo luôn đảm bảo tính minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích của người lao động, không phân biệt đối xử về xuất phát vùng miền, giới tính, tôn giáo tín ngưỡng.



Các chính sách phúc lợi riêng với lao động nữ được liên tục cập nhật và bổ sung giúp nhân viên yên tâm gắn bó lâu dài. Tập đoàn hướng đến mục tiêu đạt 30% nhân sự giữ vị trí lãnh đạo là nữ giới vào năm 2030.



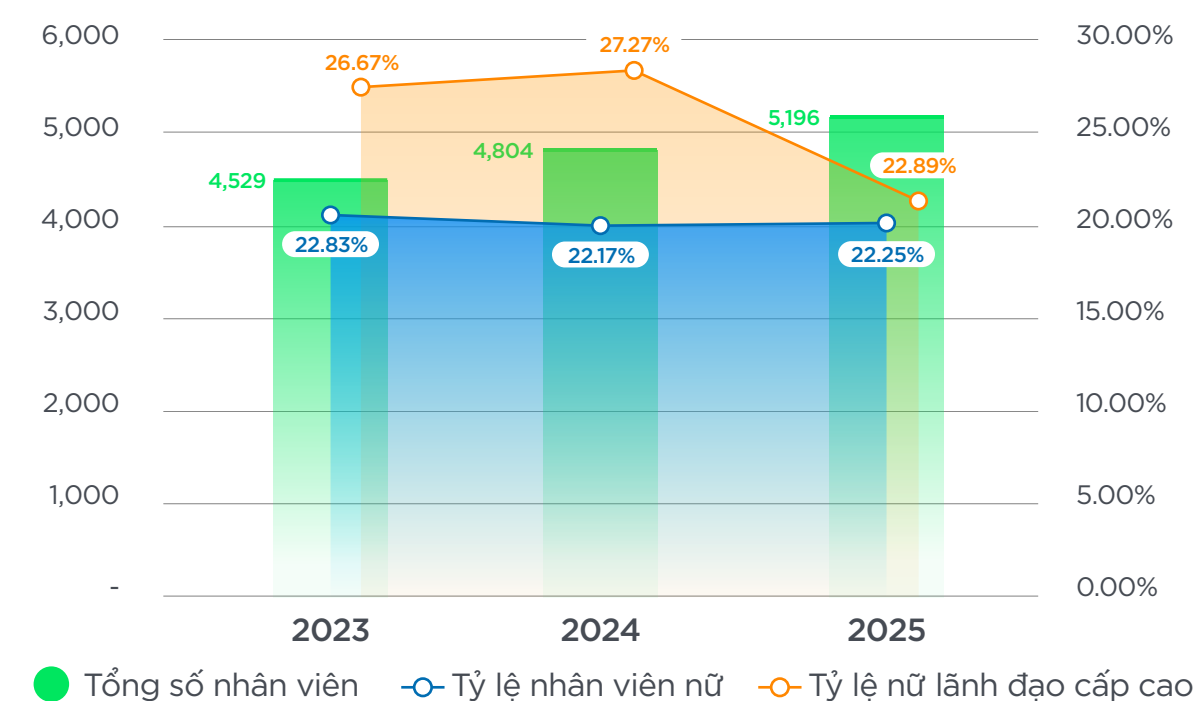
Hướng đến thúc đẩy môi trường làm việc bao trùm, lành mạnh, tích cực, Tập đoàn đã triển khai nhiều chương trình, sáng kiến giúp nhân viên có cơ hội chia sẻ cảm nhận và mối quan tâm với doanh nghiệp, đồng thời có cơ chế cho phép nhân viên báo cáo các hành vi sai phạm.

Tuyển dụng và thu hút nhân tài

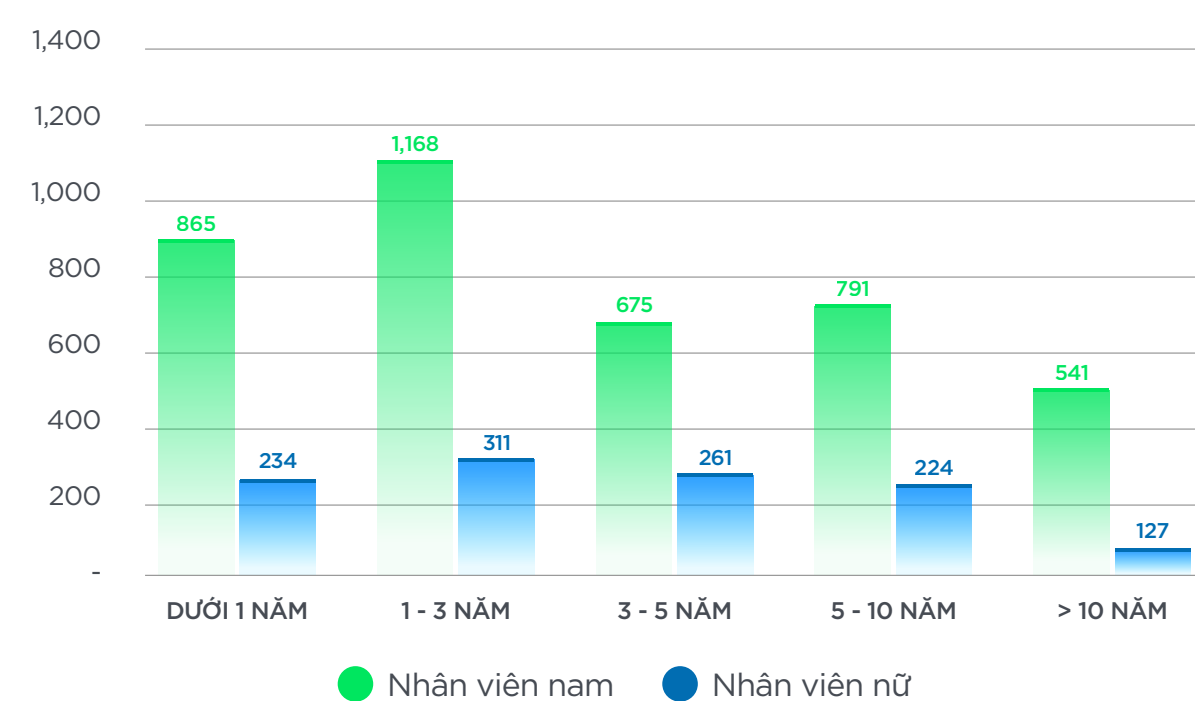
Cơ hội bình đẳng

GREENFEED's Voice

Tổng số nhân viên và tỷ lệ nhân viên nữ



Thống kê nhân sự theo thâm niên công tác



Vận hành nhân sự và trải nghiệm nhân viên

GRI 401-1 GRI 404-3 GRI 403-6 GRI 3-3

Trong năm 2025, GREENFEED tiếp tục hoàn thiện hoạt động vận hành nhân sự theo hướng linh hoạt, kết nối và lấy con người làm trung tâm. Tập đoàn đẩy mạnh chuẩn hóa quy trình, ứng dụng công nghệ trong quản lý nhân sự, tuyển dụng, đào tạo và đánh giá hiệu quả công việc nhằm nâng cao trải nghiệm cho nhân viên ở mọi điểm chạm trong hành trình làm việc.

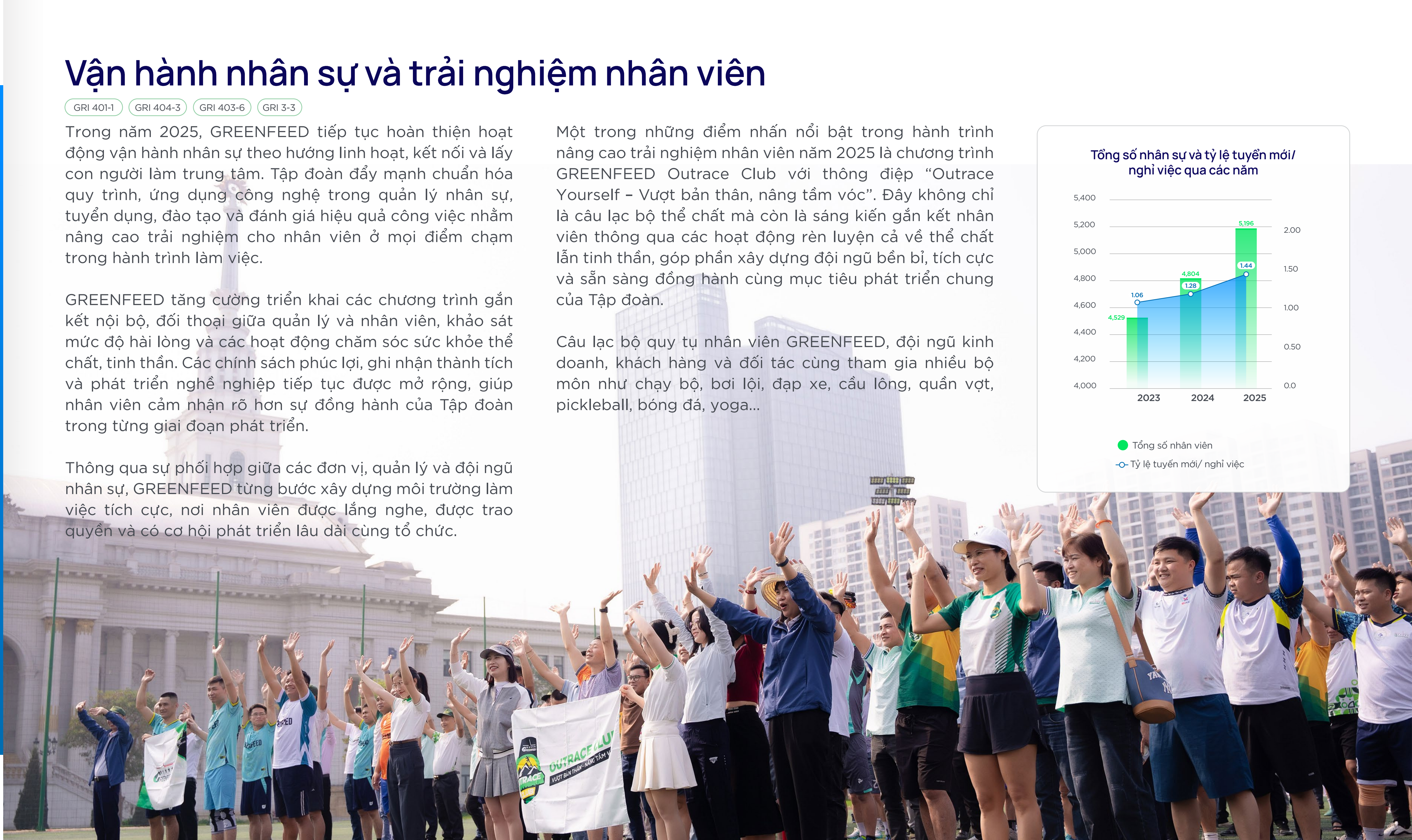
GREENFEED tăng cường triển khai các chương trình gắn kết nội bộ, đối thoại giữa quản lý và nhân viên, khảo sát mức độ hài lòng và các hoạt động chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần. Các chính sách phúc lợi, ghi nhận thành tích và phát triển nghề nghiệp tiếp tục được mở rộng, giúp nhân viên cảm nhận rõ hơn sự đồng hành của Tập đoàn trong từng giai đoạn phát triển.

Thông qua sự phối hợp giữa các đơn vị, quản lý và đội ngũ nhân sự, GREENFEED từng bước xây dựng môi trường làm việc tích cực, nơi nhân viên được lắng nghe, được trao quyền và có cơ hội phát triển lâu dài cùng tổ chức.

Một trong những điểm nhấn nổi bật trong hành trình nâng cao trải nghiệm nhân viên năm 2025 là chương trình GREENFEED Outrace Club với thông điệp “Outrace Yourself – Vượt bản thân, nâng tầm vóc”. Đây không chỉ là câu lạc bộ thể chất mà còn là sáng kiến gắn kết nhân viên thông qua các hoạt động rèn luyện cả về thể chất lẫn tinh thần, góp phần xây dựng đội ngũ bền bỉ, tích cực và sẵn sàng đồng hành cùng mục tiêu phát triển chung của Tập đoàn.

Câu lạc bộ quy tụ nhân viên GREENFEED, đội ngũ kinh doanh, khách hàng và đối tác cùng tham gia nhiều bộ môn như chạy bộ, bơi lội, đạp xe, cầu lông, quần vợt, pickleball, bóng đá, yoga...

Tổng số nhân sự và tỷ lệ tuyển mới/ nghỉ việc qua các năm



Tiếp cận quản lý an toàn và sức khỏe người lao động

GRI 403-1 GRI 403-2 GRI 403-5 GRI 403-7 GRI 3-3

Đảm bảo an toàn sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động trong hoạt động vận hành sản xuất kinh doanh là nhiệm vụ quan trọng luôn được đặt lên hàng đầu, GREENFEED đã xây dựng chính sách, hệ thống, quy trình kiểm soát tuân thủ EHS và truyền đạt đến tất cả nhân viên cùng các bên liên quan. Tập đoàn liên tục tổ chức triển khai chương trình quản lý, đào tạo EHS tại các ngành và đơn vị kinh doanh dựa trên yêu cầu thực tế và đặc thù sản xuất. Điều này nhằm đảm bảo mỗi nhân viên có đầy đủ năng lực nhận diện mối nguy, quan sát an toàn và ngăn ngừa sự cố tai nạn.

Đối với các công việc có tính rủi ro cao, các cấp điều hành quản lý có trách nhiệm rà soát, đánh giá định kỳ về việc tuân thủ quy trình công việc, thực hiện các giải pháp kỹ thuật an toàn, đảm bảo kịp thời phát hiện và thực thi các biện pháp khắc phục phòng ngừa rủi ro. Văn hóa làm việc an toàn trong hoạt động vận hành sản xuất được cải thiện liên tục góp phần thúc đẩy nhận thức và thực hành an toàn đến từng người lao động.

Các chương trình an toàn được dẫn dắt bởi cam kết từ Hội đồng quản trị và Hội đồng điều hành cũng như đảm bảo trao quyền cho các cấp quản lý điều hành trong triển khai thực thi các mục tiêu về hiệu quả hoạt động an toàn tại mỗi ngành và đơn vị kinh doanh. Cam kết từ cấp lãnh đạo cao nhất và sự tham gia của toàn thể nhân viên là động lực để GREENFEED hướng đến mục tiêu "Không xảy ra tai nạn sự cố phải nghỉ dưỡng", trên nguyên tắc - tất cả tai nạn đều có thể được ngăn ngừa, tất cả mối nguy đều có thể kiểm soát.

Về công tác quản trị tổ chức, Tập đoàn đã có các Quyết định thành lập Ủy ban An toàn PTBV chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về tổ chức triển khai Chiến lược chính sách An toàn đồng thời theo dõi báo cáo kết quả thực thi các mục tiêu an toàn tại các ngành và Khối chức năng liên quan thuộc Tập đoàn. Ở cấp ngành các Ủy ban An toàn có trách nhiệm phối hợp triển khai các chương trình dự án sáng kiến về quản lý an toàn lao động đến các đơn vị kinh doanh, báo cáo định kỳ đến Tổng Giám đốc và cấp điều hành về tiến trình, kết quả thực hiện cũng như các vấn đề còn tồn đọng.

Trên cơ sở đánh giá hiệu lực và hiệu quả quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp, Tập đoàn đang tập trung hoàn thiện hệ thống các quy trình tiêu chuẩn, phù hợp với thực hành thông lệ tốt nhất và đặc thù hoạt động sản xuất các ngành. Các chương trình sáng kiến cải tiến được thúc đẩy dựa trên đánh giá phân tích mối nguy nhằm phát hiện và kiểm soát kịp thời các trường hợp có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động.

AN TOÀN & SỨC KHOẺ NGHỀ NGHIỆP HIỆU QUẢ 2025

Vận hành hệ thống quản lý theo cách tiếp cận phòng ngừa rủi ro, tích hợp an toàn vào vận hành và thúc đẩy báo cáo an toàn chủ động

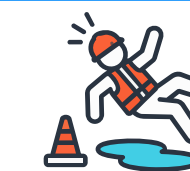


LTIFR

Tần suất tai nạn có thời gian nghỉ việc

0,36

↓ 28% so với 2024



TAI NẠN LAO ĐỘNG

03

Tập trung chủ yếu tại Farm



SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

0

Không ghi nhận

HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT TRONG NĂM 2025



10,36

Giờ đào tạo EHS trung bình/người



Báo cáo an toàn chủ động Hazard Report

Chương trình được triển khai rộng rãi trên toàn hệ thống



27

Báo cáo mối nguy làm cơ sở cải tiến liên tục

CÁCH TIẾP CẬN



PHÒNG NGỪA RỦI RO

Xác định - Đánh giá - Kiểm soát rủi ro để phòng sự cố



TÍCH HỢP VÀO VẬN HÀNH

Tích hợp kiểm soát an toàn vào các hoạt động vận hành thường nhật



BÁO CÁO CHỦ ĐỘNG

Khuyến khích báo cáo mỗi ngày để cải tiến và ngăn ngừa tái diễn

MỤC TIÊU 2026 - 2030

LTIFR ≤ 0,29

Nâng cao năng lực hệ thống, giảm thiểu rủi ro và cải thiện liên tục hiệu suất an toàn

ZERO SIF & SEE

Hướng tới không có sự cố tai nạn và sự cố môi trường nghiêm trọng

SỐ HOÁ EHS

Ứng dụng công nghệ số trong quản lý, nâng cao khả năng giám sát và ra quyết định

Tích hợp ISO 14001-45001-50001

Triển khai trong năm 2026 để tăng cường kiểm soát rủi ro và tuân thủ các yêu cầu pháp lý và hướng dẫn EHS của IFC

Chương trình hành động trọng tâm trong quản lý đảm bảo an toàn (EHS)

GRI 403-1 GRI 403-2 GRI 3-3

QUẢN LÝ AN TOÀN THEO CÁC TIÊU CHUẨN THÔNG LỆ

Trong năm 2025, GREENFEED triển khai các chương trình trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực quản lý EHS theo hướng phòng ngừa rủi ro, củng cố tuân thủ và thúc đẩy văn hóa an toàn chủ động. Trọng tâm thực thi tập trung vào kiểm soát rủi ro tại hiện trường, cải tiến kỹ thuật – hạ tầng, nâng cao năng lực người lao động và số hóa quản trị EHS, đảm bảo minh bạch dữ liệu và ra quyết định kịp thời. Các sáng kiến được dẫn dắt bởi cam kết lãnh đạo, lồng ghép vào hoạt động vận hành thường nhật tại các cơ sở và được theo dõi thông qua cơ chế đánh giá – phản hồi – cải tiến liên tục.

Các chương trình quản lý EHS

1

QUẢN LÝ AN TOÀN THEO HỆ THỐNG

Rà soát và cải tiến hệ thống theo các thực hành tốt, tăng tính nhất quán và hiệu lực tuân thủ trong toàn hệ thống. Thúc đẩy hành vi an toàn chủ động, tăng vai trò lãnh đạo hiện trường, nâng cao trách nhiệm an toàn ở mọi cấp; duy trì các chương trình đào tạo EHS.

2

ĐÁNH GIÁ SỰ TUÂN THỦ ĐỊNH KỲ

Tăng tần suất kiểm tra theo trọng điểm; chuẩn hóa checklist; theo dõi và hoàn thành đúng hạn, đúng hiệu lực.

3

CẢI TIẾN HẠ TẦNG & THIẾT BỊ

Nâng cao rào chắn, lối đi bộ, trang thiết bị bảo hộ lao động, cải thiện an toàn cho công việc rủi ro cao (làm việc trên cao, vận hành xe nâng, khu vực xuất hàng...).

4

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

Thực hiện chuyển đổi số hóa trong quản lý hệ thống dữ liệu và thực thi EHS, đảm bảo tính minh bạch, chính xác và kịp thời đưa ra các quyết định kiểm soát rủi ro đồng thời đơn giản hóa quy trình thủ tục.



Quản lý rủi ro và xây dựng văn hóa an toàn chủ động 2025

GRI 403-1 GRI 403-2 GRI 403-5 GRI 403-9 GRI 404-1

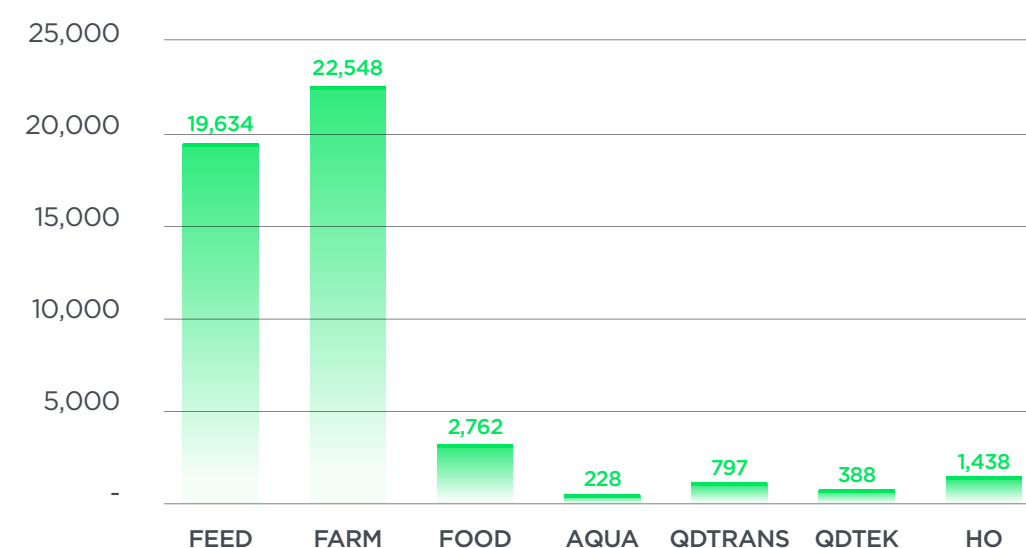
TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG EHS NĂM 2025

Năm 2025, GREENFEED tiếp tục tăng cường hiệu quả quản lý Môi trường, Sức khỏe và An toàn (EHS) thông qua việc củng cố hệ thống quản trị rủi ro, đẩy mạnh văn hóa an toàn chủ động và nâng cao năng lực đội ngũ. Tập đoàn duy trì giám sát hiện trường, triển khai đánh giá theo trọng điểm rủi ro, thúc đẩy cải tiến liên tục và khuyến khích sự tham gia của người lao động trong công tác nhận diện, báo cáo và kiểm soát rủi ro. Đồng thời, Tập đoàn tăng cường kiểm soát các nhóm rủi ro trọng yếu được xác định qua công tác đánh giá và điều tra sự cố, tập trung vào an toàn khi thao tác với vật nuôi, che chắn thiết bị, tuân thủ quy trình khóa và gắn thẻ cô lập năng lượng (LOTO) và bảo đảm năng lực thực hiện công việc theo từng nhiệm vụ.

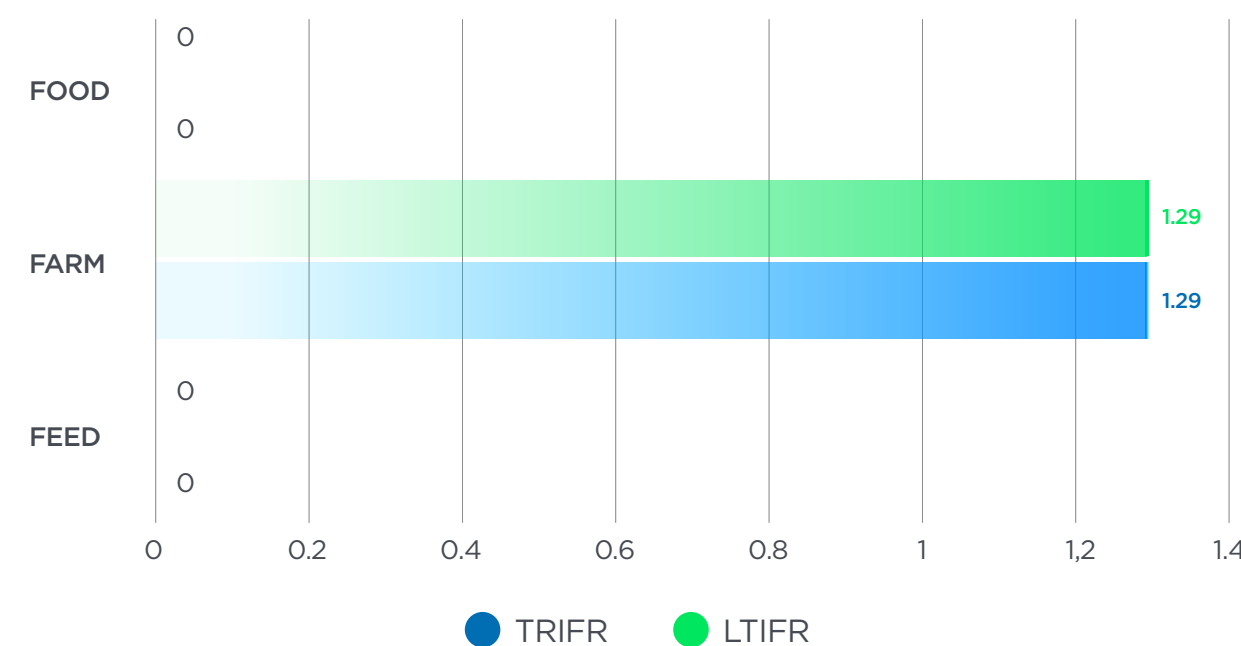
Chương trình SEE-SAY-STOP tiếp tục phát huy vai trò là kênh phản hồi của người lao động trong việc nhận diện, báo cáo và kiểm soát rủi ro, góp phần thúc đẩy văn hóa an toàn chủ động và cải tiến liên tục tại các đơn vị. Bên cạnh đó, các chương trình đào tạo, cải tiến kỹ thuật, chuẩn hóa quy trình và chia sẻ bài học kinh nghiệm giữa các đơn vị tiếp tục được triển khai nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa và xây dựng môi trường làm việc an toàn. Những nỗ lực này góp phần duy trì tỷ lệ tần suất tai nạn lao động có nghỉ việc (LTIFR) ở mức 0,36, đồng thời từng bước hoàn thiện hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo định hướng phù hợp với các thông lệ quốc tế và tiêu chuẩn của IFC.



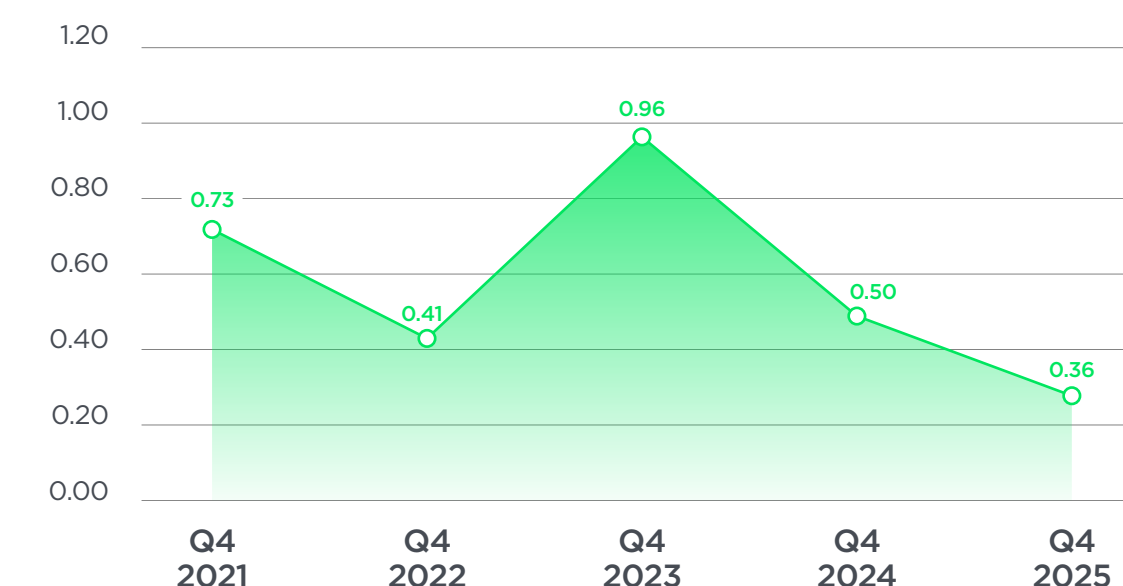
Số giờ đào tạo EHS



Tỷ lệ LTIFR và TRIFR theo các ngành năm 2025



Tỷ lệ tai nạn nghỉ dưỡng LTIFR qua các năm





Xã hội bền vững

Nguồn ảnh: Tuổi trẻ Online

Tiếp cận quản lý phát triển cộng đồng bền vững

GREENFEED cam kết tạo ra giá trị bền vững không chỉ trong kinh doanh mà còn thông qua các hoạt động cộng đồng tại địa phương. Doanh nghiệp tập trung vào ba lĩnh vực trọng tâm gồm hỗ trợ phụ nữ phát triển sinh kế, cải thiện dinh dưỡng và hỗ trợ giáo dục. Đồng thời, GREENFEED triển khai nhiều sáng kiến nâng cao chất lượng sống, hỗ trợ nhân đạo và đồng hành cùng cộng đồng trong các tình huống khẩn cấp. Bước sang năm thứ 22 của hành trình “Nuôi dưỡng điều lành”, GREENFEED tiếp tục mở rộng các hoạt động nhằm tạo ra tác động tích cực và bền vững cho xã hội.

KẾT QUẢ TÍNH ĐẾN 2025

Hộ nông dân được hỗ trợ từ chương trình Tiếp Sức Nhà Nông

22,89%

Bữa ăn dinh dưỡng được trao từ chương trình Bữa Ăn Trọn Vẹn

3.982.464

Cây xanh được trồng từ chương trình Triệu Mầm Xanh

186.657

Người dân được cải thiện sinh kế

11.945

Lớp đào tạo kỹ thuật chăn nuôi

68

Hỗ trợ phụ nữ phát triển sinh kế

Cải thiện dinh dưỡng cho trẻ em

Hỗ trợ tiếp cận giáo dục

Nâng cao chất lượng cuộc sống

Hỗ trợ nhân đạo và đồng hành cùng cộng đồng trong tình huống khẩn cấp

Hỗ trợ phụ nữ phát triển sinh kế

GRI 413-1

GRI 3-3



GREENFEED tin rằng khi phụ nữ có điều kiện tiếp cận nguồn lực sản xuất, kiến thức và cơ hội phát triển kinh tế, họ không chỉ cải thiện thu nhập cho gia đình mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương. Vì vậy, mà xuyên suốt 16 năm qua, GREENFEED đã luôn đồng hành các hộ nông dân cải thiện sinh kế với trọng tâm tăng cường năng lực kinh tế và trao quyền cho phụ nữ nông thôn, thông qua các chương trình như **Tiếp Sức Nhà Nông** và **Cùng Nhà Nông Làm Giàu**.

Bằng những hỗ trợ thiết thực như cung cấp con giống, thức ăn chăn nuôi, phân bón hữu cơ cùng các khóa đào tạo kỹ thuật và quản lý tài chính, GREENFEED từng bước tiếp sức các hộ gia đình phát triển mô hình nông nghiệp bền vững, đồng thời khuyến khích phụ nữ tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất và quản lý kinh tế hộ gia đình.

Kết quả nổi bật

Số hộ gia đình được hỗ trợ vốn phát triển chăn nuôi	2.990
Người hưởng lợi trực tiếp từ chương trình	11.945
Hộ tham gia chương trình có phụ nữ trực tiếp tham gia	95%
Hộ tham gia đạt hiệu quả kinh tế và hoàn vốn đúng hạn	95%
Số thức ăn chăn nuôi được hỗ trợ	950 ^{tấn}
Số phân bón hữu cơ được cung cấp	22,5 ^{tấn}
Số lớp đào tạo kỹ thuật chăn nuôi được tổ chức	68
Tổng số tỉnh thành chương trình được triển khai	25

Cải thiện dinh dưỡng và chất lượng bữa ăn cho trẻ em

GRI 413-1

GRI 3-3



Nhận thức rõ vai trò của dinh dưỡng đối với sự phát triển thể chất và trí tuệ của trẻ em, GREENFEED triển khai chương trình “**Bữa Ăn Trọn Vẹn**” nhằm cải thiện chất lượng bữa ăn cho trẻ em tại các khu vực có điều kiện kinh tế khó khăn.

Dựa trên thế mạnh sở hữu chuỗi thực phẩm sạch tích hợp Feed – Farm – Food với các thương hiệu thực phẩm như G, Wyn và LeBoucher, GREENFEED cung cấp nguồn thực phẩm an toàn, chất lượng, góp phần đảm bảo các bữa ăn đủ dinh dưỡng cho trẻ em tại các mái ấm và điểm trường. Mỗi bữa ăn được trao đi không chỉ mang giá trị dinh dưỡng, mà còn thể hiện cam kết của GREENFEED đối với an toàn thực phẩm và trách nhiệm nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với sự phát triển của trẻ nhỏ.

Kết quả nổi bật

Tổng số bữa ăn dinh dưỡng được trao tặng	3.982.464
Tổng số thực phẩm được hỗ trợ	410 tấn
Tổng số trẻ em được hưởng lợi	38.069
Chương trình triển khai tại	41 điểm trường 21 mái ấm



Hỗ trợ tiếp cận giáo dục

GRI 203-1 GRI 413-1 GRI 3-3

GREENFEED tin rằng giáo dục là nền tảng quan trọng để thúc đẩy sự phát triển bền vững của xã hội. Do đó, Tập đoàn triển khai nhiều sáng kiến nhằm hỗ trợ học sinh – sinh viên có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận cơ hội học tập và phát triển toàn diện.

Các chương trình hỗ trợ bao gồm trao học bổng, hỗ trợ trang thiết bị học tập cho trường học, cũng như triển khai các chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại nhiều địa phương.

Kết quả nổi bật

Suất học bổng được trao cho học sinh – sinh viên

14.121

Học sinh tham gia các chương trình giáo dục kỹ năng sống

>1.100

Số chương trình đào tạo kỹ năng sống cho nữ sinh trung học cơ sở

12

Hỗ trợ trang thiết bị học tập cho trường tiểu học tại Lâm Đồng

GREENFEED trao cơ hội học tập, kiến tạo hành trình phát triển toàn diện.

Nâng cao chất lượng cuộc sống

GRI 203-1

GRI 413-1

GRI 3-3

Bên cạnh các chương trình phát triển dài hạn, GREENFEED triển khai nhiều chương trình nhằm cải thiện điều kiện sinh hoạt và cơ sở hạ tầng cơ bản tại các cộng đồng địa phương. Các hoạt động tập trung vào việc nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ thiết yếu như nước sạch, chiếu sáng và các công trình phục vụ sinh hoạt cộng đồng.

Từng công trình nhỏ, từng bước cải thiện cuộc sống cộng đồng.

Kết quả nổi bật

Đèn giao thông năng lượng
mặt trời được lắp đặt **113**

Máy lọc nước được trao tặng
cho các hộ gia đình khó khăn **30**

Nhà tình thương được
xây dựng **2**

Hỗ trợ xây dựng nhà thể thao đa năng cho học sinh
Sửa chữa nhà văn hóa và nhà vệ sinh công cộng

Hỗ trợ nhân đạo và đồng hành cùng cộng đồng trong tình huống khẩn cấp

GRI 413-1 GRI 3-3

GREENFEED triển khai các hoạt động hỗ trợ nhân đạo nhằm kịp thời đồng hành cùng cộng đồng trong các tình huống khẩn cấp, bao gồm thiên tai, thảm họa và các nhu cầu cấp thiết về chăm sóc sức khỏe. Các chương trình được thực hiện thông qua sự phối hợp với các tổ chức xã hội và chính quyền địa phương nhằm đảm bảo nguồn hỗ trợ đến đúng đối tượng và kịp thời.

Bên cạnh các hoạt động cứu trợ và hỗ trợ phục hồi sinh kế cho người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, GREENFEED cũng tích cực khuyến khích cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động nhân đạo vì sức khỏe cộng đồng, tiêu biểu là chương trình hiến máu tình nguyện.

Kết quả nổi bật

Hoạt động nhân đạo

1.379 Người tham gia hiến máu

1.907 Đơn vị máu được hiến tặng



Kết quả nổi bật

Hỗ trợ sau thiên tai

895 Hộ dân được hỗ trợ tái thiết sau bão với tổng ngân sách **10 tỷ đồng**

320 Hộ dân được hỗ trợ phục hồi sinh kế với ngân sách **5,2 tỷ đồng**

10 Tỉnh, thành phố tại Việt Nam triển khai chương trình

500 triệu đồng Hỗ trợ cộng đồng Myanmar sau động đất



Từ cứu trợ khẩn cấp đến phục hồi sinh kế bền vững.

Về báo cáo ESG 2025



Nhằm đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, Báo cáo ESG 2025 của GREENFEED được xây dựng theo hướng dẫn của Bộ tiêu chuẩn GRI bởi Tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu đồng thời báo cáo cũng bám sát các nguyên tắc quản trị rủi ro ESG theo Bộ Tiêu chuẩn hoạt động của IFC. Theo đó, Tập đoàn công bố thông tin về định hướng, cam kết, lộ trình triển khai và tiến độ thực hiện các mục tiêu ESG trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với đặc thù hoạt động và lĩnh vực kinh doanh.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

Ông PHẠM TUẤN ANH

Giám đốc cấp cao Khối Phát triển bền vững
anh.pt@greenfeed.com.vn
esg@greenfeed.com.vn

Khối Thương hiệu & Truyền thông
truyenthong@greenfeed.com.vn

CÁCH SỬ DỤNG BẢN BÁO CÁO

Báo cáo gồm 02 phần:

1. Công bố về chiến lược tiếp cận và quản trị phát triển bền vững của Tập đoàn.
2. Hiệu quả hoạt động trên từng lĩnh vực. Trong quá trình sử dụng, chúng tôi luôn hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp và phản hồi của đối tác và các bên liên quan để bản báo cáo được hoàn thiện hơn.

PHẠM VI VÀ GIỚI HẠN

Hoạt động kinh doanh chính của Tập đoàn GREENFEED tại Việt Nam và Đông Nam Á (thông tin giới hạn ở một số lĩnh vực hoạt động) bao gồm các lĩnh vực sau:

- Thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản.
- Giống vật nuôi (heo, gà, cá).
- Các sản phẩm thực phẩm chế biến.
- Sản phẩm thuốc thú y.
- Vận tải.
- Công nghệ thông tin.

GIAI ĐOẠN BÁO CÁO

Báo cáo ESG năm 2025 của GREENFEED cung cấp thông tin về định hướng chiến lược và phương thức quản trị phát triển bền vững, cùng với kết quả hoạt động trên các lĩnh vực của Tập đoàn, tính từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025.



SCAN
ME!

Để xem đầy đủ báo cáo của chúng tôi trên nền tảng trực tuyến, vui lòng quét mã QR này.

Phụ lục báo cáo theo GRI (GRI index)

TIÊU CHUẨN GRI		THÔNG TIN CÔNG BỐ	TRANG	PHẢN HỒI/ THUYẾT MINH BỔ SUNG
GRI 2 THÔNG TIN CÔNG BỐ CHUNG NĂM 2021				
TỔ CHỨC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC				
2-1	Thông tin chi tiết về tổ chức	07	Thông tin dữ liệu được xem xét bởi Ban Kiểm soát kiểm toán nội bộ	
2-2	Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo	07		
2-3	Kỳ báo cáo, tần suất và thông tin liên hệ	67		
2-4	Trình bày lại thông tin	67		
2-5	Đảm bảo bên ngoài	NA		
CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG				
2-6	Các hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	09		
2-7	Nhân viên	56		
2-8	Người lao động không phải nhân viên	56		
QUẢN TRỊ				
2-9	Cơ cấu quản trị	11	Thông tin nội bộ Tập đoàn	
2-10	Đề cử và lựa chọn cấp quản trị cao nhất	NA		
2-11	Chủ tịch của cấp quản trị cao nhất	11		
2-12	Vai trò của cấp quản trị cao nhất trong việc giám sát quản lý các tác động	23		
2-13	Phân cấp thẩm quyền quản lý tác động	13		
2-14	Vai trò của cấp quản trị cao nhất trong báo cáo phát triển bền vững	23	Thông tin nội bộ Tập đoàn	
2-15	Xung đột lợi ích	13		
2-16	Cơ chế báo cáo các vấn đề trọng yếu đến cơ quan quản trị cao nhất	13		
2-17	Kiến thức và năng lực của cơ quan quản trị cao nhất	NA		
2-18	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp quản trị cao nhất	13		
2-19	Chính sách lương thưởng	56	Thông tin nội bộ Tập đoàn	
2-20	Quy trình xác định lương thưởng	NA		
2-21	Tỷ lệ tổng lương thưởng hàng năm	NA	Thông tin nội bộ Tập đoàn	
CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH VÀ THỰC HÀNH				
2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	4		
2-23	Các cam kết chính sách	22		
2-24	Triển khai chính sách	22		
2-25	Quy trình khắc phục các tác động tiêu cực	14		
2-26	Cơ chế tìm kiếm tư vấn và nêu lên mối quan ngại	12		
2-27	Tuân thủ pháp luật và các quy định	12		
GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN				
2-29	Phương pháp tiếp cận đối với gắn kết các bên liên quan	15		
2-30	Thỏa ước thương lượng tập thể	16		

Tiêu chuẩn GRI	Thông tin công bố	Trang
CÁC CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU		
3-1	Quy trình xác định các chủ đề trọng yếu	17
3-2	Danh sách các chủ đề trọng yếu	18
3-3	Quản trị các chủ đề trọng yếu	18
GRI 200 CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO CHUẨN KINH TẾ		
GRI 201 HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ		
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ	41
201-3	Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác	55
GRI 203 TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP		
203-1	Đầu tư cơ sở hạ tầng và dịch vụ được hỗ trợ	42
203-2	Các tác động kinh tế gián tiếp đáng kể	42
GRI 204 THÔNG LỆ MUA SẮM		
204-1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	39
GRI 205 CHỐNG THAM NHŨNG		
205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và thủ tục chống tham nhũng	12
GRI 300 CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG		
GRI 301 VẬT LIỆU		
301-1	Nguyên vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc thể tích	46
301-3	Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm	46
GRI 302 NĂNG LƯỢNG		
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	47
302-3	Cường độ sử dụng năng lượng	47
302-4	Giảm tiêu hao năng lượng	47
GRI 303 NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI		
QUẢN LÝ CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU		
303-1	Tương tác với nước như một nguồn tài nguyên chung	49
303-2	Quản lý các tác động liên quan đến xả thải nước	49

Phụ lục báo cáo theo GRI (GRI index)

TIÊU CHUẨN GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	TRANG
CÔNG BỐ THEO CHỦ ĐỀ		
303-3	Khai thác nước	49
303-4	Nước thải	49
303-5	Nước tiêu thụ	49
GRI 305 PHÁT THẢI		
305-1	Phát thải khí nhà kính trực tiếp (Scope 1)	48
305-2	Phát thải khí nhà kính gián tiếp từ năng lượng (Scope 2)	48
305-4	Cường độ phát thải khí nhà kính	48
305-5	Giảm phát thải khí nhà kính	48
GRI 306 CHẤT THẢI		
QUẢN LÝ CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU		
306-1	Phát sinh chất thải và các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	50
306-2	Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	50
CÔNG BỐ THEO CHỦ ĐỀ		
306-3	Chất thải phát sinh	50
306-4	Chất thải được chuyển hướng khỏi nơi xử lý tiêu hủy	50
306-5	Chất thải được đưa đi xử lý tiêu hủy	50
GRI 400 CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN XÃ HỘI		
GRI 401 VIỆC LÀM		
401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	57
401-2	Phúc lợi dành cho nhân viên toàn thời gian không áp dụng cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	55
GRI 403 AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP		
QUẢN LÝ CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU		
403-1	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	58-60
403-2	Nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	58-60
403-5	Đào tạo người lao động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	58-60
403-6	Nâng cao sức khỏe người lao động	58-60
403-7	Phòng ngừa và giảm thiểu tác động đến sức khỏe và an toàn nghề nghiệp được liên kết trực tiếp bởi các mối quan hệ kinh doanh	58-60

TIÊU CHUẨN GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	TRANG	PHẢN HỒI/ THUYẾT MINH BỔ SUNG
GRI 404 GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO			
404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	5	
404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	54	
404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	57	
GRI 405 SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG			
405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	56	
405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới	55	
GRI 413 CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG			
413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	61-66	
413-2	Những hoạt động có thể tác động tiêu cực hoặc đã gây tác động tiêu cực đáng kể với cộng đồng và địa phương	NA	Không phát sinh vụ việc tác động tiêu cực đến cộng đồng địa phương
GRI 416 SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỦA KHÁCH HÀNG			
416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe an toàn của các loại sản phẩm hoặc dịch vụ	31	
416-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ	31	Không phát sinh vụ việc
GRI 417 TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM - TRUYỀN THÔNG			
417-1	Các yêu cầu đối với thông tin và ghi nhãn sản phẩm, dịch vụ	27-28	
417-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và ghi nhãn sản phẩm, dịch vụ	NA	Không phát sinh vụ việc
417-3	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông và tiếp thị	NA	Không phát sinh vụ việc
GRI 13 TIÊU CHUẨN NGÀNH NÔNG NGHIỆP, NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ KHAI THÁC THỦY SẢN			
13.10.4	Tỷ lệ sản phẩm được sản xuất tại các cơ sở hoạt động được chứng nhận độc lập bởi bên thứ ba cho hệ thống quản lý an toàn thực phẩm	31	
13.11.1	Mô tả cam kết sử dụng kháng sinh có trách nhiệm và thận trọng, đồng thời mô tả cách triển khai các cam kết đó	35	